

NĂM THỨ HAI

SỐ MỚI : 12

mai

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 410222

SAMEDI 20
NOVEMBRE 1937

Chu-nhiệm DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGAY THU' BAY • Bao-quan : 150, Rue Lagrandière - SAIGON

VĂN BAI THẾ-GIỚI



Nếu STALINE, HITLER, EDEN và MUSSOLINI có dịp ngồi một bàn
uống rượu đánh bài như vậy thì thế-giới lo gì không hòa-bình ?

ĐÀO-VIÊN TAM KẾT NGHĨA

XƯA: LƯU-BỊ, QUAN-VỎ, TRU'ÔNG-PHI

NAY : HITLER, MUSSOLINI, CHIÊU-HÒA

(Coi bài ở bên trong số này)

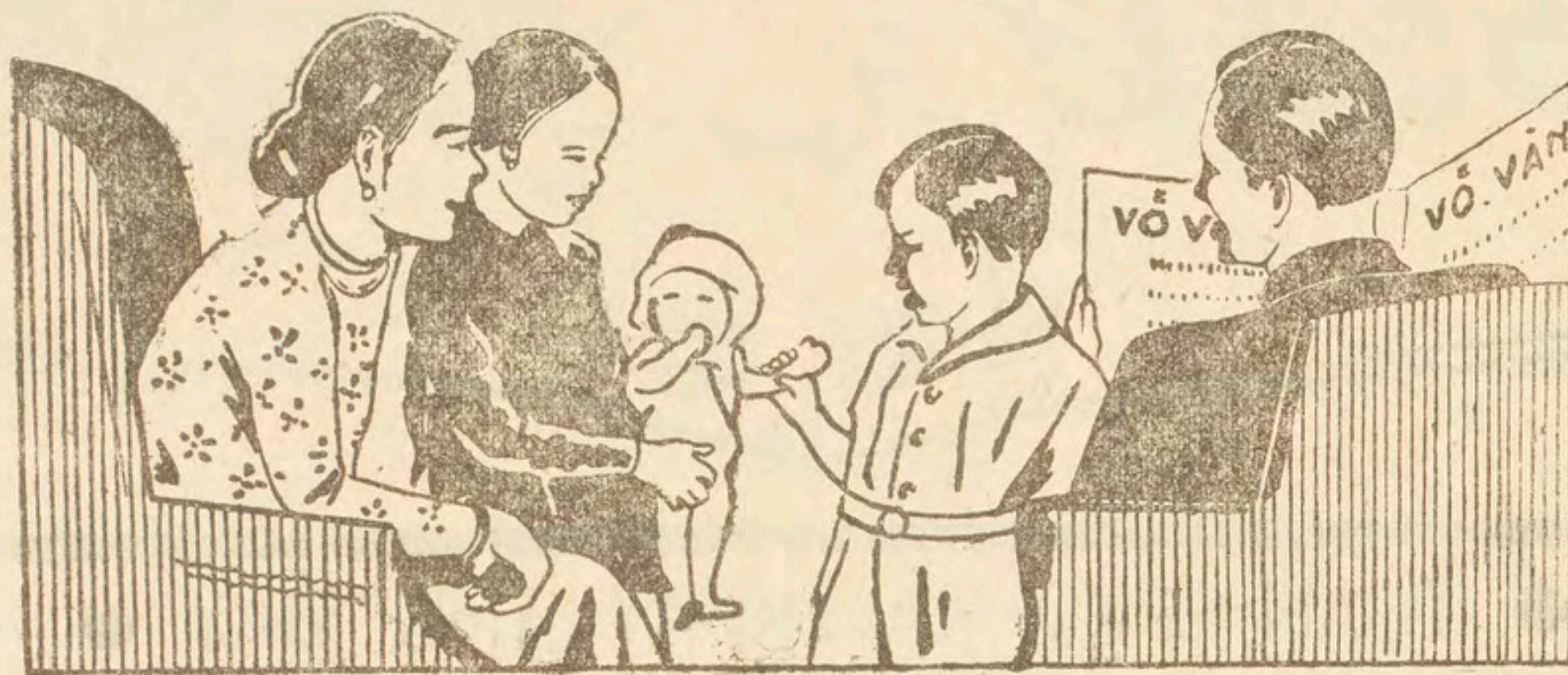


20 TRUONG — GIA MƠI SƠ 0 \$ 12

GIA BAO : 1 NAM 6 \$ 00 — 6 THANG 3 \$ 00 — 3 THANG 1 \$ 60 — 1 THANG 0 \$ 50

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH!

TRONG GIA-ĐÌNH MẠNH MẼ VUI VẺ LÀ TRONG KHI ĐAU ỒM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam **VỎ-VÂN-VÂN**

Danh tiếng và lớn nhứt trong cõi Đông-Pháp, tinh chế đủ các thứ cao, đơn, huồn, tán, trị đủ bệnh, linh nghiệm phi thường. Đã đăng thưởng nhiều médaille vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhứt hạng ngân-tiền

Tổng cuộc : THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại : 4

C H I - C U O C :

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442

HANOI: 86, RUE DU COTON

HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE

HUÉ: 87, RUE PAUL BERT

QUINHON: AVENUE GIALONG

Hai phương thuốc đã được Đông-bào hoan nghinh

Số 1. — BẮ ĐÁ SƠN QUÂN TẤN. — Trị bệnh tứ cung và bạch đới khỏi căn bôm rữa

Số 2. — TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN. — Trừ tuyệt bệnh mộng-tĩnh, di-tĩnh và huyết-tĩnh

BỊNH PHONG-TÌNH

uống thuốc rất lâu hết



*Lâu hết vì khó trị cũng có
nhưng thường thường thì tại
người uống thuốc không nhắm*



Hãy uống thuốc :

HUÊ-LIỀU

GIẢI-ĐỘC-HOÀN

SỐ 60

HIỆU **VỎ-ĐÌNH-DẪN**

mà thôi



1 hộp 1\$ 00 dùng 5 ngày

Năm hộp đủ trị tận gốc

Tiệm thuốc bắc **THÁI-BÌNH**

ở HÓN-QUẢN (THỦ-DẦU-MỘT)

Chủ-nhơn là ông LÂM-VĂN-HẠP, được Chánh-phủ ban cấp bằng Y-học-sĩ và Bào-chế-sư.

Từ ngày ông LÂM-VĂN-HẠP, đến Hón-quản đến nay, ông đã cứu rất nhiều bệnh vạn-tử nhứt sanh, nên có nhiều thân chủ ở các sở : Budop, Lộc-Ninh, Snoul, Xacam, Xacát, Xatrach, Quan-loy, Hónquản, gởi thơ cảm ơn cứu bệnh.

Ngoài các thứ thuốc : Cao, Đơn, Huồn, Tán, trị bệnh cho già, trẻ, đàn ông, đàn bà, ông HẠP đã chế một thứ thuốc rượu rất hạp cho những người : tinh-thần bãi hoại, ăn ngủ không thường, thân mình gầy yếu, và tẻ-bại. — Một số đông người dùng rượu thuốc này, thấy hiệu-nghiệm vô cùng, nên đã đề lời khen tặng ông HẠP. Đã có nhiều người lãnh làm đại-lý thứ rượu thuốc này.

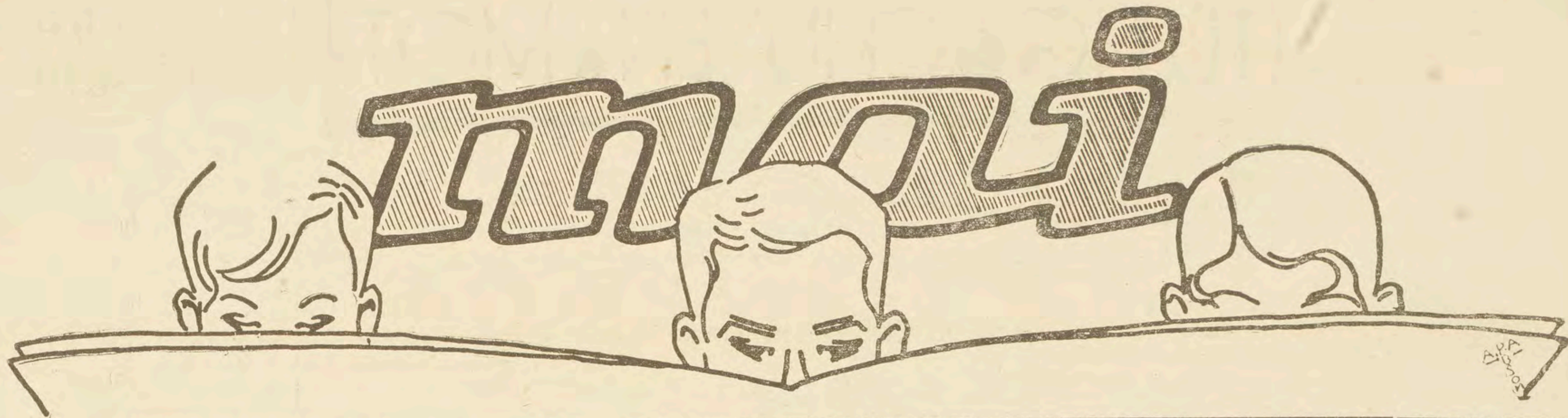
Vậy xin mách với bà con, ai có bệnh, không cần đi xa, tốn tiền. Các ngài cứ lại nhờ ông Y-sĩ LÂM-VĂN-HẠP chủ tiệm thuốc THÁI-BÌNH, điều trị, thì tránh khỏi cái nạn tiền mất tật còn.

Ở ĐÂU CÓ YÊN-NGỰA

và đủ đồ phụ tùng ??

Xin mời lại :





Ông cha ta không hèn!

DỐI với cuốn « La Belle vie » của giáo sư Jacques Aubertin mới xuất bản, dư-luận của nhà văn làng báo nam bắc phát-biểu ra không giống nhau. Cũng là một dịp tỏ ra cái đặc-tánh thiên-nhiên của hai địa-phương; một đảng nóng nảy, một đảng trầm mặc.

Chẳng gì thì tác-giả cuốn sách đó cũng vớ được một cái lợi trước đã: không phải tốn xu nhỏ mà báo nào cũng làm quảng cáo « không tinh tiền » cho sách va.

Phần đông trong văn-đàn báo giới chúng tôi ở đây, ngó thấy trong sách Aubertin đem những thói hư tật xấu của người An-nam ra thóa mạ đủ điều—rất đối còn bày đặt thêm những thói tật mà mình không có,—nhứt là về vớ mắng nhiếc một cách bao trùm cả nội giống mình ông cha mình, khiến chúng tôi động tánh nóng nảy thiên nhiên mà xung gan xốt ruột, phải la:

— Khốn kiếp!

Trong lúc nóng nảy, chúng tôi tưởng nó là vật chướng ngại cho cái tinh - thần Pháp Việt thân ái, hiệp tác.

Trái lại, đồng bào ngoài Bắc hẳn cũng chưa xốt trong lòng—ai thấy người ta nhiếc chung cả nội giống tổ tiên mình mà không giận,—nhưng phản-động với cuốn sách của Aubertin một cách trầm mặc:

— Ôi! thứ đó có phương hại gì đến tinh thần Pháp Việt hiệp tác mà mình phải quan-tâm! Trên mặt đất này dân tộc nào mà chẳng có thói hư, tật xấu. Họ hư tật xấu càng hay cho mình biết mà tu tỉnh.

Hai luận - điệu tuy khác, nhưng đến cái mỗi chủng tộc quan-hoài, cái tánh tự ái tự-trọng thì cũng là một.

Sau cơn nóng nảy giây lát rồi suy nghĩ thắm thía, chúng tôi chịu cách phản-động trầm mặc của đồng-bào ngoài Bắc phải hơn.

Người ta nói xấu mình, tức là chỉ chỗ khiếm khuyết cho mình tu tỉnh, cho mình phấn phát tự-cường, can chi mà giận?

Phải, trên mặt đất này, dân tộc nào mà chẳng có ít nhiều thói hư tật xấu. Thì ngay Tây-phương họ kia đâu phải thánh-hiền hết thấy: họ

cũng có những kẻ ăn cắp, nỏ lão, gian ngoan, tư tâm, ích kỷ v.v., không thiếu một ác-tánh nào của loài người mà họ không có. Nhưng chúng tôi tưởng phải nhìn nhận—để mà tu tỉnh—những thói hư tật xấu mà Aubertin đem ra thóa mạ chỉ trích bà con ta chẳng oan chút nào. Ví dụ lão mụn lỗ miệng nhọn-vật tiêu-thuyết mà mắng bà con mình không có công-đức công-tâm với xã-hội và không biết cái tinh nhọn-loại tương cứu tương thân. Mồ phạt! Sự đó quả có.

Thì hôm xảy ra thảm-họa xe dơ ở An-lạc, có mấy anh chủ xe hơi khôn nạn đến nỗi sợ mầu làm dơ nệm xe của họ mà họ đành không chở những người bị nạn hấp hối để đem mau lại nhà thương cứu cấp đó.

Thì lúc nhà nước mở rộng nhà thương thì Saigon, kêu gào tấm lòng từ-thiện của những nhà hảo-sân, ban đầu trợ trợ có anh khách-trú Hui-bon-Hoa quyen giúp mấy muôn, còn bao nhiêu nhà an-nam giàu lớn ở Saigon này mà chẳng thấy mặt nao lợi ra xu nhỏ xu lớn đó.

Tôi nóng nảy ấy, bảo người ta chê mình mắng mình không phải sao?

Sở dĩ người mình thiếu sót về nhọn-tinh và càn đức như thế, có vì lẽ gì khác hơn là tại mình còn thiếu sót về dân-tộc giáo-dục như thiên-hạ ngày nay.

Nếu mình còn thiếu về phương diện ấy, chúng tôi thiết tưởng người Pháp cũng có phần trách nhiệm, mà Aubertin, người thóa mạ bà con ta đó, là một.

Chẳng phải nước Pháp tự nhận cái thiên-chức về vang là bảo hộ, khai hóa và giáo-dục dân-tộc này ư? Sau 70 năm không phải là thời kỳ vẫn với gì, người Pháp công phu giáo hóa dân-tộc này, bảo rằng chưa thể phò cập nhứt ban dân-chúng còn có thể nghe được, nhưng đến hạng có xe hơi, hạng có sản-nghiệp, hạng ở thành - thị mà cũng không có nhọn-tinh công-đức như thế kia, tưởng Aubertin nên trách người Pháp tức là nên tự trách trước hết.

Dầu sao mặc lòng, theo ý chúng tôi nghĩ nên dịch ngay cuốn sách của Aubertin ra quốc văn cho đồng-bào ta xem

chung, để tự liệu những tật hư thói xấu nào người ta trách mình đáng thì nên tu tỉnh đi. Có lắm cái họ chưởi mình mà mình nên nghe. Con người ta có phần mới có phát.

Nhưng tôi đối Aubertin bảo chúng mình đây không phải là một nước, là một bộ-lạc thuở nay chỉ gồm những người không ra người, thì điều ấy thật lão nói bậy.

Cứ theo cái thuyết của Ernest Renan, một danh - sĩ Pháp từng kết giao và thường tài Trương-Vĩnh-Kỷ tiên-sanh nước ta, nói rằng phạm những người cùng chung lịch-sử, văn-hóa, chủng-tộc, ngôn ngữ, lại cùng nhau chia sẻ những nỗi vinh nhục an nguy, và cùng chung một chí nguyện phấn-đấu, một hoài bão tương lai, ấy tức là một nước.

Bây nhiêu đó đủ rõ nước này chẳng là một nước thì gì!

Đã là một nước có lịch-sử, có tổ-chức từ mấy ngàn năm, lại còn là một dân tộc có những đặc-tánh quý hóa và những văn-trị vô-công, về trước chẳng thua kém gì ai.

Nói như người viết bài nguyên-vọng gửi qua Ủy-ban Điều-tra « năm nhà » tại Paris đã đăng báo này kỳ rồi là phải: Có hèn chẳng là chúng tôi bây giờ, chứ ông cha chúng tôi ngày trước không hèn.

Q. D.

7 cuốn sách tặng

- 1— Phan đình Phùng
- 2— Vô gia đình
- 3— Quốc văn Cự thể
- 4— Việt nam Tây-thuộc
- 5— Luật Lao động
- 6— Án tòa hộ
- 7— Việc làng tổng

Hiện thời chúng tôi chỉ còn mỗi thứ có mấy chục cuốn là hết. Chư vị muốn mua báo trả tiền mặt lấy 3 cuốn sách tặng thì xin gập mua mandat 6p.30 gửi lên trước ngày 30 Nov. mới được.

Chúng tôi xin tuyên bố lần chót rằng bước qua 1er Déc. trở đi, mua báo không lệ sách tặng nữa.

Xin nhớ gửi thẳng 6,30 lại nhà báo. Nếu trả tiền nơi phát-viên tới nhà thì phải đóng 7.00 mới đòi sách tặng được. M

chuyện mới luận

BỆ-HẠ CHẾT ĐÓI

DẾN hạng làm vua chúa nhứt mực giàu sang trên đời, còn có lúc phải đồ ngơ mất nước, luân lạc khổ sở thay! Cho biết sự giàu sang trên đời không phải là vật thiên-niên bất hủ, bởi vậy tôi nghĩ những kẻ may phước giàu sang, chớ nên lấy thế mà kiêu hãnh với đời, khinh - khi kẻ khó. Có lắm người nhờ trời mới cho có một chút địa-vị, một ít của tiền, mà họ đã vội lên mặt «hi người, trong óc họ suy nghĩ ra sao không biết?

Những người như thế đến lúc sa sút nghèo khổ, chẳng ai thêm thương!

Mấy chuyện như chuyện dưới đây nên thuật lại cho họ nghe...

Haile Selassie, vua A vong-quốc, lâu nay làm ngụ-công ở Luân-đôn nước Anh. Lúc mất nước bỏ ngôi chạy đi, đem theo bao nhiêu châu báu của tiền là dầu mỡ của dân, đã ăn xài hết cả. Điện-tín Luân-đôn hôm thứ hai rồi nói rằng ngài đã phải bán nhà và chiếc xe hơi để ăn. Nhiều lần, ngài xin bộ Ngoại-giao Anh giúp cho mình một khoản lương đơm-dưỡng chút ít đủ sống, nhưng mà bộ Ngoại-giao Anh làm lơ.

Thảm thay! Bệ hạ chết đói!

Có một chị Việt-nam hồi đó ở vú ăm con của ngài, bây giờ còn ở hay không? Nếu còn, chị hẳn được nếm cái mùi nhịn đói ở trong nhà vua thất thế ra sao rồi.

Phải tôi là chị, lúc này tôi

khuyên ngài nên qua nước Nam mình mà ở, vì bề nào sanh-hoạt đây cũng rẻ hơn các nơi khác trong thiên-hạ. Sự sống của con người ta nên tùy gia phong kiem; hồi nào còn làm vua, kim-san ngọc-thực sao đó tự ý, bây giờ nhà tan nước mất, lưu - ngụ quê người, ta chịu khó chỉ ăn bánh-nị chấm cà-ri hoài, lo gì túng thiếu. Vả lại ở đất Luân-đôn, nếu có chỉ mưu sanh không phải là khó; ai bảo ở không mà ăn đến bán nhà bán xe rồi làm đơn ngửa tay xin tiền châu-cấp của người ta, để người ta làm lơ cho nhục.

Thật, cồ - nhon nói phải: con người đến lúc cùng mới lộ khí-tiết hay chỗ hèn hạ ra.

Về khí-tiết, vua A nên vòng tay mà xá hai vì phước-đề Thành-thái Duy-tân mới phải.

Vì quốc - sự mà bị chánh-phủ Bảo-hộ đem qua an - trí ở cù lao Réunion, với số nguyệt-bổng rất tàm - thường, chẳng đủ nuôi sống, hai cha con phước-đề ở kham khổ một cách cao thượng, thái-nhiên. Không thêm làm cái lỗi bệ hạ đi xin cho mất khí tiết và tư-cách, đức Thành-thái làm nài cỡi ngựa đua và sửa xe hơi kiếm tiền; đức Duy-tân đi dạy đàn để bù đắp vào sự sống cần dùng. Ai thỉnh-cầu tăng lương dùm thầy kệ, chính hai ngài không hề đưa đơn hay mở miệng xin xỏ Pháp-quốc về chuyện đó bạo giờ.

Người ta có lúc hưởng sang giàu, cũng nên có gan chịu đựng khổ sở mới hay. Đứng bên Thành-thái, Duy-tân, thật Haile Selassie đáng thẹn biết mấy!

M.

SỞ TIỀN PHẢI NẠP VÀ NHỮNG AI PHẢI NẠP

THUẾ HUỆ LỢI

TUẦN rồi, Hội - đồng Quản-hạt đã chuẩn y cái nghị-án của chánh-phủ thực-hành đánh thuế huệ-lợi ở Nam-kỳ.

Thuế này chỉ đánh vào huệ-lợi của các tư-nhon chớ không đánh huệ - lợi của các công-ty hùn-hiệp, nặc-danh. Phần nhiều đại-biểu tây nam cổ tranh biện để cho thuế huệ - lợi bao trùm cả các công-ty hùn-hiệp, chánh-phủ nói rằng các công-ty ấy đã đóng thứ thuế 9,6% về số tiền lời chia cho phần hùn (ristourne sur les dividendes) cũng như đóng thuế huệ-lợi rồi.

Đáng khen đại-biểu ta đã ra sức tranh - chấp để cho những tiểu nghiệp-chủ ta khỏi bị nạp thuế huệ-lợi.

Rốt lại, thuế này chỉ những người nào có huệ-lợi hằng năm trên 3.600p. mới phải nạp mà thôi. Tính ra Nam-kỳ có 400.000 nghiệp-chủ, tức là những người có tư-sản, huệ - lợi, chỉ có lối 500 người bị nạp thuế mới này, tưởng không phải là nhiều gì.

Số thuế phải nạp, tùy theo số huệ-lợi nhiều ít mà định

0,50% đánh vào huệ-lợi từ 100 đến 500p.00

1%	cho tới	1.000
2—	—	2.000
3—	—	4.000
4—	—	7.000
5—	—	11.000
6—	—	16.000
7—	—	22.000
8—	—	29.000
9—	—	37.000
10—	từ	37.000 trở lên

Bất cứ tây nam, ai có vợ con và gia đình đầm-phụ nhiều thì nhà nước chuẩn-miễn cho một số huê-lợi bao nhiêu khỏi phải đóng thuế. Ví dụ người tây có vợ được miễn trong số 1800p. Mỗi đứa con, số miễn trừ cho người tây là 600p. ta 400p.v.v.

Ta xem như thế, dầu ai cũng phải nhìn nhận chánh-phủ thì hành thuế huê lợi là sự công-bằng. Những nhà mỗi năm thu nhập trên 37.000p. họ thua cở bạc. họ cho mèo ăn, họ xài lãng phí mới nhiều, chớ đóng thuế huê lợi để nhẹ bớt phần gánh vác cho con nhà nghèo có bao nhiêu ở đâu?

Một câu hỏi?

Bất cứ tờ báo nào, giấy không thể mua chịu một tờ, in không thể thiếu chịu một số, ấy vậy mà có ít nhiều người lãnh báo gởi bán luôn hai ba tháng không tính dùm số, tiền, viết thư hỏi cũng làm lơ không đáp; chúng tôi thử hỏi như thế là nghĩa lý gì?

BÌNH PHONG-TÌNH LÀ NGUYÊN-NHƠN LỚN GÂY RA BỆNH ĐIỆN

Một vị Bác-sĩ đã nói với những vị cựu-sinh-viên trường Sư-phạm rằng: « Bình phong-tình là cái nguyên nhân lớn gây ra bệnh điện. » Ông Bác-sĩ nói rất đúng.

Bình phong-tình mà trị không nhấm thuốc, gốc độc nhập cốt làm cho khí huyết suy nhược, tâm thần không tương giao, tinh thần hao kém, nào giấc ngủ dần lâu ngày làm cho con người hóa ra như mất trí. Thời-kỳ ấy bệnh điện rất dễ mắc.

Muốn kiếm một thứ thuốc hay, trừ dứt bình phong-tình chắc chắn, không hại sanh dục, khỏi trừ căn, quý ngài hãy dùng thuốc BACH-ĐỘC-HOÀN ĐAI-QUANG. Bình nặng uống ba bốn ve là dứt tuyệt, nhẹ chỉ uống hai ve. Đó là một phương thuốc trị bệnh linh-nghiệm, thuốc này trị được chứng Bạch-đái-hạ đần bà nữa; Kinh nguyệt không đều, khi trời khi sứt, kinh huyết đỏ bầm, hoặc vàng dợt, nước da vàng mét, dùng thuốc này thì khí huyết sung túc, kinh huyết đóng kỳ, không đau bụng, nước da hồng hào. Một trăm người dùng đều hết bệnh cả một trăm.

THỐI-NHIỆT-TÀN ĐẠI-QUANG

Trị các chứng cảm mạo, nhức đầu, ban trái Trẻ em nóng mình, đêm ngủ đổ mồ hôi, khát nước, quí bà hãy cho em uống thuốc này, nửa giờ sau em sẽ mát ngay. Em có ban có trái mà làm nóng sáng mê man, cho uống thuốc này nửa giờ sau cũng mát. Quý ngài nên để sẵn trong nhà vài gói thuốc này phòng khi nửa-đêm nửa hôm, trong nhà có ai nóng lạnh, nhức-đầu hoặc trẻ em cảm sốt; dùng trong lúc nửa đêm rất tiện.

Nhà thuốc ĐẠI-QUANG
N° 27 Bđ Tổng-Đốc Phương
CHOLON. Télép: 30.055
N° 29 Rue des Cantonnais,
HANOI. Télép: 805

Những tiệm thuốc và những nhà Đại-lý Annam đều có bán đủ thứ thuốc Đại-Quang, khắp nơi.

TỪ'NG CHUYỆN MỘT

Thuế thân của dân
nghèo ngoài Bắc: 1 00

GIỮA Hội-đồng Quân-hạt hôm rồi, quan Thống-đốc nói:

— Hạng dân nào trong xã-hội cũng có đại-biểu cả rồi, duy có hạng dân nghèo là không. Đại-biểu của dân nghèo tức là chánh-phủ.

Câu nói ấy chỉ tỏ ra lâu nay nhà cầm quyền bảo-hộ đã ăn cần chú ý tới tình cảnh của dân nghèo, và khiến cho chúng ta hiểu vì sao năm nay, không hạn mà nên, cả trong nam ngoài bắc, dân nghèo đều được chánh-phủ quyền luyện hơn xưa.

Trong Nam, quan Thống-đốc Pagès cốt bày ra thuế huê-lợi để còn giảm bớt thuế thân cho con nhà nghèo nữa. Nhà nước nên mau giảm bớt nữa là phải, chớ với con nhà nghèo mà thuế thân 4\$50, thật còn là một gánh rất nặng cho họ.

Ngoài Bắc, quan Thống-sứ Châtel không đánh thuế huê-lợi, nhưng ngài chia thuế thân ra làm năm hạng, kẻ nghèo đóng ít, kẻ nhiều sản nghiệp bẽ thế chừng nào đóng nhiều chừng nấy. Qua năm tới, thuế thân đồng bào hẳn khổ ngoài Bắc còn có 1\$00 thôi.

Chúng ta nên trông mong chừng nào nhà nước bỏ hẳn thuế thân đi, mới thật là đáng mừng. Vì thuế thân vẫn còn đè người ta ngang như trâu bò vậy.



Mấy ông triệu phú ta
còn sống hay chết?

BÁO « Impartial » hôm rồi đăng tin rằng ông Nakamura hội-trưởng hội Đông-phương Học-thuật ở Đông-kinh, sau khi qua chơi nước ta trở về, đang tổ-chức một cuộc du-lịch cho một đoàn học-sanh Nhật qua xem xét Đông-dương.

Chúng tôi nhớ lại cách đây hai tuần lễ, ông Matsusita chủ hãng Dainan Koosi, bày tỏ cho chúng tôi biết ý muốn của ông tính nội sang năm 1938, tổ-chức một cuộc du-lịch mà ông làm chủ và xin phép nhà đương cuộc ở đây cho ông dẫn ba bốn chục người Việt-Nam qua xem nước Nhật. Ông sẽ lựa đủ trong các giới, mỗi giới vài người đi, cả báo-giới có phần dự nữa. Bao nhiêu sở-phí, hãng Dainan Koosi của ông chịu hết.

Trong khi có người Nhật tổ-chức cuộc du-lịch cho học-sanh Nhật qua xem nước Nam, lại có người Nhật khác định tổ-chức cuộc du-lịch cho người Việt-Nam qua xem nước Nhật mà những nhà giàu triệu-phú ở mình im lìm, chẳng làm việc công ích gì cho thanh-niên và

dân chúng nhờ, thật mình đứng mắt cở hết sức.

« Cái giàu ích kỷ, cái giàu vô tình với nhơn quần chúng-tộc vẫn là cái giàu đáng khinh ». chúng tôi nhớ ông vua đầu hời Rockefeller nói như vậy đó.



Còn công-chức
An-nam thì
tinh sao đây?

NGUỒI mình bây giờ không khác gì cảnh một người té xuống giữa chỗ con nước xoáy, cái đầu vừa mới ngoi ngóp lên trên mặt nước, lại bị một lượng sóng khác ào tới, nhận đầu chìm xuống.

Thiệt vậy, bị kinh tế khủng hoảng dày vò mấy năm, gần đây thấy giá lúa phát lên ít nhiều, ai nấy đều mừng, tưởng rằng thoát nạn, chẳng dè tại nạn sanh-hoạt mắc mớ kể tới làm cho bà con mình điêu đứng khổ sở. Không có nhà nào bây giờ mà khỏi cất tiếng rên la thiếu hụt.

Khổ nhứt, theo ý chúng tôi, chắc hẳn là hạng đi làm việc tiền ngày tiền tháng, ba cọc ba đồng. Mà trong hạng ấy lại khổ nhứt là thợ thầy công-chức. Vì thuở nay lương bổng họ vốn bạc-nhược hơn hết trong hạng đi làm nuôi thân. Lúc bình thường sống còn khó thay, huống chi gặp cơn khủng hoảng về kinh tế và về sanh-hoạt từ 1931 tới giờ.

Bên Pháp, chánh-phủ Chautemps đang trừ định gia tăng lương bổng cho quan-lại. Bên này ủy ban lương bổng công-chức (commission des soldes des fonctionnaires) đang nhóm để xét những khoản yêu cầu tăng lương của các công-chức tây.

Chúng tôi tưởng chánh-phủ Bảo-hộ nên nghĩ lại tình cảnh thiếu hụt của các công-chức thầy thợ annam lúc này mà tăng gia lương bổng lên mới phải.



Cũng chưa thật là
« Sina gun tai hai »

MỞ những tờ báo Nhật mới qua kỳ tàu rồi cho chúng tôi, tờ nào mỗi ngày cũng nêu một hàng tựa « Sina gun tai hai » (China quân đại bại), chữ nào chữ nấy lớn bằng bấp tay. Trong mỗi bài đều nói chỉ trong ít ngày nữa: Hoàng quân (nghĩa là quân sĩ của đức Thiên-hoàng) đánh cho quân China hết thế ngoan-cường kháng cự Hoàng-quân v.v...

Theo ý chúng tôi, người Nhật muốn khải ca thắng trận hơi sớm quá. Mặc dầu ba tuần lễ nay quân họ thắng thế dữ tợn. Mặc dầu Trung-quốc đã mất tới

Thái - nguyên và Thượng-hải.

Mất mấy thành thì mất, thua mấy trận thì thua, kỳ thiệt cái lực lượng kháng-cự của tướng-sĩ quân dân Tàu vẫn còn kiên cường đảo đề. Búa Nhứt tuy cứng, nhưng chưa đập tan được cái lực lượng ấy của Tàu đâu.

Thua chạy, thật lười, nhưng họ vẫn còn đánh mãi, cự mãi. Tàu chưa bắn hết viên đạn chót và chết hết tên lính chót, thì Nhứt chưa có thể chắc mình thắng lợi được.

Nếu Tàu đủ sức kháng cự kéo nhay, thì chuyện đời kết cuộc ra sao chưa biết đâu là chừng. Thì trận Âu-chiến mới rồi, Đức-quân có thắng thế đến đôi gần đoạt Paris mà rồi rồi rồi cuộc chẳng thua nước Pháp đó sao?



Về viện y - khoa khảo
cứu của đóc - tơ Long

TRÊN báo này đã có bài thuật lại những lời của ông đóc-tơ Lê-Hưng-Long, chủ-nhơn Bệnh-viện Saigon, than thở rằng hiện nay xứ ta có nhiều nhơn-tài về y-khoa Tây-phương, nhưng mà bất quá ai nấy chỉ treo băng chữa bệnh để kiếm tiền là cùng, chớ không biết kết hiệp tài năng lại làm sao để mở mang cho y-thuật nước nhà.

Theo như ý ông, xứ ta nên có một viện Y-khoa khảo-cứu (Institut des Recherches Médicales) để tự mình tìm tòi những căn bệnh và phương thuốc thích dụng cho xứ mình; không vậy thì bao giờ y-thuật của mình tấn tới cho được v. v.

Cái sáng-ý của Lê-quân, người trong y-giới phải phục thiện đã đành, những hạng thực giả đều phải nhìn nhận là việc cần kíp.

Người ta tin cậy nhứt vì người có sáng ý đó là ông Lê-Hưng-Long, một nhà tây-y xuất sắc.

Bởi vậy có mấy nhà hằng tâm hằng sẵn, sau khi đọc bài của bôn-báo, hoặc viết thư hoặc tới viếng đóc-tơ Lê-Hưng-Long ngỏ ý muốn đem thực lực để tán trợ ông trong việc lập viện y-khoa khảo-cứu đó.

Ái bảo hạng người giàu có ở xứ mình toàn là vô tâm vô thức không biết gì đến những việc công ích lớn lao?

Cùng chư-vị độc-giã

KỶ này, bôn-báo phái-viên, M. Nguyễn-đức-Kinh đi cổ-động cho bôn báo và thâu tiền báo ở toàn hạt Cao-miên.

Xin chư vị đồng bào Việt-kieu độc-giã bôn-báo lấy cảm tình với bôn báo mà giúp M. Nguyễn-đức-Kinh trong việc cổ-động được kết-quả mỹ-mãn, bôn-báo muôn vãn cảm tạ.

M Trần-sùng-Huệ, thay mặt bôn-báo đi cổ-động ở mấy hạt Baria, Biên-hòa và Tây-ninh.

Vậy xin trân trọng thanh minh để mong chư vị độc-giã chiếu-cổ.

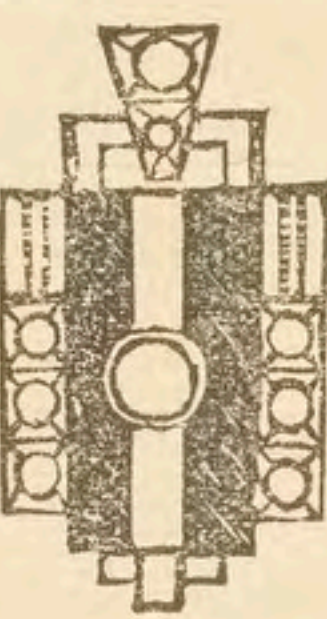
CÁC vị cổ-động-viên đăng tên dưới đây đều là đại-biểu chánh-thức của bôn-báo, có giấy tờ hình ảnh chứng thiệt, xin chư-vị độc-giã lưu ý:

M.M. Nguyễn-đức-Kinh
Phạm-thành-Chiêu
Nguyễn-thái-Burong
Trần-văn-Thịnh
Phan-văn-Di
Thái-bình-Tâm
Ng. văn-Chính dit Thái
Dương-văn-Thắng
Trần-sùng-Huệ

Độc-giã chiếu-cổ cho chư vị phái-viên bôn-báo làm việc được kết-quả mỹ-mãn, bôn báo trân trọng cảm tạ. MAI

PENDENTIFS da đen nước.

Nhiều kiểu pendentifs đá nước vô bạc pha vàng y (argentor) có giấy bảo kiết không đen, nhận hột xoàn tằm mới thiếp đẹp dùng theo kiểu áo tân thời giá từ 12p.00 đến 15p.00



một miếng không giây, gói lánh hóa giao ngân, Cờá bông tai đá đen khoan lỗ ngay giữa hột đá đen nhận hột xoàn mới vô thật

khéo. Chúng tôi nhận lãnh làm vô bằng vàng, bạc, tùy theo ý muốn dầu kiểu khó, tiền công phải chăng.

Quý bà quý cô muốn mua sắm đồ nữ trang kiểu lạ, viếng nhà QUẬN CHÙA sáng kiến chế và làm đồ nữ trang thật khéo, khỏi lầm giá, hột xoàn mới không chết nước đổi màu, có giấy bảo kiết 15 năm.

QUẬN CHÙA
Bán hột xoàn mới
21 Rue Amiral-Courbet SA'

THẦY BÓI SÁNG — KHOA HỌC TRIẾT TU'

CHỈ CẦN GỖI CHỮ KÝ VÀ BAO NHIÊU TUỔI
TỚI GIÁO SƯ HIỂN, 47, Bđ CHARNER, SAIGON

Sẽ biết được rõ rệt đời Dĩ vãng, Hiện tại, Tương lai của mình từ nhỏ đến ngày chết và sẽ được lời chỉ dẫn rất linh nghiệm trong cuộc đời của mình về Sự nghiệp, Tình duyên, Hạnh phúc. Giáo sư HIỂN lại còn dạy phép, làm bùa để đạt ý tưởng của mình nữa. Coi đoán số mạng 1 \$ 00. Coi số Tử-vi 5 \$ 00. Hỏi riêng điều gì kèm cở trả lời.

Đời nay cũng có « Đào-viên Tam kết nghĩa »

Hitler

Mussolini

Chiêu-hòa Thiên-hoàng

Al xem chuyện tam-quốc, chắc đều nhớ tích ba ông Lưu-Bị, Quan-Võ, Trương-Phi, « đào-viên tam kết nghĩa », trước là giúp giặc Huỳnh-cân, sau là kháng-cự Tào-man, khuông-phò Hán-thất.

Té ra tuồng đời cổ kim đông tây chỉ diễn đi diễn lại hoài, không có gì mới, họa chăng có khác chỉ là khác đời, khác cảnh, khác người vậy thôi.

Thì đó, ngày nay thế-giới lại có « Đào-viên tam kết-nghĩa », là Hitler nước Đức, Mussolini nước Ý, và Chiêu-hòa Thiên-hoàng nước Nhật. Cho tới mục đích hoài bão cũng gần giống như nhau mỗi kỳ.

trái với ta thì chết) chờ không phải vừa với gì đâu.

Bề ngoài họ công nhiên ký tên vô hiệp ước và lập thành liên đoàn bài cộng, nhưng bên trong có ký mật ước với nhau về chánh-trị và quân-sự. Hệ nước kia có sự hành-động hay yêu cầu gì về chánh-trị thì nước nọ phải ủng-hộ trước mặt thế-giới. Cũng như, hề khi nào nước nọ bị một cường-quốc khác công kích thì nước kia phải xuất binh cứu viện.

Chính họ làm cho những ngôi sao như Anh Pháp hồi nào long lanh chiếu rọi trên trời biết mấy, mà bây giờ dường phải lu-lờ đi.

Pháp và Nga phải lúng túng ở Tây-phương, chẳng dám bỏ nhà đi xa, thành ra tướng-sĩ của vua Chiêu-hòa mới tự-do hoạt-động ở Đông-phương như ngày nay.

Còn ai lúc này nên ra tay cứu viện Tàu hơn là Nga, thế mà Nga một đảng chỉ giúp ngầm cho Tàu và một đảng vẫn phải làm bộ hòa hảo với Nhật, chờ không dám đương-trường cùng Nhật giao-chiến. Là vì sợ lỡ việc sang Đông đánh nhau, thì trong lúc đó hai hạn kết-nghĩa của Nhật là Đức Ý — thứ nhất là Đức — sẽ thừa cơ xông vào nhà mình mà rình đồ cướp đất thì nguy. Ai lạ gì Đức vẫn rắp ranh chiếm lấy đất Ukraine của Nga từ lâu rồi.

Như con lang con bói dựa nhau mà đi, ba nước Đức Ý Nhật cũng dựa nhau để hoạt-động và yêu cầu cho đạt những sự nguyện-vọng cao-xa của họ. Nhật-hỗn nhờ thế-lực ủng-hộ của Đức Ý mà tự do xâm-lược Trung-hoa, các cường-quốc kia không thể can ngăn can-thiệp gì được. Cũng như Ý nhờ thế lực ủng-hộ của nước Đức

CUỘC THI LA LÙNG CỦA HỘI « BÊ HÀM »

BÊN Pháp có một hội gồm những chiến-sĩ bị thương nơi mặt mày gọi là hội những người « bê hàm » (*Les Gueules cassées*)

Từ khi có cuộc xô số Quốc-gia, hội ấy bày ra thứ giấy số 1 phần 10 (nghĩa là tấm giấy số 100 quan chia làm 10 phần mỗi phần 10 quan), đã kiếm lợi được số tiền ghê gớm là 270 triệu quan.

Nay hội lại bày ra một cuộc thi ngộ nghĩnh để riêng cho những người mua 1 phần 10 giấy số của hội mà lúc xô không trúng, gọi là cuộc thi « Qui perd gagne » (Kẻ mất tiền mà lại trúng).

Sau mỗi kỳ xô số Quốc-gia 8 ngày thì hội rút thăm, nhằm tên ai tức người đó trúng. Cuộc rút thăm này có trường tòa thị

chứng phân minh.

Cả thấy có 4200 phần thưởng : có phần 30.000 quan, có phần 10.000, có phần 5.000 v.v...

Bởi vậy mua một tấm giấy xô số của hội « Bê hàm » bán ra bao giờ mình cũng chắc chắn có lợi.

Bà con ta muốn thử thời-vận với cuộc xô số Quốc-gia bên Pháp, mà không mua nguyên cả tấm giấy số 100 quan được thì nên viết thư qua địa chỉ này ở Paris mà mua 1 phần 10 của tấm giấy số.

Union des Blessés de la Face
(Service Copublico)
N°20 rue Aguesseau PARIS

Mỗi phần 10 giá bán 11 quan (thêm 2 quan để hội âm tiền gởi đảm bảo tấm giấy số về bên này cho mình)



Ngó mặt MUSSOLINI thật giống khẩu súng đại-bác biến hóa ra

Độc-giã thử nghĩ coi- « Tam kết-nghĩa » đời xưa thế với thần-minh rằng họ kết-nghĩa để trừ giặc Huỳnh-cân, khôi phục nhà Hán ; thì « Tam kết-nghĩa » đời nay ký hiệp-ước đồng-minh với nhau cốt có mục đích cùng nhau bài trừ Xích hóa, chống cự Hồng quân, để giữ vững mỗi giếng tốt đẹp của nền văn minh hiện tại. Sự xáo-lạc cũng kỳ : đảng kia ngày xưa cốt trừ vàng, thì đảng này kim thời cốt trừ đỏ.

« Tam kết nghĩa » thuở xưa thế đồng sanh tử, thì « Tam kết nghĩa » đời nay cũng thế. Vì họ có ký ước quân sự tương cứu với nhau.

Chính lời thế nguyện đó của « tam kết nghĩa » Hitler, Mussolini, Chiêu-hòa làm cho thế giới ngày nay mất ăn mất ngủ, và e trận đại-huyết-chiến thứ nhì sẽ diễn ra nay mai.

Thật vậy, 3 đại-cường-quốc Đức, Ý, Nhật góp lại thành một cái mãnh lực đáng ghê sợ như trong thiên-hạ. Cuộc an nguy thế-giới quan-hệ ở sự hành động của họ rất nhiều, mà cũng quan-hệ ở các cường quốc kia có biết đối đãi tử-tế với họ hay không ? Họ dám mạnh miệng mà nói như kiểu Tào-Tháo thuở xưa : « Thuận ngã giả sanh, nghịch ngã giả tử » (Thận với ta thì sống,

Thuở giờ có ai dám đưa đầu chơi với Anh, mà nay Mussolini dấn.. Mussolini đang cố răn dành với Anh để lấy cho Ý-quốc cái bá-quyền ở Địa-trung-hải. Mussolini đeo theo khuấy phá Anh một cách ngầm ngấm và đủ cả mọi mặt. Báo « *Vendémiaire* » hôm 13 Octobre rồi đã đem ra chứng cớ rõ ràng là Ý-quốc giúp đỡ và xúi giục người Ả-rập chống cự người Do-thái mà gây ra những sự bạo-động lưu huyết ở đất Palestine lâu nay đó, chờ không ai lạ. Đã bị Mussolini chơi cho những miếng cay đắng ở Phi-châu, ở Y-pha-nho, giờ lại bị âm-mưu khuấy phá thỉnh danh quyền - lợi ở Palestine nữa, thật là Anh bị Ý-quốc đánh ngấm những cú rất đau, rất nặng.

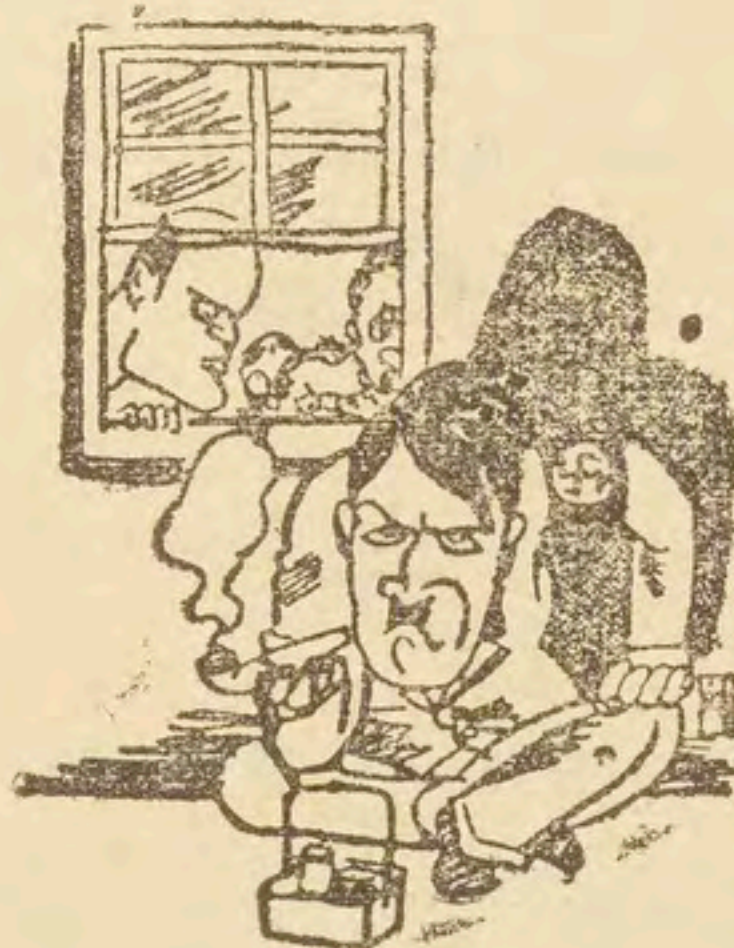
Mussolini đã gắn bó cam-tinh với Đức và kết nghĩa với Hitler, cho nên mới dám đương đầu với Anh như thế.

Anh bị xấn vẫn lo sợ việc nhà ở Âu-châu và trên Địa-trung-hải, thành ra mấy tháng nay muốn cương quyết can-thiệp vào chiến-cuộc Hoa-Nhật đảo đê, nhưng mà thập thò không dám. Mặc dầu bị Nhật liệng bom tới đại-sứ của mình và nay mai hăm lấy cả Công-cộng tò-giới ở Thượng-hải nữa.

Cũng nhờ có hai anh em kết nghĩa là Đức Ý kèm chế Anh

Nhật mà dám đối đầu với Anh lấy giờ và sẽ được thừa nhận cai quyền lãnh-thổ ở A-bi-xi-ni mà Ý đã chiếm được năm kia. Rồi trả lại những ơn đó, hai nước Ý Nhật sẽ đem thế-lực mình ra ủng-hộ Đức về sự đòi chia thuộc-địa với các cường-quốc có nhiều lãnh-thổ, như là sẽ đòi lại những thuộc-địa mà liệt-cường đã choán lấy của Đức sau lúc vừa dứt tiếng súng Âu-chiến 1914-1918.

Thì ở giữa đại-hội Quốc-xã-dãng tại Nuremberg hai tháng trước, Hitler đã tuyên-bố rõ ràng rằng Đức sẽ khai trắng vấn-đề ấy ra trước mặt thế-giới.



Sau lúc qua chơi Đức trở về, Mussolini tỏ ý ủng-hộ Hitler bằng câu nói như chặt đinh chém sắt này :

— Một dân tộc hùng cường như Đức, cũng phải có thuộc địa như ai mới được

Xã-Giao

TIN MỪNG

Được tin các bà chị : Trần-văn-Của và Võ-Hoè, plantation Massari-Novella ; Bùi-xuân-Khuông plantation Natch, đều sanh cháu gái. Vậy chúng tôi cầu chúc các cháu sau này sẽ làm nổi những việc như các bà Trưng-Trịêu.

M. & Mme NGUYỄN-ĐỨC-KÍNH

THƠ TÍN

M. Thi, infirmier plantation Snoul, Phai, dư một đồng, tôi sẽ gởi tên bạn

HAI ANH BẢO, TRUNG à SNOUL

Tình cô mà gặp bạn đồng-châu và bạn-cố-giao, tôi lấy làm vui nùng lắm. Nhưng chỉ vì phận-sự và thời-giờ, ta không gần nhau lâu, đáng tiếc. Thôi để chờ cơ hội khác. Nguyễn-Đức-Rinh

NÊN ĐỀ Ý

Những binh ngựa ngấm ngoài da, chỉ dùng thuốc « Phong ngựa QUANG-MINH » là dứt tuyệt. Thuốc thiết hay, đảm cam đoan.

Bán tại : NHON-HOÀNG, 15, Amiral Courbet Saigon ; BACH-LOAN, 300, Rue des Marins, Chợ-lớn.

Ta xem sơ sơ tình thế như vậy đủ biết ba đại-cường-quốc Đức Ý Nhật góp lại với nhau có oai danh thế-lực giữa thế-giới hiện tại ra thế nào ? « Đào viên tam kết nghĩa » ở đời Tam-quốc tung hoành thiên-hạ, đây iếng anh-lùng, thì « Đào-viên tam kết nghĩa » ở thế kỷ 20 này cũng không khác gì.

Chỉ khác là « bộ ba » ngày xưa muốn cứu thế yên đời, nhưng « bộ ba » ngày nay đang làm loạn thiên-hạ, mặt đất lại sắp có một phen nhuộm máu đỏ lôm vì họ không chừng.

S. T.

Y-Kiến

Tiếng dân kêu

Bồn báo tiếp được bài cày dăng sau đây :

Cúi xin Quan - Chủ - Quận Gò-Quao ghé mắt

Tại làng lữ - Liều, chợ Cái-Bần có công-xi của khách Lý-Thuận tức Xuất chuyên nghề cạo heo. Ai cũng phải chọn một nghề làm mà sống, chẳng nói gì ; song với nghề cạo heo thì cần phải giữ vệ-sanh hẳn hoi lắm.

Nhưng tên khách Lý-Thuận này cắt lò heo tại chợ mà làm ăn một cách bẩn thỉu lạ lùng Y để chuồng nhốt heo tại chợ, heo ỉa dãi dơ dáy, làm cho kẻ qua người lại cùng người sở tại ngửi phải mùi hôi hám buồn mửa, thật là một sự bất hợp vệ-sanh. Đã vậy thì chợ, có khi khách ta lại đi mua heo binh nơi xóm đem về làm thịt bán nữa.

Khỏi nói thì ai cũng biết như thế rất là nguy-hiêm cho sức khoẻ người ta, và cho sự vệ - sanh công cộng ; thế mà Hương chức làng sở tại đành để vậy im lìm, chẳng biết tại sao vậy ?

Chúng tôi cúi xin quan Chủ Quận Gò-Quao cho người đến khám xét cho rõ sự thật nói đây rồi ngài trừ mối hại này đi cho dân nhờ.

THANH-XUÂN
Rachgia



Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon

15 NGÀY VÔ Ở NHÀ THƯƠNG BẠC-HÀ

CHỊ EM THÍ VÔ VÀ HÁT TUỒNG

TIẾP THEO SỐ 11

Giờ trưa, trong lúc các chị em đang lo bắt rệp, đã có giấy thép «miệng» đánh từ tung rằng: chiều nay có thi-vô.

Lời hỏi thăm mới biết: trong này có lệ «thi vô» cũng như người phương tây có tục đánh gươm để bảo tồn danh-dự vậy. Ví dụ có chị X... khi thi, chưỡi bời, hoặc làm điều gì có thể mất danh-giá chị Y... thì chị Y. tức mình có thể nài chị X. thi vô. Hai người bằng lòng đồng ý rồi thì họ dắt nhau đi van lạy «vú» xin «vú» cho họ thi vô để rửa hờn. Mười lần «vú» đều chuẩn-y cả mười, không mấy khi cần ngăn, từ chối. Đã vậy mà chính «vú» lại định giờ khắc cho họ lên vô-đài, và chính «vú» là nhà giám-cuộc nữa.

Chiều bữa đó chị «412» đấu với chị «704».

Giờ đấu vô nhưt định vào 3 giờ chiều.

Đúng 3 giờ, các «nữ khán-quan» đã nô nức xạo xư, bàn tán hơn thua, chỉ thiếu một điều là không rủ nhau đánh cá như cá ngựa vậy thôi.

Vô-đài là cái sân lớn rộng, tức thị cái sân cho chị em đi chơi bách bộ hằng ngày đó.

Mặc dầu ở ngoài thế - gian, nhà nước cấm người mình lập hội kết xã tự do, nhưng chị em chúng tôi ở trong nhà thương này vẫn chia phe lập đảng hẳn hoi. Hôm nay phe đảng nào đứng riêng ra phe đảng ấy. Phe của chị 412 thì đứng theo 412, còn phe 704 thì đứng theo 704. Bốn «Vú» làm giám-cuộc mỗi «Vú» cầm nơi tay một con roi mây đứng bốn góc. Hai vô-sĩ ra tỉ thí đều mặc áo chên, quần vén lên tới háng, đầu có trùm khăn.

Lúc hai vô-sĩ ra đứng đối diện rồi, «Vú» dẫn dò thể lệ phải tỉ thí làm sao, kẻo cữ những gì. Phải chờ mặt ra, không được đánh. Chỉ hai vô-sĩ tỉ-thí với nhau thôi, chớ phe đảng không được tiếp ứng, can thiệp. Bởi vậy bốn «Vú» đứng bốn góc cầm roi hờm sẵn, hễ có ai trong phe đảng ra tiếp ứng thì «Vú» bỏ roi trên đầu, Cuộc tỉ thí đã có lệ sẵn, hễ

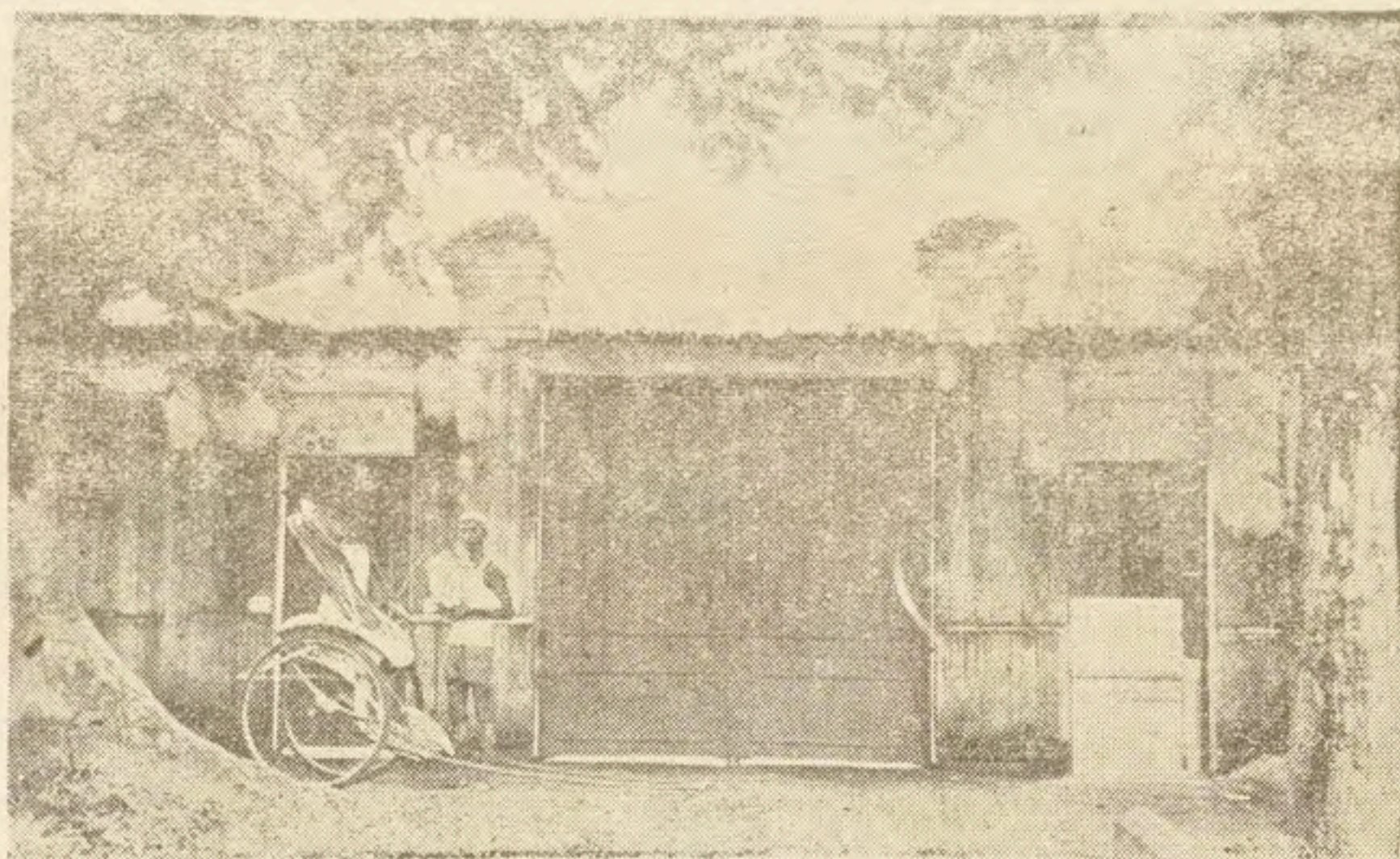
vô-sĩ nào chịu thua thì dơ hai tay lên trời tỏ ý hàng phục, hoặc ai té nằm lâu mà không ngồi dậy tức là thua.

Sau khi đã phân thắng phụ rồi thì hai đảng phải đứng lại bắt tay nhau vui cười rồi đi tắm, và tự hậu không được cãi cộ hoặc gây gỗ với nhau nữa.

Trong lúc hai vô-sĩ sửa soạn tỉ-thí, chúng quanh có chị em bao phủ như hàng rào «thịt», bốn «vú» cầm roi đứng thị chừng bốn góc, còn hai vô-sĩ đứng chính giữa. Cuộc bố-trí đầu đó an bài rồi, có một tiếng hô:

— Đánh đi!

Tức thì hai bên áp vô, thương căng chun, hạ căng tay, đâm dả



Cửa nhà thương Bạc-hà

nhau dữ lắm, nếu lúc đó có người đàn ông nào đứng coi, chắc không bao hai cô này là «phái yếu». Phe đảng mỗi bên xôn xao khen ngợi những cú nào đặc ý và khuyến khích người của phe mình.

Tôi được chứng kiến cuộc thi vô hôm nay lấy làm vui thích. Nhưng hai vô-sĩ chỉ vô nhau được 3 hiệp, không đầy 5 phút đồng hồ, thì chị 704 đã dơ hai tay lên hàng phục.

Thế mà chị nào cũng thờ bả hên và mỡ hời tuôn ra ướl dầm, thấy tội nghiệp quá.

Mới xem thi vô vừa xong, tôi tình kiếm thể làm quen với năm ba chị «cáo già» để khảo cho ra ít nhiều chuyện lạ trong Sầu-thành. Nhưng còn đang trừu chơn lựa, chưa «cột» được mối nào thì nghe góc đình kia có tiếng vỗ tay om-sòm. Tôi ngó lại, thấy các chị bao quanh

đen nghệt. Đi lại gần xem, té ra chị em đương sai «cui». Có mấy chục «chị» ngồi chung quanh vòng tròn vỗ tay, miệng thì nói rập nhau:

«Sai cùi!... Sai cùi!... ở đâu ở đó mầy chui xuống sòng!...»

Bao nhiêu miệng cứ lập đi lập lại có một câu đó và tiếng vỗ tay nghe rập nhau. Chính giữa vòng tròn thì có một chị ngồi xếp bằng, đầu đội phủ cái khăn vuông trắng. Kế bên chị

ta có một cây gậy và một cái mũng nhỏ.

Họ sai chừng lối 20 phút, thì cùi đã gần lên, đầu chị «cùi» lắc qua lắc lại rồi thì chuyển tay đập chơn, kể đứng phất dậy đi kêu côm. Tay chống gậy, tay cầm cái mũng, đi khòm lưng, vừa đi vừa ca kể lẽ như là:

«Ông bà làm phước làm đoàn
bố thí cho kẻ tật nguyên đồng
hien hoi gao».

Thấy cái bộ dạng đi đứng và kêu ca thảm thiết, thiệt hết sức giống một người cùi đi xin. Nhứt là giọng kêu thảm thiết nào nùng, làm cho tôi cũng nòn nao cảm động. Thế mà phần nhiều chị lấy thể làm vui lắm;

họ cười ngã nghiêng ngã ngửa, cười cái bộ chị «cùi» đi xin.

Sai «cùi» lên chơi ít lâu rồi ngậm nước phun lên mặt đang giả cùi. Lúc phun nước thì có hai chị ôm đỡ, một lát thì cùi tỉnh ngay.

Sau khi chơi sai «cùi» rồi, mấy chị bày cách chơi khác, là sai «nặng-nặng nhẹ-nhẹ!»

Cách chơi này ngộ lắm: một chị nằm ngửa xuống gạch, xuôi tay chơn thẳng ra theo thân mình. Hai bên, mỗi bên ngồi 5 chị cùng lấy ngón tay trở đề dưới lưng mà bợ lên, rồi cả mười người đều đọc:

— Nặng nặng nhẹ nhẹ anh ơi!
Nặng nặng nhẹ nhẹ anh ơi!

Cứ đọc có bao nhiêu đó, mà đọc hoi. Chừng 20 phút thì cái mình chị nằm đó cứng đờ rồi mười ngón tay trở của mười chị nọ nâng nôi chị nằm đó lên mà đi hết vòng này qua vòng nọ -

Hỏi họ sao mỗi người có một ngón tay mà khiêng nôi người ta lên như thế, họ nói có nặng nề gì đâu, ngón tay mình cứ dính theo đó là đủ. Cách chơi cũng kỳ thiệt!

Tôi lại hỏi thăm mới biết trong Sầu-thành, chị em muốn giết ngày giờ, còn có nhiều cách chơi nữa, như là: nhẩy chầu-chạ, u nước, kéo-dây và vân...;

Nhứt là có lúc bày ra hát tuồng với nhau càng hay lắm.

Một chị nói với tôi: Để mai một gì đây có hát thì có xem, hay ăm! Mấy chị thường hát: *Tuồng Bạc-thành, tuồng Ba vợ, uồng Ngọt bả con, Tình bè bạn*. Tuồng nào cũng có ý nghĩa và đúng sự thiệt ở đời. Có tuồng điệu «*om Oig-Địa*», phải cười nòn ruột

Tôi nghe nói mà bắt thèm, nóng lòng ước ao cho được xem «chị em» hát tuồng một bữa. Lời chỉ hời hớp lo sợ chưa được xem hát mà tới ngày «lên bần» được quan thầy bảo về thì uống biết bao!

(Còn tiếp)

SONG-THU

Ai sung chân, té bại?
đau bụng kinh-niên?
liệt dương lâu ngày?
đau trái tim hồi hộp?
lực ngực, đau thắt ngang
lưng?

Ai mắc bệnh phong-tinh lưu độc?
Đàn bà nào kém huyết, hư hao?
Trẻ nhỏ nào nhác ăn, òi ọp?

Hãy mau mau viết thư cho
M. LÊ-VĂN-TIẾNG, tỉnh Tân-an
mà hỏi thăm, ông TÙNG-LÂM,
đặng kiểm thuốc điều-trị, thì sẽ
thấy hiệu-nghiem ngay.

BÂY GIỜ MỚI KHỎI SỢ???

Người dương ghien Á phiện nên nhớ Phư-Dung trục độc số 20 là thánh dược uống vào trừ bốn uất, ăn ngũ ngon tây nhựt 6, dầu và độc Á phiện tích tụ lại thâm cẳng cổ để trong ruột gan ra hết thấy mà ghê sợ, thì khỏi sợ mặt búng da chỉ mới xanh má cốp mà trở nên mặt mạp hồng hào.

Người muốn giải nghệ sau khi đã uống Phư-Dung rồi thì uống Đông-Pháp giới yên số 19 chắc chắn bỏ ghien rất mau và dễ dàng vì thuốc làm tiêu tan nôi các độc Á phiện trong các giây thần kinh, đã được 1 bác sĩ Langsa công nhận thật hay.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne SAIGON

BAC LIÊU nhà đại lý

CHỈ CÓ MỘT **TRANG-HIỆU-NGHĨA**

(gần tiệm cầm đồ)
60, Rue Lamothe de Carrier

Là nơi chuyên bán: đủ các thứ sách, tiên-thuyết và báo-chi quốc-văn Trung, Nam, Bắc

Ngoài ra còn bán đủ các thứ đờn hiệu «*Đông-Hoà*» và đại-lý độc-quyền hiệu thuốc «*Hồng-Khê*» Hanoi

... **Hỡi các ngài!** muốn trong gia đình quý ngài được mạnh khỏe và vui vẻ thì hãy uống

SÂM NHUNG ĐƯỢC TINH

hiệu **THIÊN-THẦN** là một thứ thuốc bổ thượng hạng, có hiệu quả tức thời cho những người lao tâm lao lực, mất máu, đau mới mạnh, đàn bà thai nghén hoặc sau khi sanh đẻ, hoặc ăn ngũ không được **Mỗi ve . . . 0\$60**

... **Nêu các ngài!** muốn tránh chứng bệnh ho lao không xảy ra trong gia đình thì hãy uống

PHỄ SANH KÝ

là một thứ thuốc có những chất bồi bổ phổi và ngừa lao tổn, công hiệu lạ lùng cho những người mới ho hay ho đã lâu ngày như: ho đàm, ho gió, ho khan, tức ngực, ho siễn, ho lao v... v... **Mỗi ve . . . 0\$40**

Tổng phát hành: **WALIN ĐƯỢC PHÒNG**

40, Rue Viénot - Saigon

Minh - tạ - lương - y

Tài trị bệnh của Y-học-sĩ: **LÂM-VĂN-HẠP** ở Hớn-quản (Thủ-dầu-một)

Vợ tôi là Trần-thị-Ngưu, có chửa được 4 tháng, thỉnh linh phát bệnh mê sảng và thối-lả trót 6 ngày, không ăn uống gì được hết. Đã rước nhiều thầy điều-trị, song rốt cuộc tiền mất bệnh còn. Chỉ còn một nỗi chờ chết.

Sau tôi nhờ Y-sĩ **LÂM-VĂN-HẠP**, chủ tiệm thuốc bắc «*THÁI-BÌNH*» ở Hớn-quản, hốt cho trước sau chỉ có 6 thang thuốc, mà hiện giờ, vợ tôi lành mạnh như xưa, ăn uống được nhiều.

Với ơn cứu-tử của danh-y **LÂM-VĂN-HẠP**, vợ chồng tôi không biết lấy chi đền đáp cho xứng. Vậy xin tặng ít lời trên mặt báo để tỏ lòng biết ơn ông HẠP. Và nhơn tiện, tôi xin giới-thiệu với bà con có bệnh ngặt nghèo, cứ lại cầu ông HẠP trị cho, thì khỏi ngay.

TRẦN-VĂN-DƯƠNG
Chauffeur plantation Quan-lợi.

THANH - TÂN NỮ - CÔNG

54-56, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên rỗng các khoa
Nữ-Công và Nữ-Nghiep

THÊU - MAY - BÁNH MỨC - NẤU ĂN

THÂN-THỂ và VĂN-TÀI

ÔNG NHỊ-MỸ

TIẾP THEO SỐ BÁO 9

GI. ĐÌNH TAN TÁC

Hôm ấy gió im, mặt biển phẳng lặng, nằm phơi dưới ánh nắng buổi chiều tàn, như một tấm thảm nhung xanh dài rộng vô cùng vô tận. Vài ba chiếc thuyền đánh cá trôi ở chơn trời xa...

Trên bãi cát, đó đây, con đã-tràng uể oải làm công việc phận sự; một việc to tát như câu truyện và trời của bà Nữ-Oa ngày trước.

Ông Nhị Mỹ nét mặt buồn bã, bước từng bước một trên bãi cát; xem chừng ông suy nghĩ lung lay.

Ông mặc chiếc áo lương đã bạc màu, hai cùi chỏ đã rách, chiếc khăn nhiều xác xơ quần vệt trên đầu.

Cái tình cảnh ông Nhị lúc ấy thật cũng đáng buồn. Đương đóng vai một thầy đồ dạy học ở nhà, mỗi ngày một bữa rượu say, khi nhàn hạ thì lại đánh cờ, ngâm thơ, chơi cãnh. Nào ngờ đầu tai biến bất kỳ, mấy gian nhà tre cũ kỹ của ông bị thần-lửa độc-ác đến tàn-phá, có bao nhiêu quần áo đồ đạc đều cháy ra tro. Lại vấp đến mấy vụ kiện vụ vợ của những kẻ thù ghét ông, có mấy sào đất ông phải bán đi để hầu kiện.

Đất đã về chủ khác, nhà cửa không có ở, bình hương tổ-tiên phải rước sang thờ nhờ nhà bà chị ruột góa chồng. Hai bàn tay trắng, biết ở nhà chẳng tìm đâu ra sanh kế. Ông phải cho vợ vào Ninh-bình buôn bán hàng vật, vì bà nhĩ có người chị em có cửa hàng trong ấy; cậu con trai mới 14 tuổi phải bỏ dở học hành, để lên Hanoi kiếm việc. Còn ông xách cây dù rách vào Kim-sơn (Ninh bình) tìm nhà ngồi dạy trẻ cho qua lần.

Cám cảnh gia-đình tan-tác, ông có làm một bài văn; chúng tôi chỉ còn chép được mấy câu như sau này:

«... Vợ một nơi, con một nẻo!
Đầu vườn tược?
Đầu cửa nhà?
Đầu là giường to?
Đầu là giường cũ?
Đầu là từ đệ môn sinh??
«... Bây giờ đây! đất khách quê người! có thân chích ảnh!
Nỗi niềm tan-tác nhường ấy dù ai là người vô tâm mấy đi nữa mà nghĩ đến chẳng phải đau lòng...

«... Chẳng phải kiếp son tô phấn diêm, khách tài hoa trôi đất cũng ghen. Dầu tin rằng phúc bất trùng lai, người chỉ khi há không nào ruột...

«... Một thân một mình nơi ven biển, bên ngọn đèn xanh, ba canh trắng lụn, gió ngoài hiên gieo nặng hạt sương đêm. Về ngọn bút cùn, mài thoi mực m ọc. Vài hàng tám sự, mình viết mình xem mà đọc một mình nghe.»

Ở Kim-sơn, ông ngồi dạy học ở một nhà trọ-phủ kia. Nhưng ông chủ nhà yêu tiền hơn yêu chữ; lão thường nói: «Chết đói cơm chó không chết đói chữ.»

Tuy muốn cho con nên người thông thái, mà đối với ông thầy vẫn chẳng trọng đãi như người ta. Có lẽ ông này quên câu: «Muốn sang thì bắc cầu kiều, muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy.» Thâm chi quần áo của thầy, chủ-nhân cũng không châu cấp đủ.

Áo rách không ai vá hộ cho! Tiền công ông chủ giữ bo ho. Lấy đâu mua vải mà may mới? Đến phải đưa cho vợ học trò!

Vì trong số học trò ông có hai người đã lớn đều có vợ rồi, nên mới có câu dưới, ý nói: «Đến phải đưa quần áo cho vợ học trò và dùm.» Đọc bài thơ này ta cảm thấy rõ-ràng cảnh nghèo túng tởm trọi của nhà hàn-sĩ một cách thâm-thía.

Cách hơn một năm sau, có người vì liên-tài, để cho ông một miếng đất ở ven bể, để cày cấy; ông liền thôi dạy học ở nhà ấy để lên tỉnh và Hanoi tìm vợ con về để nối lại cảnh điền viên ngày trước.

NINH-BÌNH VÀ HANOI

Trước cửa ga xe lửa, một người đàn bà ăn mặc rách-rưới, ngồi sau hai thùng bún riêu. Thỉnh thoảng dơ tay đuổi ruồi và nói lầm bầm:

— Từ sáng đến giờ...! mới bán được mấy đồng xu!

Người ấy là bà Nhị Mỹ.

Từ khi bà vào Ninh-bình, nhờ được cái vốn nhỏ của người chị em nên ngày thì đi bán hàng quả bánh rong phố, tối lại về nhà chị em ngủ nhờ.

Bà vừa tỉnh giấc hàng đi nơi khác, thì chợt trông thấy ông Nhị.

— Kia ông nó! ông nó lên bao giờ?

Hai người cảm thấy sự nghèo khổ của nhau, nhìn nhau bùi-ngùi.

Ông Nhị nghe đồn rằng phong cảnh Ninh-bình có núi Thúy-sơn là đẹp, ông liền bảo vợ gánh hàng về nhà rồi đưa ông lên chơi đây để ngắm xem phong

cảnh và để bàn soạn công việc nhà cửa sau này một thể.

Cùng chẳng dân mà cũng chẳng quan,

Ngất ngor ngất ngưỡng cõi trần gian,

Ninh-bình chẳng có truyện gì thú,

Giắt vợ đi chơi núi Thúy-sơn.

Người đã có tâm hồn thi-sĩ thì gặp phong cảnh nào đẹp mà chẳng muốn ngắm muốn xem? Mới biết thi-sĩ yêu phong cảnh đẹp cũng như yêu gái đẹp vậy.

Bàn bạc với bà Nhị xong xuôi, hôm sau ông đạp xe lửa lên Hà-nội tìm con về làm ruộng.

Ông Nhị bước chân đến Hà-nội thì trời vừa tối, lại gặp tuần trắng, đi loanh quanh mãi mà không tìm thấy nhà con làm. Vô tình ông đưa bước đến chùa Ngọc-sơn,

Ông đứng trên cầu Thê-húc, ngắm trăng thu huyền-ảo, ánh ánh vàng lan trên mặt hồ xanh. Xa xa ngọc-tháp đứng im lìm soi bóng nước, như cô gái xuân về, ngấm lại dung nhan mà thắm tiếc những ngày vui không trở lại. Một cơn gió hiu hiu sẽ lướt, mặt hồ gợn sóng đẹp như tây-tử lúc chau mây. Trong đền Ngọc một hồi chuông khoan thai... ngân nga lên giữa khoảng trăng trong nước biếc.

Phong cảnh nên thơ, gợi tấm lòng xúc cảm. Ông Nhị thốt đọc:

Trăng in nước, nước in lầu,
Tiếng chuông kim cổ, dịp cầu tang thương

Lời lẽ hai câu trên tiêu tao điêu luyện là dường nào? Tiếc rằng nó lại thốt ra ở miệng một ông đồ nghèo nàn.

(còn tiếp) SAO-MAI

TẶNG ANH ĐÀU-XỨ HẠP

Một lá thuyền lan bé cón-con,
Đua mây lướt sóng mấy năm tròn.

Trời cao đất rộng quen ngang-dọc,

Cửa có nhà sang vụng cúi-lòn,
Đen mặt phong - trần, tai lộ trắng (1)

Bạc đầu sương - tuyết, dạ tro son.

Tình đồng cốt-nhục thêm đồng bịnh,

Nhớ lúc bên đèn tiếng nĩ-non.

Nguyễn-văn-Đề

(1) Sách tương cho rằng hề ai tai trắng hơn mặt tất là người có tiếng năng - vẫn khắp trong triều ngoài quận. Âu-dương-Tu danh - sĩ đời Tống, nói mình có tướng ấy.

GÁI TƠ MÀ ĐÀ...

Xấp xỉ xuân xanh bóng nguyệt đầy;

Gái đầu có gái lạ lũng thay!

Bướm ong lừng lầy đường trăng gió,

Chim chuột vung thiên chuyện nước mây.

CÁC SÁCH CÓ GIÁ TRỊ

Của nhà xuất bản lớn nhất ở Bắc-kỳ
là NHẬT-NAM Thu'-Quán

102, Hàng Gai Hà-nội, được cả nước hoan-nginh

SÁCH DẠY VỎ TÀU

Lời hèo (Cón), Kiếm
Thiếu-lâm vân vân

Mỗi thứ dày 128 trang lớn, bìa đẹp, linh trâm hình vẽ rõ, có cả bộ-vị bản-đồ (số chân bước) và nhiều hình biến rất khéo. Cam đoan: Đến Con Nít Tập Cũng Hiểu Ngay. Thật là rất quý, vì sách này gồm có các bài Hồng-Côn, Triệu-gia-Côn, cách đấu hai người và đấu với binh khí khác, về Kiếm thì có các bài Song-Kiếm và Độc-Kiếm Lê-Hoa, Lục-Lâm-Kiếm cũng cách đấu Kiếm, cách đấu với Binh-Khí khác.

Còn Op.50, Kiếm Op.50. Xa gửi mua cả hai cuốn một lượt cước có Op.30 (1 cuốn cước Op.20), gửi Contre Remboursement là 1p.40 (cả 2 cuốn).

Sách dạy Võ Tàu từ số 1 đến V, dạy đủ các bài võ như Mai-Hoa, Liên-Hoa, Hầu-Quyển, Tân Nội-Công (Gồng) cũng dạy đánh Giã. — Cuốn I — Op.26. II — Op.30, III — Op.50, IV — Op.30, V — Op.40. Võ Tây op. 60, Võ Annam op. 40 Võ Nhật op.50.

SÁCH MỚI!

Kiểm Thanh-Hoa-Ấn

Kiểm-hiệp lịch-sử tiểu-thuyết.
Bìa đẹp, chuyện hay, dày 64 trang lớn, Giá đặc-biệt op. 20. Là một bộ chuyện rất hay trong pho « Vũ-Thuat Tiểu-Thuyết Tùng-Thư ». Chuyện này đọc đã ly-kỳ, lại có nhiều hình vẽ rõ để dạy các miếng võ bí hiểm do Cụ SON-NHÂN thuật. Chả thế: Ai đọc chuyện cũng phấn khởi! Ai học võ cũng giỏi-giang! Ở xa gửi mua thêm cước thường op. 05. Cước bảo-đảm op.16. Gửi contre remboursement là op. 51.

Mua sỉ, mua lẻ, thơ, mandat đề cho nhà xuất bản như vậy:

Nhật-Nam Thu'-Quán 102, Hàng Gai, Hanoi

SÁCH IN LẦN THỨ 5!

Nếu không tốt nhất, sao cuốn
NAM-NỮ BÍ-MẬT
CHI NAM

Đã phải in lần thứ năm? ! Chả thế, nhiều cuốn sách bất-chước cũng thêm hình vẽ bài thuốc v. v. song Quốc-dân còn lạ gì. . . . Sách này gồm có: Các hình vẽ đủ về sinh-thực-khí của Nam-nữ, các vi-trùng bính phong-tinh, các hình bào-thai từ một đến chín tháng. Các vẽ-sinh cho việc Nam-nữ-phòng-sự, các bài thuốc đề tự chữa lấy các bính: Lậu, Dương-mai, Lành, Hoạt-tinh, Điều-kinh, Bạch-đái, Thuộc bỏ thận, Cổ-tinh, Tráng dương v. v. Lại mới thêm cách thật rửa khôn-khéo để phụ-chữa lấy khối ngay bính lậu v. v. Sách dày ngót trăm trang giấy tốt, bìa đẹp. Giá bán op. 30. Xa gửi thêm cước op. 20, gửi Contre remboursement op. 61.

6 thứ SÁCH MỚI trọn bộ

1) Thập-bát Thiếu-lâm đại kiểm-hiệp. Có 30 hình vẽ để dạy các món bính-khí, ai học lấy cũng biết. Dày 224 trang giá op. 50.

2) Đốt cháy chùa Hồng-Liên. Bộ kiểm-hiệp hay nhất, 800 trang lớn ngót 50 hình vẽ, Giá 1 p. 50.

3) Hai Bà đánh giặc. Chuyện hai vị thế-giới đệ nhất nữ anh-hùng họ Trưng đánh Tàu. 380 trang lớn, 24 hình vẽ, Giá op. 80.

4) Vua Bà Triệu ầu. Là chuyện Bà Triệu-ầu đánh giặc Tàu, có 14 hình vẽ dày 224 trang. Giá op. 50.

5) Việt Thanh Chiến-Sử. Chuyện Vua Nguyễn-Huệ đánh Tàu, đây, đẹp, nhiều hình vẽ giá op. 40.

6) Trần Nguyên-Đạo đánh Tàu. Chuyện Đức Trần-hưng-đạo đánh Tàu, nhiều hình vẽ. Giá op. 50.

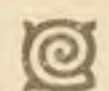
THI CA

Mắt liếc long-lanh nhiều cậu thích;
Miệng cười chúm chim lắm anh say.
Đố ai chơi được như cô nhĩ?
Chơi được như cô đề mấy tay.



AI NGỜ NGƯỜI THỂ MÀ...

Nghe nói ai xưa đúng đắn mà,
Ngoài tai gác bỏ chuyện trăng hoa,
Nói năng rất mực người phong nhã,
Đi đứng ra tuồng bức thế-gia;
Ngó liêu tường chừng then khóa kin,
Vườn đào chi để bướm ong qua,
Chữ trình đáng giá vàng muôn lượng,
Bán rẻ làm chi quả thể a.



NGHÈO

Khô nhứt trần gian cái bịnh nghèo
Con đường sanh - hoạt thiệt cheo leo.

Chạy ăn lăm bữa bờ hồi toát,
Lo nợ nhiều khi bộ mặt meo.
Tiền bạc tiêu dè sao chẳng có,
Áo quần rách mướp hầy còn dè,
Bịnh nghèo hồi có ai hay thuốc?
Thử hốt dùm nhau thuốc một liều.

Đào thạc Hộ

CHU-VAN-HAI

AUTO ECOLE

BREVET GARANTIS

Transports et demenagements

45, Colonel Grimaud SAIGON

Trưởng dạy thi xe camion

Torpedo motocyclette.

Bảo lãnh chắc có giấy thi

đầy đủ máy xe hơi máy điện

Có cho mượn xe camion

Chỗ hàng hóa và dọn nhà.

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

CUỘC DIỄN-THUYẾT VÀ BÀI
DIỄN - VĂN CỦA
CỤ THƯỢNG PHẠM-QUYNH



Tối hôm 5-11, tại nhà hát Tây Saigon cụ Thượng Phạm đã diễn-thuyết cùng với trạng-sư Béziat về hai vị anh-hùng quá vãng: Đỗ-hữu-Vị và Roland Garros.

Vì cái thỉnh-danh cụ Thượng mà thiên hạ tới nghe rất nhiều. Vào cửa được một phần thì ba phần đứng ngoài làm « thỉnh-giã huyệt. » Tổng-cộng có lối trên ba ngàn người rập tằm đến võ-tay hoan - nghinh « cụ lớn ».

Khẩu-tài và văn-tài ông cụ chủ-bút Nam-Phong ai cũng đều đã biết cả, tôi không cần phải tán - dương. Nhưng theo tôi thấy thì sự thành - công của ông cũng có một vài cái may ở trong đó.

Thứ nhất là nhờ bài diễn-thuyết của trạng-sư Béziat dài quá, tĩ-mĩ quá, nó làm chán tai cử-tọa trong hai giờ đồng-hồ, nên tới khi ngài dứt tiếng thì ai cũng hã-hơi mà sẵn-lòng hoan-nghinh người nói tiếp.

Nhà diễn-giã sau này tuy có viết bài sẵn nhưng hình như đã đoán được cả « đường lối » của người đi trước mà theo một cái « chiến-lược » khác hẳn. Ông trên dài-giọng tĩ-mĩ bao nhiêu thì ông dưới đơn-sơ giản-ước bấy nhiêu. Ông kia nói 2 giờ mà ông này chỉ nói có 35 phút. Ông kia hình như đã dự-bị cho sự thành - công của ông này.

Nhưng thế cũng phải gọi là may mới được. Nếu ông thấy-khien lại cũng sơ-lược, không cần ở tài-liệu dồi-dào mà chỉ cần ca-tụng người xưa bằng những lời hùng-hồn thống-thiết thì không biết chừng lại là một sự « nguy » cho kẻ nói sau, vì cử-tọa còn đương mê cái miệng lưỡi của ông tây lớn tiếng thì vị tất đã sẵn lòng hoan-nghinh cái giọng nói uyên-chuyên êm-dềm của cụ Thượng Annam.

Cuộc diễn - thuyết của Phạm-quân nhơn thế mà được thành - công, nhưng bài diễn-thuyết của ông cũng có nhiều chỗ đáng cho ta chú-ý.

Ông sơ-lược về tiêu-sử nhưng ông lại nói kỹ về đức-tánh bực anh - hùng. Ông đem cái đức-tánh cá-nhơn đó làm tiêu-biểu cho đức-tánh của dân-tộc, cho rằng có những đức - tánh đó người Annam cũng xứng đáng với người Đại - Pháp và xứng đáng với sự Pháp-Việt đề-huê.

Ông ca-tụng cái can-đảm của phi-công Đỗ-hữu-Vị mà ông lại khen - ngợi cả cái đức hiều-thuận của ông này.

Ông bảo rằng: « Quan ba Đỗ-hữu-Vị là một người con hiếu theo lối Annam và một người lính can-đảm theo lối Tây. »

Lời bình-phẩm có biệt-kiến, nghe hay hay, nhưng có đúng với sự thật không? Đó là một điều tôi muốn bàn tới ở đây.

Ông còn nói: « Dấu vết Annam là ở cái tình đối với mẹ, ở sự thờ kính mẹ, ở cái đạo « hiếu » nó là cái cốt-trụ của nền luân-lý cổ - truyền nước chúng tôi. »

Ông trưng ra những bức thơ phi-công gửi về cho anh, đây những tình - thâm nghĩa - thiết đối với bà từ-mẫu ở nhà.

Diễn-giã bảo rằng đó là dấu-vết Annam, nhưng nếu cái tình thương mẹ đó lại không chịu ảnh-hưởng ở luân-lý cổ-truyền. Nếu nó cứ tự-nhiên nó phát ra hay nếu nó lại chịu ảnh-hưởng của sự giáo-dục Tây-Phương thì lúc đó ông mới nói làm sao bây giờ ?

Luân-lý Annam coi đạo hiếu làm trọng thì luân - lý Tây-phương cũng khuyên phải yêu mẹ kính cha. Và không nói đến luân-lý làm gì, nói ngay trong văn-học Pháp biết bao nhiêu văn-hào thi-sĩ nói về mối tình thiêng-liêng đó.

Trong những chiến-sĩ Tây-Phương ở trận giặc 14-18 đã biết bao nhiêu kẻ khóc mẹ, nhớ cha, và cũng biết bao nhiêu những ký-ức-lục viết ra cho người ta thấy những tiếng khóc than náo ruột đó.

Một người Âu-hóa như ông Nguyễn-mạnh-Tường, đã gột hết cả những dấu vết Annam ở linh hồn ông mà ông cũng còn không quên được những người đã từng cúi xuống chiếc nôi của ông hồi còn nhỏ. Nếu được xem những thơ riêng của ông này ở Pháp gửi về biết đâu lại không có những lời thiết-tha âu-yếm của một người con hiếu?

Theo ý tôi, muốn tôn trọng sự thật thì không nên kiếm cái dấu-vết của luân-lý Annam ở linh-hồn ông Đỗ-hữu-Vị là một người có lẽ đã Âu-hóa về đủ các phương-diện, nhưng là người tốt mà sự Âu-hóa còn làm cho tốt thêm.

vài hàng
trân trọng

Cùng chư-vị
đại - lý các tỉnh

TRƯỚC hết, chúng tôi xin trân trọng cảm tạ các vị đại-lý sốt sắng, hân hoi, mỗi tháng đều tính toán số báo bán được và gửi mandat về tiếp tế nhà báo một cách phân minh.

Cũng như độc-giã, các vị đại lý ấy là ân-nhân của bản báo.

Còn nhiều vị chắc vì bận rộn công việc nên chưa gửi relevé tháng Octobre về cho bản báo được, vậy bản báo xin nhắc chư vị nhớ gửi dùm trong tuần tới. Bản báo trông đợi.

Lại còn ít nhiều vị, chắc bận công việc quá lắm, hay là vì sao không rõ, mà từ tháng 9 tới nay nghĩa là hai tháng rồi mà chưa gửi trả chúng tôi trả nào hết. Chúng tôi xin nhắc nhở điều đó một cách khẩn thiết muôn vãn.

Cùng M.
Ng. - ngọc - Nhung
Plantation Suong

Nếu ông tự tin tác-phẩm tiêu-thuyết của ông nói đó là đặc-ý thì xin gửi về cho bản-báo được hân-hạnh thưởng thức.

SACH

Bản báo tiếp được những sách sau đây :

1- COURS ABRÉGÉ D'HISTOIRE DE VIÊT-NAM, của ông giáo-học Bùi-đình-San soạn, nhà Mai-lĩnh ở Hanoi xuất-bản. Sách gồm có 34 bài tóm tắt lịch-sử nước Nam từ Hồng-bàng cho đến Nguyễn-trào, rất tiện dụng cho học-trò lớp nhì và lớp nhứt.

Có bán tại hiệu Mai-lĩnh n° 120 đường Guynemer Saigon.

2- TẬP LỀU NÁT, một thiên phóng-sự về tình-tệ hương-lý xứ ta. Tác-giã : M. Ng.-trần-Ai ; nhà Trảo-nha ở Hà-tĩnh xuất bản.

Sách này để bán tại hiệu sách Đỗ-phương-Quế, Cholon, và các tiệm bán báo chí.

Dầu là người Annam hay người Pháp cũng vậy, những người như ông đều xứng đáng với nhơn-loại của văn-minh.

Văn - minh chỉ là một, chẳng nên chia ra Đông-Á với Tây-Âu. Đứng cạnh Roland Garros, Đỗ-hữu-Vị không hèn.

Đứng cạnh người Pháp, dân Annam không hèn.

Nếu xứng đáng với nhau thì cũng nên đề-huê cùng nhau. Đề-huê cho sự sống chung được thân-ái hòa vui. Nhưng cũng đề huê để chung giữ miếng đất này phòng khi có nước ngoài xâm lấn.

Tuấn-Sĩ

MỘT BỨC THƠ

MARCEL FERRADE

Dalat

Dalat, le 17 Juin 1936.

Monsieur Nguyễn-thượng-Hiền
Chiromancien,
251, Rue Lagrandière, SAIGON.



Cher Monsieur,
J'ai été chez vous il y a deux reprises pour une devination de 2 ans. Il existe des causes qui sont vraiment exactes dont je ne m'en souviens plus. Je vous adresse mes félicitations pour votre propre talent et mes vifs remerciements.

Par la même occasion je vous envoie un mandat de cinq piastres avec les empreintes de mes mains.

Vous m'obligerez en voulant bien m'adresser dans le plus bref délai le résultat de mon avenir.

Dans l'attente je vous prie d'agréer, Monsieur nos sincères salutations.

M. Marcel FERRADE,
Surveillant concession
de M. GRILLET
à DALAT.

Trên đây là bàn tay và bức thơ nguyên văn của M Marcel Ferrade ở Dalat gửi vô khen tặng tài nói Tiên-Tri của

M. Nguyễn-thu ợng-Hiền

và gửi thêm tiền coi suốt đời

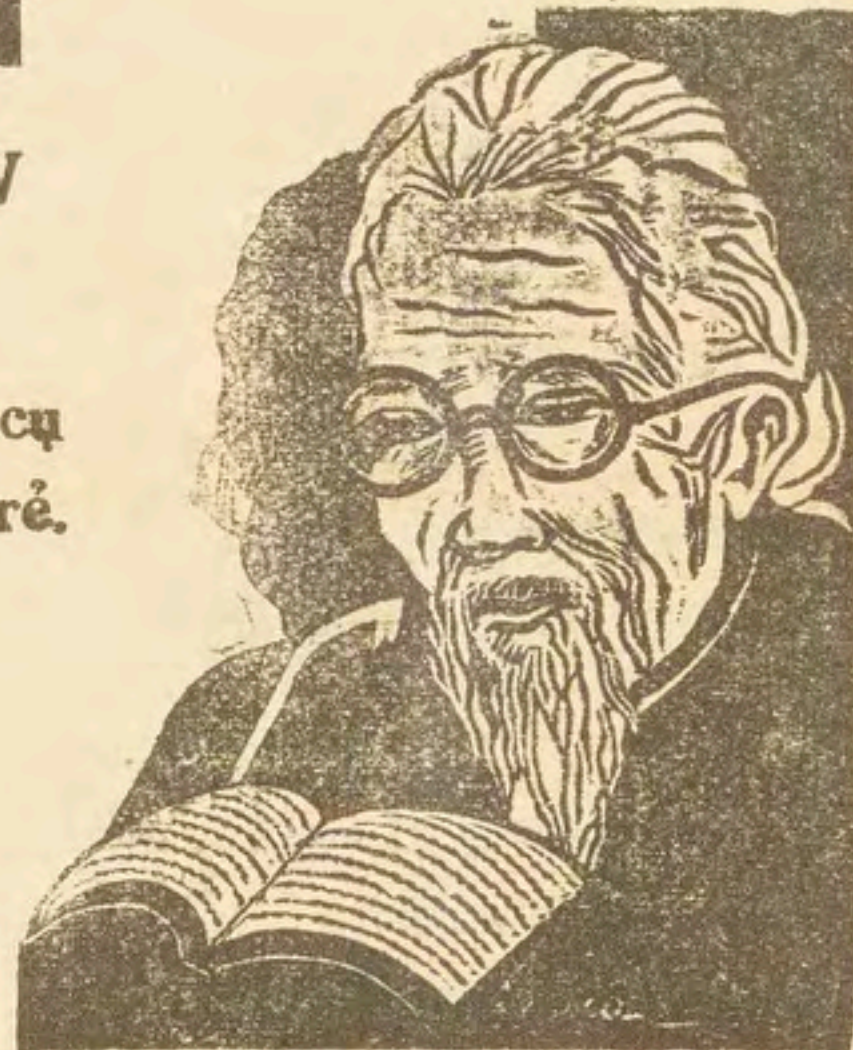
TRẦN-NGUYỄN-CÁT

N° 81, Bd Charner -:- SAIGON

Bản đủ thứ kiếng rất tốt cho các cụ già, và kiếng dưỡng mục cho người trẻ.

Sửa máy đánh chữ. — Bán viết máy. — Sửa viết máy. Khắc dấu đồng, làm mộ bia.

Nhà đáng tin cậy



CÁC BÀ NÊN NHỚ :

TIỆM MỸ-LỢI

48-54, Rue Vannier, Saigon

Một tiệm may kiểu mới phụ-nữ trước tiên ở Namkỳ có giá trị đáng tin cậy, tại đó có bán đủ đồ trẻ em, áo, quần, giày, vớ, đồ thêu may, nút áo kiểu và mới có lại nhiều thứ hàng kiểu mới, nữ may manteau và áo dài bạn lạnh

GUỐC PHÙ-LƯU

BÚ KẼU TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN
RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ
HOA - KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO :



PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-đầy ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giầy Bôm-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh.

Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ: valises, cartables, giầy giép tân thời.

CHỊ EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ
HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM

LIÊN - HOA

110, RUE LAGRANDIÈRE

SẺ ĐẶNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES
THÊU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

Ong Nguyễn-phan-Long nói:

THẾ-GIỚI TRỞ NÊN KHU RỪNG TRỘM CƯỚP

KẼ MẠNH Ý QUYỀN BỐC LỘT NGƯỜI YẾU

Hôm đầu tháng Oct. vừa rồi, ông Roosevelt tổng-thống Huê-kỳ đọc một bài diễn-văn trang-trọng ở Chicago, nói chuyện với lương-tâm cả thế-giới.

Ông nhìn nhận ra thiên-hạ lâu nay có những cuộc xâm-lược kẻ tiếp-nhau liên-liên, đến đôi có bề nguy-hại cho nền tảng văn-minh. Ông nói: « Chẳng tuyên-chiến, chẳng vì một cơ-gi chảnh-đàng, mà người ta liệng bom sát-hại đàn bà với con trẻ. Những tàu-ngầm-tung hoành ngoài biển, khi không bắn phá các thương-thuyền giữa lúc hòa-bình này, chẳng có cơ-gi cũng không thêm báo-trước cho người ta biết. Các nước âm-mưu can-dự vào cuộc nội-chiến ở những xứ chẳng hề làm-hại gì cho họ.

« Còn những nước khác thì kêu gào đòi hỏi tự-do mà họ từ chối không cho người ta cũng được hưởng như họ, biết bao dân-tộc vô-tội bây giờ làm mỗi hy-sanh một cách tàn-nhân cho lòng-tham-lam vô-yếm-cửa kẻ có quyền và có sức-mạnh hơn, không còn có công-lý và nhơn-đạo gì nữa. Nếu chúng ta muốn có một cái thế-giới mà chúng ta có thể hô-hấp tự-do và sống được yên-ổn không lo sợ điều gì, thì các nước yếu-miền hòa-bình phải kết-hiệp nhau lại để ủng-hộ những luật-pháp xây-dựng và đảm-bảo cuộc hòa-bình mới được.

« Các nước ấy phải cố-sức kháng-cự với những việc hủy-phá điều-uớc đã ký. Những ai không biết có luật nhơn-đạo ngày nay tức là tạo ra một cái tình-trạng hỗn-độn, người ta chỉ có cách cô-lập và đứng-riêng ra một nơi họa-mới tránh-khỏi mà thôi. Nếu những cuộc xâm-lược phát-sanh ra ở các chỗ khác trong thiên-hạ, chúng ta không thể gì tưởng-trọng được rằng Mỹ-châu tránh-khỏi cái họa ấy đời đời. Sự hòa-bình, sự tự-do và sự an-lạc của 90% nhơn-dân thiên-hạ bị rung-rinh nguy-ngập vì 10% kia đang công-kích xâm-phạm những cái tôn-chỉ của quốc-tế

Kỳ trước, chúng tôi đã giới-thiệu đề-độc-giá biết rằng: Sau mấy tháng gác bút nhàn-cư, Nguyễn-Phan-Long tiên-sanh lại đánh trống phát-cờ, bước lên đàn-văn-trần bút với một cơ-quan ngôn-luận mới, của tiên-sanh sáng-tạo: Báo « LA LIBRE PAROLE » ra đời.

Ngôi sao lóng lánh giữa trời, một bóng mây chỉ phớt qua chốc lát, lại bộc lộ tất cả ánh-sáng rực-rỡ của nó.

Thiệt vậy, Nguyễn tiên-sanh lại đem ngọn bút cứng-cỏi và tư-tưởng cao-siêu ra phục-sự quốc-dân bằng những chánh-kiến nghị-luận các vấn đề có quan-hệ về quốc-gia, về thời-cuộc.

Lần này tiên-sanh lại mở báo Pháp-văn, viết bằng Pháp-văn, chắc hẳn muốn được phát-biểu ý-kiến tự-do hơn, đúng như cái hiệu-tờ báo mà tiên-sanh đã mang danh và bắt đầu xuất-bản mấy tuần nay. Chúng tôi muốn dịch thuật một bài gần đây của tiên-sanh, để cho những người hâm-mộ văn-tài cao kiêu của tiên-sanh cũng được thưởng-thức chung vậy. —M.

công-pháp. Vậy thì 90% đó phải tìm cách gì để bày tỏ chí-muốn của mình khiến ai cũng phải theo.

« Tôi đã quyết theo đuổi một cái chánh-sách hòa-bình và dùng đủ mọi cách để tránh cho nước tôi không dính-dấp vào một đám đánh-lộn nào.

« Chiến-tranh là cái độc-hay-lầy. Bởi vậy chúng tôi nhất-định đứng-ra ngoài vòng chiến-tranh. Chúng ta có cách gì đảm-bảo sự đó bằng những chuẩn-đích chắc-chắn được không? Tôi tin có thể được, nghĩa là những nước nào thật-tình yêu-mến hòa-bình phải nên bộc-bạch ra bằng cách nào để cho những nước rắp-ranh phá-hoại điều-uớc và xâm-phạm tới quyền-lợi người ta kia đừng làm-mấy chuyện đó nữa ».

Tổng-thống Roosevelt cốt-bày tỏ rằng lương-tri của thế-giới phải nên nhìn-biết tất cả chỗ quan-hệ là trừ-khử những điều bất-công và phải nên chú-ý xem xét những điều yêu-cầu chánh-đàng, nhưng mà sự cần-kíp cho khắp thiên-hạ là phải nâng-cao cái tinh-thần tôn-trọng các-tự-do và các quyền-lợi của kẻ khác, sau-nữa cần phải trừ-cái họa quốc-tế xâm-lược cho tuyệt-đi.

Ông Roosevelt khéo so-sánh tình-hình quốc-tế như một bịnh-dịch-lệ nguy-hiêm mà tất cả nhơn-loại phải trừ-nó bằng cách để riêng những kẻ thợ-bịnh-kia ra một nơi.

Bài diễn-văn của ông tổng-thống nước đại-cộng-hòa ở mé-biển Thái-bình-dương, người ta lục-tổng nguyên-văn cho hết thấy các nhà ngoại-giao đại-diện các nước, có ảnh-hưởng vang-dậy thiên-hạ. Ai cũng thấy rõ

bài diễn-văn ấy cốt-âm-chỉ về cuộc nội-loạn Y-pha-nho và trận chiến-tranh Hoa-nhật hiện-thời.

Nhứt-hồn thấy ngay mình bị chỉ-trích trước nhứt. Bình-phẩm lời tuyên-bố của tổng-thống Roosevelt, người phát-ngôn của bộ Ngoại-giao nước Nhứt nói rằng thế-giới cốt vì nhơn-loại mà tạo-lập ra.

« Dân-tộc nào đứng-đắn và chịu-khó làm-việc — người ấy nói — thì bất-cứ ở đâu cũng có quyền được hưởng hạnh-phước. Không có gì đại-bất-công hơn là trong khi một dân-tộc ở trong cảnh sung-sướng dư-dật, mà bên-cạnh có một dân-tộc khác, đứng-đắn và chịu-khó làm-việc, thì phải sống trong cảnh nghèo-khổ. »

Nhắc lại một câu tục-ngữ của Tàu nói rằng lúc nào mọi-sự không thăng-bằng nhau, thì tất-nhiên có sự xô-xát không sao tránh-khỏi, rồi người phát-ngôn của Nhứt-hồn nói thêm rằng sự-bi-yếu của bất-cứ chánh-phủ nào đứng-đắn cũng là phải biết tiên-liệu cái sự xô-xát ở giữa các dân-tộc đó. Ấy là một sự thật làm cơ-sở cho chánh-sách quốc-tế.

Trong nửa thế-kỷ rồi, dân-số Nhứt-hồn đã tăng lên hơn gấp-đôi. Thế mà họ vẫn phải sống trong một khu-đất giới-hạn hẹp-hoài quá.

Đạo-luật của Huê-kỳ ban-bố năm 1924, hạn-chế Nhứt-hồn di-dân qua Huê-kỳ, chính là một đạo-luật vô-nhơn-đạo khiến cho dân-tộc Nhứt-hồn than-phiền-dữ-lắm.

Đoạn, người phát-ngôn của Nhứt-kết-thúc như-vậy:

— « Chúng tôi giữ vững cái lý-sự cốt-yếu của chúng tôi chủ-trương về sự phân-phát nguồn

lợi-ở giữa những nước có nhiều và những nước không có cho được đều nhau. Nếu người ta từ chối không nhìn-nhận cho nước chúng tôi có cái quyền đó, thì cuộc hòa-bình khó lòng giữ được yên. »

Té-ra trong những lời của người thay-mặt bộ Ngoại-giao Nhứt đã tuyên-bố đó — bỏ-hết mọi vẻ tô-điêm bề-ngoài ra không kê — chúng ta lại thấy cái lý-thuyết đặc-y của ông Albert Sarraut.

Quan-cựu toàn-quyền Đông-dương nổi-tiếng ở bên Pháp là một nhà đại-thực-dân, một tay chuyên-môn về chánh-sách thuộc-địa. Ông nổi-tiếng như thế là nhờ cái tinh-thế ông có trong lúc cầm quyền cai-trị Đông-dương, đến đôi người ta nói rằng một mình ông tọa-trần xứ này đáng giá bằng cả một đạo-binh, là vì một mình ông cai-trị đủ giữ cho xứ này được bình-an vô sự giữa hồi Âu-chiến.

Thiệt sự hồi đó ông Sarraut là vị thần-sống của người An-nam sùng-bái, họ thắm-thía từng chữ từng tiếng những lời ông nói và nghe những bài diễn-văn ông đọc mà sanh lòng cảm-động chan-chứa; trong những bài diễn-văn đó ông khéo theo-chiu-lựa-lúc có dịp tằm-lòng hoài-vọng quốc-gia của họ. Cũng là một sự trung-ngộ kỳ-khởi, cái lối khôn-ngan đưa-dây của ông sao nó thích-hạp với cái điệu khoe-khoang về-vời của người Annam bởi theo văn-hóa Trung-quốc truyền-cho. Cái lối đó đã trái-mùa ở bên Pháp rồi, hèn-chi chẳng bao-giờ ông Sarraut diễn-thuyết ở giữa Nghị-viện mà được người ta hoan-nginh nhiệt-liệt, vì cái lối đó gần-xưa như kiểu hùng-biện của trạng-sư ở tòa án thuở trước, vừa nói vừa múa-men tay-áo. Nhưng vậy mà ông Sarraut dùng lối hùng-biện ấy làm cho người Annam tin-tưởng kính-phục, bởi ông khéo phô-trương đầy những bóng-dáng hùng-dũng, rực-rỡ bề-ngoài, khác-nào đem những cái ảo-cảnh chiếu-rọi xa-xa cho người ta ngó-mong thấy một cảnh tượng-lai lớn-lao tốt-đẹp.

Sanh-trưởng ở miền nam, thiên-tánh người ta ưa nói-nhiều, ông Sarraut tin-tưởng rằng có thể dùng lời nói bóng-bẩy hùng-mà hồn-giải quyết được hết thấy mọi-việc, thành-ra tư-tưởng của ông ta, chẳng kể sự-thiệt-tế là gì, nhảy-vượt qua những chỗ ngăn-trở khó-khăn, tới đôi nói-trái-lý và nguy-biến cũng không từ. Chính vì đó mà trong ý-muốn ca-tụng cái công-cuộc chinh-phục-thuộc-địa, ông ta nói khoa-trương cái quyền

kẻ-mạnh-bình-vực người yếu, cái phân-sự của những nước văn-minh phải vì sự-lợi chung cho nhơn-loại mà khai-thác nguồn-lợi của các xứ dã-mạn hay là lạc-hậu; những nguồn-lợi ấy nếu không có khoa-học và tài-kinh-doanh của các xứ văn-minh thì không sanh-sản-gi được cả.

Thiệt đó, ngày nay Ý-quốc đem quân chinh-phục đất A, Nhứt-hồn ra tay xâm-lược Trung-quốc, thế là họ đem cái lý-thuyết của ông Sarraut đặt vào khu-vực quốc-tế và chính họ đã thiệ hành lý-thuyết ấy đặng chứng-tỏ ra những sự hành-động hung-dữ của họ là đúng.

Cái lý-thuyết ấy thật nguy-hiêm lạ-lùng cho nền hòa-bình thế-giới và cuộc an-lạc của các dân-tộc, vì nó tính-làm cho mặt đất này trở-nên khu-rừng-minh-mông chứa-toàn trộm-cướp, kẻ yếu thì bị kẻ-mạnh ý-quyền-bóc-lột tự-do. Ai không bị chém-giết là phước. Một trận chiến-tranh gồm ghê-quái-ác sẽ đem cái lý-thuyết đó mà để-ra, nó sẽ động-hồi chuông báo-tin-mạt-kiếp của cái văn-minh kim-thời-này, tốt-đẹp là thế, đặc-nhơn-tâm là thế, với bao-nhiều sự phát-minh tân-kỹ, bao-nhiều cuộc chinh-phục yên-ổn, rồi đây phải tiêu-tan hết-đấy.

Hình-như chính ông Sarraut cũng chẳng ngờ-đầu cái thuyết nguy-biến của mình lại có phước-đặng thích-dụng trong hoàn-cầu đến thế. Chẳng rõ ông ta có lấy thế làm đặc-y hay không? Nhưng đó lại là một vấn-đề khác.

Nguyễn-phan-LONG

Ngừa và trị chứng bệnh đau Bao-tử Ruột, đau bụng

Bộ máy tiêu hóa vật thực của người ta nếu có rối-bi-bệnh là vì:
Con người máu huyết suy-kém, làm cho cái bao-tử (dạ-dầy) yếu-sức vận-động, nên đồ ăn uống không được. Bởi đồ ăn ở trong bao-tử, mới sanh ra sên-lai bốn uẩn sinh-ruột đau-bụng, mòi, tức-nghẹn, ợ-chua, chảy nước-dãi, uất-đi-sông không được, no-cũng đau, đói-cũng đau.

Đau-bụng có nhiều chứng, đau-bụng vật, đau-bụng máu, đau-bụng bốn, đau-bụng kiết, đau-bụng gò-cổ-cục và đau-bụng hơi.

Mấy chứng bịnh đau-bụng trong bao-tử, đau-bụng vừa kể trên, ai đã bị mau-mau lo-điều-trị, nếu để lâu ngày nó mọc-mục ở dạ-dầy hoặc ruột-ruột thì rất nguy-hiêm khó-chữa. Bịnh mới phát-ra, muốn ngừa trước, xin hãy nài mua thuốc gia-truyền:

ĐAU RUỘT ĐỨC-TRỌNG

và nhìn kỹ cái NGÔI SAO NĂM NHÁNH, cầu-chứng tại tòa, uống ít-lần thì thấy giảm-bịnh, thuốc rất linh-nghiệm.

Một hộp 0p.60

Nhà thuốc: **ĐỨC-TRỌNG**

Số 280, đường Dellefosse

(Sóm-cũ) **CHỢ LỚN**

Đề-bán tại Nguyễn-thị-Kính, Nhơn-Hoàng, Dakao Đức-Thắng, Chợ Lớn Bạch-Loan, Tân-Thanh, các đại-lý ở Lục-tỉnh và nhà-buôn Nghia-Hiệp Nam-viên.

THUỐC HỒNG-KHÊ

LÂU NĂM HƠN HẾT và được TÍN NHIỆM HƠN HẾT
Nên ngày nay nhà thuốc khuếch trương ra rất
lớn được rõ ràng tên tuổi khắp cả Đông-Dương

SỐ 60 BẠCH ĐÁI HẠ

Huyết trắng dầm dề khi nhiều khi bải hoải, bất cứ lâu hay mới dùng ít, bầm đen vàng dợt, trắng đục lộn thuốc HỒNG-KHÊ số 60 thế nào cợn, có giấy có nhợ, bỏi tanh khó chịu, bịnh cũng dứt.
mình mảy nóng hầm mề mết, tức chi

Giá 1 \$ 00, 1 hộp.

SỐ 84 SÂM NHUNG BÁCH BỒ HOÀN

Giúp được cho những người nào làm công nghệ thương mại làm việc bằng trí não nhiều, khí huyết hư hao, tinh thần mỏi mệt, người đang đi học, các nhà văn đem hết tinh thần ra lo nghĩ quá nhọc, tốn hao gan óc, tâm huyết khô khan, mắt hoa đầu váng, ù tai, rung tóc bạc đầu, là vì tiên thiên hậu thiên suy kém, vợ chồng lấy nhau lâu ngày không thai nghén, đờn SÂM NHUNG BẠCH BỒ HOÀN sống

Đàn ông dùng thuốc hộp Vàng.
Đàn bà dùng thuốc hộp Trắng.

SỐ 20

BÓ Á-PHIỆN

Dầu quý ngài ghiền nặng hay nhẹ đã dùng thuốc HONG-KHÊ số 20 thế nào cũng bỏ được một cách vui vẻ không mất sức không ngáp ghiền không vật và mà cũng không sanh ra chứng bịnh gì khác.

Thứ viên . . . 0 \$ 50
Thứ nước . . . 1 \$ 00

HỒNG KHÊ

Nº 88, Route de Huê HANOI
146, 148, 150 Bd Albert 1^{er}
SAIGON

Bán lẻ Nguyễn-thị-Kính, Maison Đức-Thắng Dakao, Photo Hà-Đông 16, Bd Delanoue Cantho, có Đại-lý khắp lục tỉnh miền Nam.

N.T. — Có tặng thêm 2 cuốn sách Gia-dinh y-dược và Hoa-nguyệt cảm-nang, rất có giá trị và rất cần thiết ở trong gia đình: Ở xa gửi 5 xu cò.

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN
có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một số vốn lớn đây là về một cách thức P. mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm
Hội tư bản châu Âu theo chỉ dụ ngày 15. VIII. 1910
vốn đã đóng tới 12 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI
Hàng chính ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau SAIGON
Số thương mại Saigon 20
giúp cho qui ngài đăng ký ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 50
500	—	1 25	6.000	—	15 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 50
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 50
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00

Về này đăng lãnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 1.000 \$) với cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mệnh hạn (25 năm) nếu không đăng may trúng ra trong 300 năm - xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM
Về tiết kiệm cách thức P. đăng ký cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu tiên mua. Như vậy năm người mua và, chẳng những chắc chắn số đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng đăng lập một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu và trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM
của
Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

HỘI CHƯ ĐỀ ĐĂNG, không tốn hao rườm rà chi phí
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐANG VAY 90 %, số giá chuộc về.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp về và tiền lợi hay là gia kỳ hạn
ĐƯỢC HƯA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ PHỤ HAY LÀ TĂNG THÊM SỐ HẠO KIẾT
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRÊN MỘT THÁNG

SỐ VỐN HUÂN LẠI HỘI CUỘC XỔ SỐ TỚI NGÀY 31 MAI 1937 gần 400.000 \$
TIỀN LỢI ĐÃ CHIA RA CHO NGƯỜI CẦM VÉ Ở ĐÔNG-PHÁP TỚI NGÀY 31 MAI 1937, gần 65.000 \$

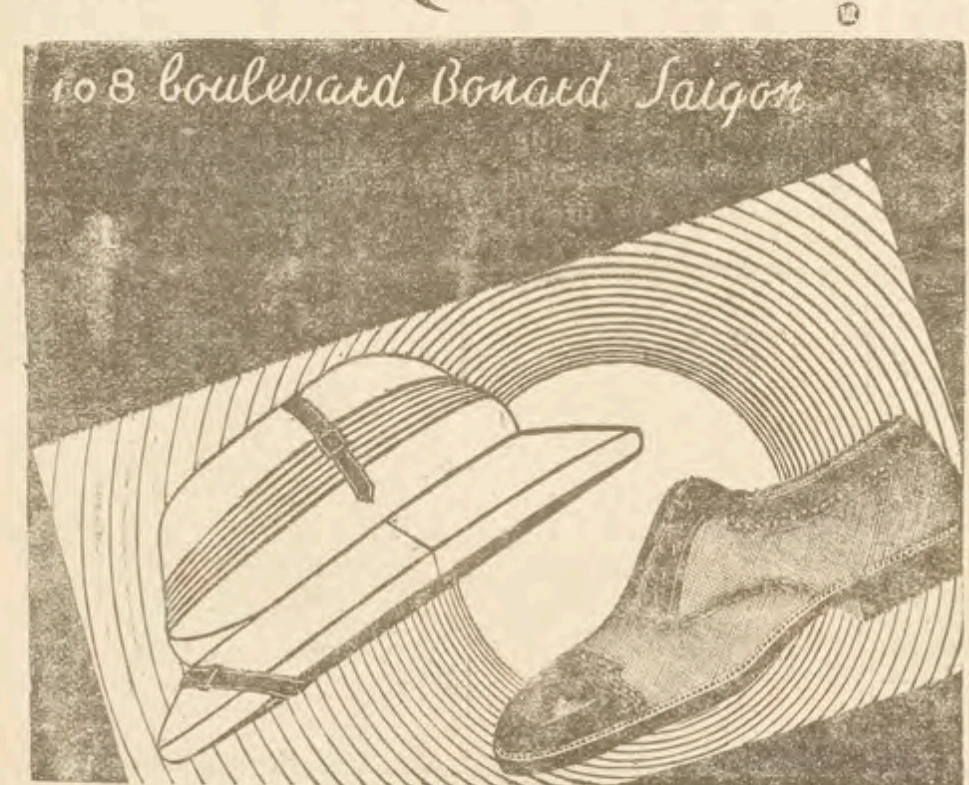
SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT-KIỆM
của
Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm
Số vốn đã đóng tất cả: Đông-sơn và Đông-pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936 gần 2.339.121 \$ 43

MUA VÉ HAY HỘI ĐIỀU-LỆ XIN ĐO NOT
Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm
Chi nhánh: SAIGON, 26, đường Chaigneau;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi;
và nơi Đại lý khắp cõi Đông-Pháp.

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-QUAN
Ancien INTERNE LAUREAT de l'Hôpital Foch de Paris
Ancien Chef de l'INSTITUT de DERMOPUNCTURA de Barcelons (Espagne)
CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỬU (Acupuncture)
Trị đủ các chứng bệnh - Chẩn trị điếc tai, phong tê nhức mỏi, bệnh thuộc về đường tiêu tiện (thận, huyết trắng vân vân). Chẩn trị đặng chữa bệnh và khám bệnh. Thử nước óc, đằm, máu, nước tiểu vân vân.

213-CATINAT trên lầu (1^{er} étage Escalier B) gần.
Téléphone: N° 21.916 Thượng thơ ngan vườn con nít
Khẩn bệnh từ 8 giờ tới 12 giờ; từ 3 giờ tới 7 giờ
Mở phòng từ 1^{er} Juillet 1937

AU COQ d'ANNAM



NHƯNG TIN
TU'C của MAI
GOP NHAT
KHAP CAC...

THẬT KHÔNG KHÁC TRUYỆN PHONG THẦN

CÓ GIA-CÁT KHỔNG-MINH VÀ HUẤT-TRÍ-CUNG TRỢ CHIẾN MÀ VẠN THUA

Tuy đã sống đời khoa - học văn minh và dưới chế-độ Cộng-Hòa Dân-chủ 25 năm nay rồi, cái óc mê-tin của người Tàu cũng chưa gột rửa cho sạch hết được. Đến ngày nay, dân Tàu có lẽ là phần đông - vẫn còn tin ở sức mạnh vô hình, sức mạnh của thần thánh!

Trong cuộc Hoa-Nhật chiến tranh hiện nay, ngoài việc phổ-trương, ca-tụng những chiến-cụ tối tân tinh-xảo và cái khi tiết anh - hùng của quân đội Nam-kinh, dân Tàu còn cho chen vào một vài câu chuyện thần-thoại, huyền-bí nữa. Làm thế, chẳng biết có phải dân Tàu muốn trảm lên cảnh núi xương sông máu một vẻ «nên thơ» không? Hay là họ muốn tố thêm một lần nữa cho các nước khác biết rằng họ vẫn thật là con trời nên được trời, tức là một lực-lượng vô hình, giúp sức?

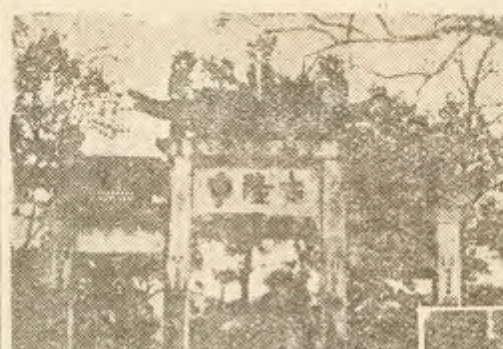
Dù sao mặc lòng, hai câu chuyện dưới đây - lấy ở báo Tàu ra - cũng đáng gọi là lý thú. Đến như việc nên tin hay không thì tùy ở mỗi hạn độ.

Huất-trí-Cung hiến thánh giúp quân Tàu

Một hôm, vào tháng Octobre, 5.000 quân Nhật, vừa kỵ binh vừa pháo binh, kéo đến đánh Sóc-Huyện là một địa điểm trọng yếu của tỉnh Sơn-tây. Tướng giữ Sóc-Huyện là Hà-trụ-Giáp xuất binh ra nghênh địch một trận rất dữ dội. Kết quả: vì bộ binh của Hà không đặng tinh-nhuệ cho lắm nên bị quân Nhật giết hại có 7.8 trăm người. Nhật hạ được Sóc-Huyện rồi liền thừa thắng xua binh đến hãm thành và chém giết lương dân Tàu vô số. Tỉnh ra cũng có tới 3 ngàn dân chết một cách vô cớ. Thấy không còn một tên quân Tàu nào ngăn trở nữa, quân Nhật liền kéo về phía bắc huyện ấy để mong chiếm cứ một vài chỗ nữa.

Ở phía bắc Sóc-Huyện xưa nay người ta có lập miếu thờ Huất-trí-Cung, một danh tướng nổi danh ở đời nhà Đường (cách nay hơn 1000 năm) mà người Annam nào có đọc truyện Tàu đều biết hết cả.

Tiếng đồn rằng miếu thờ Huất-trí-Cung lâu nay linh hiển lắm. Trong đạo binh Nhật-hồn có nhiều người thông thuyết lịch-sử Tàu, biết rõ cái khi của Huất-trí-Cung nên đem lòng ngạo-mộ, thờ kính, tuy Huất-trí-Cung là một người Tàu. Mấy tướng Nhật ấy khi trông thấy miếu bên đường binh lại, rồi rủ nhau vào miếu để bái yết Huất-trí-Cung.

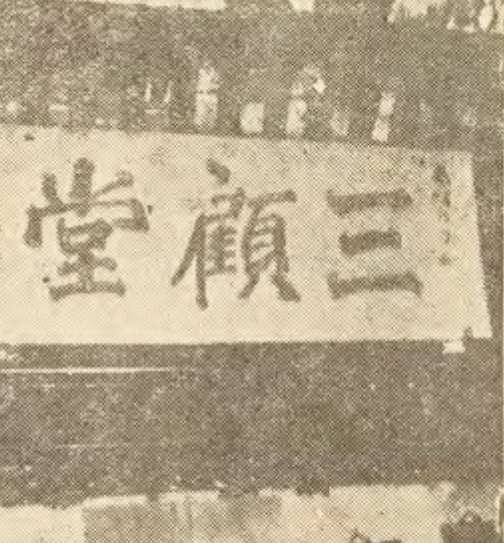
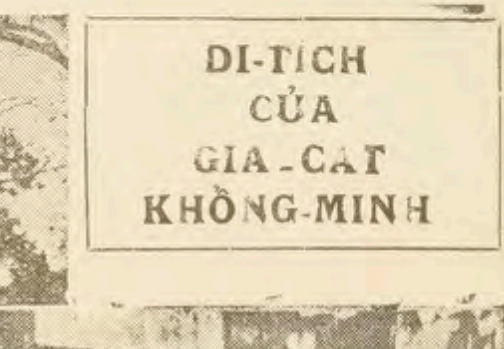


Độc-giã ngó thấy hình trên là phong cảnh Long-trung, chỗ không-minh ăn-cư trước khi gặp Lưu Hoàng-thúc. Dưới là đền thờ, có tấm bảng lớn đề chữ « Tam cổ đường » kỷ niệm tại nơi đó ngày xưa Lưu-Bị 3 lần tới cầu Khổ-tạ-mình.

Có lẽ Huất-trí-Cung không may mắn cam-động đối với cái cử-chỉ nhả-nhận của quân Nhật, nên khi quân Nhật vào hết trong miếu rồi thì thình-linh ngồi trời nổi trận cuồng phong, mưa tuông, sấm dậy. Đồng thời, ở dưới bàn thờ của Huất-trí-Cung nổ lên một tiếng vang động ghê gớm, như núi lở trời nghiêng! Sau tiếng nổ ấy, một viên Đại-tá và hai Đại-trưởng Nhật chết tức.

Bọn quân Nhật còn sống sót thất vạ hoảng hồn, rùng-rùng kéo nhau chạy ra miếu đạo-tần. Lúc ấy trời đã tối. Đêm ấy Chu-Đức được lệnh đem quân đến phân công huyện ấy. Khi thấy quân Nhật trong miếu chạy ra và tấn công mãi về hướng bắc, Chu-Đức bèn chia đội đạo binh của mình ra. Một

toàn do Chu-Đức chỉ huy thì đi học phía sau miếu để chặn đầu quân Nhật mà đánh, một toàn khác do Ngưu-cơ-Sơn chỉ huy thì đánh phía hông. Lúc ấy đèn đuốc chỉ cũng đều không có cả. Hai quân Ngưu-Hoa đều hỗn chiến với nhau trong bóng tối. Quân lùn nhắm thế đánh mà như thế không tiện nên họ nhau chạy băng vào một khu rừng gần đấy. Binh



Độc-giã ngó thấy hình trên là phong cảnh Long-trung, chỗ không-minh ăn-cư trước khi gặp Lưu Hoàng-thúc. Dưới là đền thờ, có tấm bảng lớn đề chữ « Tam cổ đường » kỷ niệm tại nơi đó ngày xưa Lưu-Bị 3 lần tới cầu Khổ-tạ-mình.

Có lẽ Huất-trí-Cung không may mắn cam-động đối với cái cử-chỉ nhả-nhận của quân Nhật, nên khi quân Nhật vào hết trong miếu rồi thì thình-linh ngồi trời nổi trận cuồng phong, mưa tuông, sấm dậy. Đồng thời, ở dưới bàn thờ của Huất-trí-Cung nổ lên một tiếng vang động ghê gớm, như núi lở trời nghiêng! Sau tiếng nổ ấy, một viên Đại-tá và hai Đại-trưởng Nhật chết tức.

Bọn quân Nhật còn sống sót thất vạ hoảng hồn, rùng-rùng kéo nhau chạy ra miếu đạo-tần. Lúc ấy trời đã tối. Đêm ấy Chu-Đức được lệnh đem quân đến phân công huyện ấy. Khi thấy quân Nhật trong miếu chạy ra và tấn công mãi về hướng bắc, Chu-Đức bèn chia đội đạo binh của mình ra. Một

coi tiếp trang 12

Hoa Nhựt chiến tranh

TÀU MẮT THƯỢNG-HẢI

HAI THÁNG NỮA BỒN-SOÀI CHIẾM TỚI NAM-KINH

Ấy là lời hào-ngữ của Tùng-Tinh (Matsu) tổng tư-lệnh Nhựt-binh ở Thượng-hải

Từ lúc rút về trận tuyến thứ nhì, (như độc-giã đã thấy địa-đồ trận thế, in trong kỳ-trước) Hoa-binh thất lợi hoài. Tuy cố giữ sông Tô-châu, nhưng binh Nhựt cũng vẫn qua được. Họ bao lên ngã trên ngã dưới rồi dồn lại vây học Hoa-quân.

Cái sức kháng cự của Hoa-quân càng ngày càng yếu dần. Hôm cuối tuần rồi, Nhựt-binh lấy được cả Phố-đông, Nam-thị và Nam-tương. Thế là Thượng-hải của Tàu 10 phần đã về tay quân Nhựt hết 9 rồi; chưa mất hết, cũng có thể coi như đã mất.

Cứ theo lời của các nhà quân-sự ngoại-quốc, thì lâu nay binh-thế của Tàu yếu quá, phải thua. Là vì chống cự ở mặt trận Thượng-hải trước kia, là mấy sư-đoàn Trung-ương, vừa quen chiến-trận, vừa nhiều quân giới tối tân. Nhưng mấy sư-đoàn ấy đánh trận lâu ngày mỗi mệt, người ta đem những quân-đội ở Quảng-tây, Quý-châu v.v... thế vào, cho mấy sư-đoàn Trung-ương đi nghỉ. Những quân-đội mới, không có kinh-

nghiệm chiến-trận, thành ra Nhựt-binh đánh đâu tan đó.

Nhựt-binh đã nghiêm-niên coi mình như chủ-nhơn-ông ở Thượng-hải rồi.

Hôm 12 Nov. Tổng-tư-lệnh Nhựt-binh là *Thần-Tinh Phách*, cần tiếp kiến đại-biên các báo ngoại-quốc. Có người hỏi: —Chiến-sự tới chừng nào có thể đình-chỉ?

—Việc đó còn chờ xem thái-độ của Tưởng-giới-Thạch ra thế nào rồi mới quyết định được. *Tuna-Tah* trả lời.

Người ta lại hỏi chừng nào Nhựt-binh chiếm lấy Nam-kinh thì *Tuna-Tah* đáp:

—Chừng hai tháng nữa.

Tuna-Tah nói có lẽ.

Là vì Hoa-quân tuy võ trận tuyến thứ nhì, nhưng vẫn ra sức giữ lấy con đường xe lửa Thượng-hải đi Nam-kinh mà lập ra trận-tuyến thứ ba thứ tư để chống cự mãi. Từ Thượng-hải tới Nam-kinh 300 cây số, bởi vậy Nhựt-binh có tấn công đến Nam-kinh cũng phải mất công vài tháng, chứ không mau hơn được.

CÙNG LO PHẢI ĐÁNH TRUNG-HOA CÒN LÂU NGẦY, CHO NÊN

NHỰT-BỒN TÍNH LẬP ĐẠI-BỒN-DINH Ở ĐÔNG-KINH VUA NHỰT SẼ LÀ ĐẠI-NGUYỄN-SOÀI

THEO tin Đông-minh-xã (Agence Domei) hôm giữa tuần rồi, chánh phủ sắp ra đạo-luật, vâng theo chỉ-dụ của đức Thiên-hoàng, đặt Đại-bân-dinh (*Quarier Général*) ở Đông-kinh, ngay trong hoàng cung.

Phải biết việc này ở nước Nhựt là một việc rất quan-hệ. Không phải là lúc chiến-tranh nghiêm trọng thì không có. Lịch-sử Nhựt-hồn từ lúc bắt đầu duy-tân cải-cách (1868) đến giờ, việc lập Đại-bân-dinh ở Đông-kinh, lần này là lần thứ nhì.

Thiết vậy, lần thứ nhất là hồi 1904-1905, Nhựt Nga đại-

chiến, nước Nhựt thiết lập Đại-bân-dinh ở thành Đông-kinh, chính Minh-trị Thiên-hoàng là Đại-nguyên-soài.

Đến nay, chắc Nhựt nhắm bề đánh nhau với Tàu còn e dấy dấy lên ngày, vả lại tình thế quốc-tế xem ra nghiêm trọng, cho nên Nhựt đã phải động-viên (*mobiliser*) tất cả lực-lượng toàn-quốc, rồi bây giờ lại sắp thiết lập Đại-bân-dinh ở Đông-kinh nữa.

Theo thể lệ tổ chức này, thì đức vua Chiêu-hòa Thiên-hoàng bây giờ nắm quyền Toàn-quốc Hải, Lục, Không-quân đại nguyên-soài, có một ban hội đồng Tối-cao Quân-sphô tự á

ngại, gồm toàn những viên Thượng-tướng, Tham-mưu và một ít ông-nghị-viên trong Quý-tộc-viên cũ ra.



Chiêu-hòa Thiên-hoàng

Chứng đó ngài phụ toàn-trách về quân-sự; ngài có toàn-quyền lựa chọn tướng-tài mà sai đi ra trận. Nghi-lễ «bái tướng» này cũng long trọng như kiểu «đăng đàn bái tướng» ngày xưa vậy. Hồi Nhựt-Nga đại-chiến, Đông-Hương đại-tướng thọ phong làm Hải-quân nguyên-soài, Đại-sơn-nham thọ phong làm Lục-quân nguyên-soài, sau khi vàng lãnh kiếm ấn rồi, mỗi ông ngồi xe song loan ở trong hoàng-cung đi ra, có nghi-vệ tiền hô hậu ủng, hết sức oai nghiêm.

Trong lúc này quốc-gia có chiến-sự mà Nhựt-bôn lập Đại-bân-dinh như thế, ta đủ thấy là một thời-cuộc hệ-trọng lắm vậy. Một điều chắc chắn là Nhựt tiên-liệu sự-thế, tất phải đánh Hoa còn mất công phu lâu ngày, chứ không phải trong nay mai mà xong được. Vì nước Tàu phong này quyết chống cự tới cùng, trong cho Nhựt-bôn mất, mới thì phần thắng lợi chắc là về họ.

Truyện nình, rọi hình, họa-hình

TẠI HỒN-QUÂN (THUẬN-MỘT)

Qui ngài ở các miền: Kratié, Boudop, Snoul, Lộc-Ninh, Quan-lợi, Xacam, Xacát, Xatrach, mỗi khi có việc vui buồn, đưa đơn quan chức, mà muốn có tấm hình làm kỷ-niệm, xin viết thơ ngay cho M. Nguyễn-đức-Quý, Photographe à Hồn-quân, thì lập tức M. Quý đem máy chụp hình đến liền tận nhà quí ngài.

THỜI NHIỆT ĐƠN
CỦA THIÊN-HOÀ-ĐƯỜNG CHOLON

GIẢI NHIỆT ĐỂ TRỊ TRẺ EM NÓNG MÌNH RẤT HAY

ĐI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOA

Ái đã đi tới Chợ-lớn, mà chẳng hề bước lên «Thái-Hồ-Lâu» thì cũng thiệt! Vì chốn này: đã dành sẵn đủ thức sơn-trần hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu nằm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga: lầu cao vách rộng; Có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tân, muốn ăn-bộ đường-sa, lại sẵn sàng thang đi-ra. Ta có thể đến đây: Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có để sẵn cả tướng) Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên! Thật là vô-chung hứng-thú, làm đều thanh-tâm II

② ② ②

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều

Cá bơn, cá, bánh, mì, cháo để điểm-tâm; theo giá kinh-tế. Có ca-nhè trò giỡn du-dương, giúp vui cho quí khách. Lành bậc lễ-dâm, để đãi đông khách-quá, phòng hờ rượu rạo, tiện lợi nhiều bẽ. Xin quí-khách chiếu-có, ít sẽ đẹp lòng!

THÁI-HỒ TỬU-LÂU
284, Rue des Marins 284
Téléphone Automatique N° 30251, CHOLON

ALLO - ALLO - ALLO
NÊN TỚI VIÊN ÔNG GIÁO-SƯ ĐẠI-TÀI H. A. AMIL
164, Rue Mac Mahon, SAIGON

Đoán vận mạng - Coi chỉ tay - Các khoa học kín
Qui ngài có thể làm cho đời mình được sung sướng hạnh phúc, nếu muốn nhờ ông giáo-sư AMIL giúp họ cho

Các việc - Hôn-nhơn - Lập nghiệp - Gia-tái
Những sự bí mật của xứ Ấn-độ sẽ giúp cho quí ngài được người mình thương yêu. Trong trường tình, ông giáo-sư AMIL sẽ là người dắt đường chỉ neo chắc hơn hết (việc vẫn giữ kín)

Quá khứ - Hiện tại - Vị lai đời đoán không sai lầm
Muốn được mạnh, chiến thắng và đạt được mục-dịch: BUA chế theo cách thức ở Ấn-độ

Tiếp khách: mỗi ngày, nghỉ ngay Chúa nhựt
Sớm mai: từ 8 giờ tới 11 giờ. Chiều: từ 3 giờ tới 7 giờ
hàng người nào bận việc không đến được ban ngày, xin mời lại nhà từ 9 giờ tới sắp lên và trong tuần, ngày Chúa nhựt không tiếp khách.

CÓ GIA-CÁT KHÔNG-MINH GIÚP SỨC MÀ VẦN THUA

Câu chuyện trên đây là tô! thuật theo báo « Thạch-Son » xuất bản tại Hong-kong. Tin hay chẳng, ấy là phần bạn đọc.

Không-Minh, tấm bia đá, với Hoa-Nhật chiến-tranh

Lại cũng một hôm vào tháng Octobre, quân Nhật dùng chiến-phi-cơ đến thả bom tàn phá tỉnh Quảng-Đông. Máy bay Nhật bị súng cao xạ của Tàu bắn dữ quá, nhắm bễ không thể công kích nổi tỉnh thành Quảng-Đông, những phi-tướng Nhật bèn bay ra ngoài và thả bom xuống mấy làng ở chung quanh tỉnh ấy. Thôi thì máy bay Nhật thả bao nhiêu trái phá cũng được, vì ở ngoài tỉnh - thành Quảng-Đông, Tàu không có đặt súng cao xạ đặt phòng thủ.

Trong những làng bị tàn phá chỉ có làng Thạch-lĩnh, ở ném về hướng Bắc tỉnh Quảng-Đông là bị nặng hơn cả. Một chiếc máy bay Nhật đến làng ấy và nhắm một nhà máy to lớn ở đó mà thả bom. Lại làm sao! Trái bom ấy không rúng nhà máy mà lại rớt xuống một khoảnh đất trống cách sau nhà máy chừng 200 thước. Trái bom ấy làm hủng đất một lỗ sâu lối 3 thước. Sau khi máy bay Nhật rút về rồi, người ta xúm nhau đến coi lỗ đất ấy thì thấy dưới đáy lỗ bày ra một tấm bia bằng đá đen nhuyền, trên mặt bia có lộ ra mấy giòng chữ. Người ta rửa sạch đất cát dính trên mặt bia ấy thì thấy một bài thất ngôn như vầy:

武真誰太係血三蘭不日清
鄉算人平豬水年花料俄風
侯清解自係成三先明戰明
諸山得然狗河三來月事月
葛第碑在分一二菊立歸開
亮一中中天滿桃花兩天中
題仙語問地山李先邊定間

Chúng tôi để y nguyên văn:
« Thanh phong minh nguyệt
náo trung gian
« Nhật-Nga chiến sự qui thiên
định.
« Bất liệu minh nguyệt lập
lưỡng t,ên

« Lan huê tiên lai các huê
tiên.
« Tam niên tam tam nhị đào
lý.
« Huyết thủy thành hà nhĩ
mãn sơn.
« Hệ trục hệ cầu phân thiên địa
« Thái bình tự nhiên tại
trung gian.
« Thủy nhơn giải đắc bi
trung ngữ.
« Chơn toán thanh-sơn đệ
nhứt tiên.

**Vô-hương-Hầu
Gia-cát-Lượng đề**

Theo như bài thất-ngôn trên đây thì do tay ông Không-Minh Gia-cát-Lượng viết và khắc vào đá- Người ta nói đó là lời sấm-truyền của quan thừa-trưởng đời nhà Hôn Tam-quốc lưu lại cho hậu thế. Đến nay, theo báo « Tự-nhiên » xuất bản ở Hồng-kong, chưa có người nào bàn nổi lời sấm trên đây coi thử Không-Minh muốn nói gì. Hiện bia đá ấy đem để tại một nhà hội ở Quảng-đông. Hằng ngày thiên hạ đến xem đông như kiến cỏ, nhưng ai nấy cũng chiu, không thể cắt nghĩa được.

Vậy chờ các nhà nho ở xứ Việt-Nam này đâu? Sao không bàn thử lời sấm này coi Gia-Cát muốn nói gì hay không muốn nói gì cả? Ai bàn được lời sấm này tức là « đệ nhứt liên » theo lời bia đã nói đó.

L. P.

HÊ THẬN HƯ

tức nhiên phải đau lưng

Người già cả trong mình suy yếu bạc nhược, thận-thủy không dâng sung tức đây đủ, tức nhiên hay đau lưng, mỏi gối, mệt nhọc và ăn uống không ngon cơm, đêm lại ngủ rất ít, hay mắc đi đại đém, lở tai lưng bưng, mắt hay lòa, hay chân vón xây xẩm, tình thần yếu hèn dùng ngay thứ thuốc bổ khí huyết và bổ thận kêu là SÂM-NHUNG BO-THÂN-TINH hiệu MỆ CON của Phục-Đáng, 130, rue de Paris - Chợ Lớn, trong một vỏ Op.60 sẽ thấy hết bệnh trên đây, thuốc hết sức hay và đáng nhiều người có dùng qua một lần đều khen là công- hiệu chắc chắn linh-nghiem.

Thuốc này dùng hòa với rượu uống xen lộn vào bữa ăn rất ngon thơm đẹp miệng bổ khỏe vô cùng, chẳng những trị người già cả có bệnh trên đây công hiệu vô cùng lại trị người thanh-niên, chơi bởi sắc dục vô chừng sanh ra bệnh di-tính buột-tính cũng hoàn toàn là linh nghiệm.
Saigon bán tại Nhơn-Hoàng số 15, Amiral Courbet, Cholon Bạch-Loan 300, rue des Marins.



BOURJOIS

PARFUMEUR PARIS

**CÁC THẦY LANG
RA TAY CỨU QUỐC**

**Nhờ thuốc bắc mà
nhiều binh-sĩ khỏi
bí cửa cảng cửa tay**

TAU chống cự Nhật phen này chưa biết rồi ra được hay thua, nhưng hiện giờ chúng ta thấy họ đã có một điều lợi ích đáng nên chú-ý

Là nhơn dịp Hoa Nhật chiến-tranh này mà chánh-phủ Nam-kinh đã lập được « QUỐC-LẬP TRUNG-DUỐC Y-VIÊN »

Vì trong nước Tàu hiện thời, nhơn-vật Tây-y có ít, vả lại thuốc tây nhập khẩu giá đắt, thành ra nhà nước không đủ thầy tây thuốc tây để trông nom điều-trị cho các chiến-sĩ và nhơn-dân bị thương.

Nhà đương cuộc Tàu bèn hội-hiệp các ông danh-y, Tây có, Tàu có, mà lập ra Trung-duốc Y-viện, cốt lợi-dụng thuốc bắc mà chế-hóa theo phép tây để cứu chữa thương tích cho binh-sĩ. Đó là sự ứng-dụng hiện thời, chứ mục-dịch của Y-viện là mai sau nghiên cứu lần lần hết sự công-hiệu của dược-phẩm Tàu để dùng thay vào dược-phẩm Tây-phương được chừng nào hay chừng nấy.

Trong Y-viện này sắp đặt giống như một y-viện tây, cũng có kiếng hiên-vi, cũng có quang tuyến X. duy có thuốc men thì chỉ là thuốc men sản xuất của Tàu. Tóm lại, như trên đã nói, Trung-duốc Y-viện cốt lợi-dụng khoa-học phương Tây để chế-hóa thuốc Bắc mà dùng vậy.

Y-viện mới lập ra một tháng mấy nay, đã có một cái kết-quả rực rỡ, là nhiều chiến-sĩ bị thương ở mặt trận chở về, nếu như thầy tây thì đã phải dùng cách mổ xẻ mới lấy được viên đạn ra, hay là phải cưa cẳng cưa tay mới cứu sống được. Trái lại, Trung-y có cách chỉ cho uống mấy chén thuốc và lấy được đạn ra, lại không phải cưa cẳng cưa tay ai hết, mà người ấy được chữa lành mạnh như thường. Khỏi nói, chắc ai cũng biết rằng với những trường hợp này dùng thuốc Bắc lại rẻ tiền nữa.

Như thế ai dám bảo thuốc bắc là dở. Chỉ dở tại người ta không biết hết chỗ công-hiệu tài-tính của nó mà lợi-dụng thôi. Phải vậy chăng?

**NEU BINH NHẬT CHIẾM
CẢ CÔNG-CỘNG TÔ - GIỚI**

**Anh và Nhật sẽ
đánh nhau chẳng?**

Hôm 12 Nov. tổng tư lệnh Nhật-binh *Tùng-lĩnh* Thạch-cần tuyên - bố rằng bây giờ binh Nhật chẳng những làm chủ nhơn Thượng hải riêng ở Hoa giới mà thôi, nếu quân sự bắt buộc thì Nhật binh sẽ chiếm cứ cả Công-cộng tô-giới và Pháp-giới nữa.

Tùng-lĩnh nói Nhật-binh tự lãnh trách nhiệm bảo-hộ ngoại kiều, mà trong tô-giới còn có những đội quân tiện-y Tàu hiệp với cộng-sân sanh sự khuấy phá mãi, nếu Nhật-binh không thực hành kiểm-xét tô-giới thì làm sao bảo-hộ ngoại kiều được.

Tổng-tư-lệnh Anh ở Công-cộng tô-giới nói rằng chánh-phủ đã giao toàn-quyền cho mình, nếu Nhật binh mon men vào tô-giới thì đánh, không nhịn được nữa.

Anh Nhật sẽ sanh sự xung đột phen này chăng?

NỮ-CÔNG VIỆT-NAM

151-153, Boulevard de la Somme, Saigon

Muốn cho khéo, mà không tìm đến Trường Nữ-Công Việt-Nam mà học là một điều đáng tiếc

**DOCTEUR
LÊ-QUAN-ĐẰNG**

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS
ANCIEN ASSISTANT A L'HOPITAL GÉNÉRAL DE TOURS
**GASTRO - ENTEROLOGIE
& GYNÉCOLOGIE**

Chuyên trị bệnh đau bao-tử, ruột, gan và bệnh đàn-bà - Trị bệnh rét, ban và các chứng bệnh

CONSULTATIONS:

Sớm mai: 9 giờ tới 12 giờ

Chiều: 3 giờ tới 7 giờ

96, Rue Lagrandière - SAIGON

BINH ĐAU TIM

1 liều đỡ ngay, rồi khỏi hẳn

Mỗi khi quý ngài thấy : chóng mặt, hoa, tối mắt, đêm ngủ mơ màng, sợ hãi, đứt mình hoảng hốt, ngực hồi hộp, tim đập mạnh khi mau, khi chậm, ngực đau như kim chích, người ốm yếu, da mặt xanh, có khi đau xuyên ngang sau lưng, hoặc chết giấc, hoặc thổ ra máu vân vân...

Đó là triệu chứng của bệnh đau tim, rất nguy hiểm, không cử nặng nhẹ, sanh tử bất kỳ. Nên chữa ngay.

Nhiều nhà bác-sĩ đã hết sức tìm kiếm nhưng tiếc thay, chưa có 1 môn thuốc nào chữa mau chóng cho bằng « *Pilule Curecoeur* » và « *Pilule Tonicardiaque* » do nhà thuốc **ĐẠI AN** Hà Nội chế ra. Chỉ uống 1 viên sẽ thấy đỡ ngay, hết đau đớn, rồi sẽ khỏi hẳn. Tổng đại-lý phát-hành các thứ thuốc linh nghiệm của hiệu **ĐẠI-AN : VŨ-LAI N° 303** Paul Blanchy Tânninh, SAIGON.

hài hước

MỪNG TÂN-HÒN LƯ-KHÊ THI-SĨ

MƯƠU

Cho hay là thói hữu-tình,
Lư-Khê là một, Lan-Đình là hai,
Lan-Đình đã có lứa đôi,
Lư-Khê mới nhấp chén mỗi hôm nay.

NÓI

Tân-hôn yên-nhĩ,
Bản tin mừng Thi-sĩ mới giao duyên.
Hội văn-đàn, đôi lứa thanh-niên,
Hoa Thượng-uyên, ngọc Lam-diễn xem đáng giá.
Nhứt tiêu tương phùng khanh thức ngả,
Tam-sinh hữu-hạnh ngả liên khanh.

Bên thành Rom (Derôme) nổi dậy thi danh,
Báo Lục-Tinh mới manh từ thuở nọ.
Giòng Bến Nghé thơ đề trên lá đỏ
Sợi xích-thắng đã bó chặt lâu nay.

Mừng cho cò đã đến tay.

TÙNG-LÂM

Lát gừng

TÀNG báo Nam-kỳ chúng tôi, trong kỳ đại - hội ngày chúa - nhật rồi, đồng thỉnh tái cử ông Nguyễn-văn-Sâm làm hội-trưởng thật là xứng đáng, không ai có thể dè nghi gì được.

Sự thiết ông Sâm vốn là người có tư-cách cao-thượng, cam sự thanh-bạch để giữ lấy khi-tiết, thuở giờ anh em làng báo vẫn tin phục ông luôn.

Nếu người khác được ở địa-vị ấy họ có thể bán-đứng làng báo mà vinh thân phi gia dễ dàng như chơi.

HƯNG trong kỳ hội đó không khỏi có một vài sự khiến cho chúng tôi lấy làm lạ.

Một là ông Trần-thiện-Quý đã từ già làng báo ba bốn năm nay mà làm người lo việc thấy kiện, đầu còn phải là nhà làm báo và bấy lâu ông có viết chữ nào, sao lại cứ ông làm phó hội-trưởng mãi ?

Thà làng báo lập ra một quỹ hưu-tri để cung phụng những người kỳ-cựu như ông còn hơn.

Hai là M. Ngũ-văn-Bằng chỉ đứng tên xin tờ báo *Saigon* *tiểu - thuyết* mới bị thâu phép, chớ không phải thiết là nhà viết báo bao giờ và chắc cũng không biết nghề báo là cái gì,

bữa đó xin vô chửi hội được liền, còn M. Hiền - sĩ ở báo *Saigon* đã bày tỏ mình làm báo hai ba năm nay thì không ai nói đến ?

HGHÈ lời trách - thiện chánh đáng của mấy vị độc-giả yêu dấu, từ kỳ rồi chúng tôi đã bỏ ngang tuyên-thuyết kiểm-hiệp « *Lười grom bay* ».

Không muốn bày cách cò bạc cho độc-giả giữa lúc thời thế gian nan này, nên chỉ từ đầu chúng tôi không đăng lời bàn đưa ngựa. Bấy giờ không muốn độc-giả tin mê huyền hoặc, nên chúng tôi mạnh bạo cắt đứt « *Lười grom bay* », để rồi thay vào một tiểu-thuyết cách-mạng hay xã-hội rất hay.

Chúng tôi luôn luôn biết phục-thiện.

Mặc bộ đồ tốt quá !! ... mà **CHEMISES** không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

« **LE SPÉCIALISTE** »

Làm Chemises — Pyjamas.
Thiết khéo giống như bên Tây,
kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier
Directeur

« **LE SPÉCIALISTE** »

105, Albert 1^{er} Dakao

Ngọc Trung Thu



DÒI CÁCH
MẠNG CỦA
PHAN
SÀO-NAM

Trần-kỳ-Mỹ và Hồ-Hán-Dân giúp sức

THÁNG 2 năm Tân-hợi, tôi lại qua Xiêm.

Lúc bấy giờ người trong đảng ta kiên-ngụ nương náu ở nước Xiêm, có bọn các ông Tử-kính, Vĩnh-long, Ngọc-sanh và Minh-chung, rủ nhau chịu khó cày cấy ruộng nương, chăn nuôi gà vịt, để làm kế trữ-sức lâu dài.

Các ông viết thơ sang Hương-cảng kêu tôi qua.

Tôi suy nghĩ cũng muốn bắt chước Ngủ Tử-Tư ngày xưa cày ruộng đợi thời, cũng là kế hay, bèn đáp tàu sang Xiêm.

Sang đây, tôi tới ở sở ruộng Bân-thầm, tắm gió gội sương, dầm mưa trải nắng, cùng mấy anh em thiếu-niên cùng chia sẻ đắng cay, hầu cho tiêu bớt nông nỗi đau thương ăn không ngồi rồi.

Tôi sống cái đời nông-phu cực-nhọc đó trước sau 8 tháng.

Nhưng trong 8 tháng đó, tôi thấy trong mình vui vẻ thơ thới lạ lùng. Lúc khát gặp đầu có suối nước thì uống, lúc đói vớ được trái cây thì ăn, cái ngày giờ cảm-khai vô-liêu của tôi lúc này, không đứt ở trong cảnh sống ăn không hút gió, kẻ cũng là một cảnh thú-vị của anh tráng-sĩ đang cơn túng thế cùng đường. Bởi vậy, tôi cho câu chuyện này đáng ghi-chép là phải.

Hồi này rảnh rang nhàn-thích, tôi soạn ra được uhiều bài văn quốc-ngữ. Nào Truyện Lê-Thái-tổ, nào truyện Trưng nữ-vương. Nào là những khúc hát bài ca cổ-vô tấm lòng yêu nước, yêu nòi, yêu giống. Tôi đem những bài ấy ra dạy cho những người ở trong sở ruộng học thuộc lòng, sớm tối họ thường ngâm nga ca hát làm vui. Ấy là tôi muốn gieo hạt giống cách mạng ở giữa khoảng nước biếc non xanh vậy.

☉

Tháng 10 năm đó (Tân-hợi, 1911) Phan-quân Bá-Ngọc (con trai cụ Phan đình Phùng) ở Hương cảng sang Xiêm, đem cái tin Võ-xương khởi nghĩa nói

cho tôi nghe. Tôi lấy làm động tâm hết sức.

Là vì hồi trước tôi còn ở bên Nhứt, từng có nhơn duyên cơ-hội kết giao với bọn lãnh tụ cách-mạng của Tàu như Hoàng Khắc Cường, Chương thái Viêm. Lại cùng bọn Trương-Kế và chi-sĩ các nước Triều-tiên, Nhứt-bồn, Ấn-độ và Phi-luật-tân, tổ - chức ra hội « Đông-Á-Đông-Minh ». Chúng tôi với họ cũng là một hạng người đau lòng mất nước, mong phục nghiệp xưa, tôn chỉ vốn là hiệp nhau. Nay nghe tin quân cách mạng Trung-hoa dấy lên, khiến tôi có cái cảm-giác tiếng đồng-reo tiếng chuông ứng.

Nhơn đó Bá-Ngọc khuyên tôi nên trở về nước Tàu.

Tôi liền từ già sở ruộng ở Xiêm mà đi.

☐

Hạ-tuần tháng 11 tới Hương-cảng, anh em đồng-chí tán-tác các nơi, giờ đều quần-tụ lại đó.

Lúc này tôi viết ra một bài chánh-kiến, tựa là « Liên-Á xô ngôn », cốt bày tỏ kêu gào hai nước Trung-hoa Nhứt-bồn nên đầu sức cùng lòng, để sửa sang gây dựng cái đại-cuộc của châu Á mình lại.

Bài này truyền ra, những người kiến thức đều khen ngợi tán-thành.

Song thời-cuộc Đông-Á, đến nay xoay đổi khác hẳn sự trông mong của mình lúc đó, thế mới biết việc đời từ lý-luận đi tới sự thiết, không phải là chuyện dễ dàng. Bọn mình hay ngồi nói ngông tưởng hảo, chỉ tổ làm trò cười cho người ta đó thôi.

Mùa xuân năm Nhâm-ti, nước Trung - hoa Dân - quốc thành-lập, cuộc cách-mạng thế là xong xuôi, tôi bèn đi Thượng-hải, tìm thăm người bạn hào-hiệp quen nhau thuở trước là Trần-quân Kỳ-Mỹ.

Giữa lúc này Trần Kỳ Mỹ đang làm Đốc-quản Thương-hải, giúp cho tôi một số tiền lớn.

Lâu nay tôi khốn-khở về cảnh túng bần nghèo nàn, không khác gì người hết gạo nhịn ăn lâu lắm rồi, bây giờ được Trần Kỳ-Mỹ vác một số tiền lớn lao mà cho mình, khiến mình vui mừng yên-ủi, vì lại có tiền để hoạt-động.

Vừa gặp lúc Dân - đảng ở Quảng-dông cũng thành công đắc-chí, Hồ Hán-Dân làm Đốc-độc, cùng với Cảnh - sát sảnh-trưởng Trần Cảnh - Hoa, vốn tỏ ý đồng tình với đảng cách-mạng nước ta, cho nên tôi nhơn dịp này lại đi Quảng-châu và định ở luôn tại đó.

Trung - hoa Dân - quốc dựng lên, như có luồng gió tiếng vang, rung động tới nước mình ít nhiều. Dân-khí ta lại phấn-chấn đảo đê. Những hạng chí-khí lại rủ nhau bỏ nước mạo hiểm trốn ra ngoài, theo churen nổi gót nhau mà tới Quảng-châu đông lắm.

Bọn ông Liệt-sanh ở Nam-kỳ qua; bọn ông Hải-thần ở Bắc-kỳ tới; bọn Đặng-tử-Kinh và Đặng-hồng-Phấn thì ở Xiêm sang. Cho tôi mấy anh em học tốt nghiệp ở trường Lục-quân Quảng-tây lớp nọ, nay cũng đồng - thời kéo tới Quảng-châu để hội họp nhau.

Chúng tôi có mượn một căn nhà ở ngoài thành để làm cơ-quan, anh em tôi ở đông quá, đến đổi chật chội.

Đảng viên xã-hội Tàu ở Quảng-dông là bọn các ông Đặng-cảnh-Á và Lưu-sư-Phục, cũng ra tay giúp sức đảng cách-mạng Việt-nam ta mà vận-động dùm với các giới.

Chánh-phủ Quảng-dông lúc bấy giờ vốn đã sẵn lòng ngó lơ cho ta, thành ra đảng ta tấn-hành mọi việc hoạt-động được thông-thả tự nhiên, không bị trở ngại lo ngại gì cả. Nhờ vậy mà đảng cách-mạng ta có vẻ phấn khởi khá lắm.

Anh em đồng-chí ngó thấy vậy, đều khuyên nhủ thúc-giục tôi nên thừa cơ-hội này mà cử-đô đại-sự. Sanh-bình tôi vẫn ôm chủ-nghĩa cấp-khích, nay lại được đa số anh em đồng-chí thúc-hối tán-thành, cho nên tôi càng că quyết làm. Vì đó mới có cái màn thất-bại thê-thảm lại diễn ra một lần thứ hai nữa.

(Còn tiếp)

Đ

Nhớ coi kỳ tới :

Sắp tới lúc Sào-Nam tiên sanh bị Đốc-quản Quảng-dông là Long-tế-Quang ăn tiền của Pháp mà bắt tiên-sinh hạ ngục

THẦY HAY TRÒ CÙNG GIỎI

Ông Kiều-văn-Thanh là học trò của cụ Nguyễn-an-Cư ở Hóc môn, ông là người vào hạng thanh-niên, tuổi gần 40; con người rất trung thành đạo-đức và rất có chí với nghề nghiệp.

Ông Thanh theo học cùng cụ Nguyễn đã hơn mười năm, ngày nay đã thành tài, cụ Nguyễn thường khi nói chuyện với các bạn đều khen ông Thanh có nhiều điều hay hơn cụ. Cụ cũng có cắt nghĩa rõ vì sao học-trò lại hay hơn thầy, một là vì nhờ cụ dạy dỗ tận tình; hai là nhờ con đường cụ đã



CHƠN DUNG CỦA ÔNG KIỀU-VĂN-THANH

dọn sẵn từ mấy mươi năm, nay học trò sẵn đường lối thẳng bằng thì sự đi tới làm sao cũng mau lẹ; ba là ông Thanh tinh thần sức lực còn mạnh, nghe rõ thấy rõ, ví như sự coi mạch thì cụ tin chắc rằng: *Học trò cụ giỏi hơn cụ*. vì cụ tuổi già, tai yếu nghe không rõ bằng. Bởi vậy hiện giờ, về sự coi mạch thì cụ giao cho ông Kiều-văn-Thanh thay thế cho cụ.

Hồi đầu năm nay, cụ Nguyễn có đề một bài chứng tài năng của ông Thanh, nguyên văn bằng chữ Hán; dịch ra như vậy:

TA nhưn cảm-hoài, thảo ra mấy hàng này để khuyến-khích đệ-tử Kiều-văn-Thanh răn tận-tâm nghiên cứu đạo y, hầu giúp cho đời, ta rất mong mỏi.

Đương buổi xuân-phong, cảm-hoài khôn xiết, than tiếc ngày giờ đi mau như biến, mà sự học-vấn thì minh-mông vô cùng. Sự học của ta bao lâu nay, họ Kiều được truyền thọ hết thầy; mai sau tất là nối được chí ta, đem y-thuật được cống hiến cho đời. Họ Kiều có y-học thấu suốt cội nguồn mà tánh người lại trung-hậu đáng khen, làm việc siêng năng lao-khổ, không hề trễ nãi. Theo học ta ngoài 10 năm nay, bao nhiêu điều sở-học của ta, họ Kiều đều dốc lòng gắng sức, nghiên-cứu tinh-tường, tiền đồ của y-nghiệp sẽ nhờ có y mà phát-dương nhiều lắm. Trong môn-hạ ta có Kiều-văn-Thanh là người thông minh anh-tuấn, không khác gì Nhan - Hồi ở trong môn-hạ Khổng-phu-Tử, đã được chơn-truyền y-học của ta, ngày sau tất đem sở-học ra giúp đời đặng.

Ta hằng suy nghĩ y-thuật nước nhà tuy là cao sâu, nhưng chỉ lo mỗi ngày thất truyền đi, rồi mai sau làm nghiệp y chỉ là hạng người học hỏi tầm thường, như gần đây thiếu gì, để lưu - độc cho xã - hội rất nhiều. Đó thật là một sự chướng ngại lớn cho y - nghiệp vậy. Khác nào kẻ đui mà cỡi ngựa tốt, là sự bất-hạnh cho nước nhà.

Ta xét mình ta chuyên - tâm y-đạo trên ba chục năm nay, tuy không dám bảo mình đã tới được chỗ cùng tốt của nghề y, nhưng có điều là ta hằng sớm tối trau dồi xem xét, càng thấy sâu xa. Phàm những sự tìm tòi hiểu biết, đều truyền cho môn - sanh, bởi vậy ta rất trông mong đệ - tử Kiều-văn-Thanh tận tâm kiệt lực, ngổ hầu học được nghề y tới chỗ cao rộng và nhờ ta dạy bảo mà mai sau tinh - thông đạo này hơn ta, ấy là sự hậu-vọng của ta vậy.

Hóc môn, ngày 21 Janvier 1937.

NGUYỄN - AN - CƯ viết

Trong số muôn ngàn thân chủ của cụ Nguyễn vì thấy cụ đã đầu bạc tuổi cao mà nhiều người đăm lo sau này thầy hay khó kiếm.

Một điều rất may ! cụ Nguyễn đã có một người học trò như ông Kiều-văn-Thanh thì những phương thuốc bí truyền của cụ sau này sẽ còn cứu nhưn độ thế đời đời.

T. V.

BINH-VIÊN SAIGON

Số 5 đường Blanesubé sau nhà thờ lớn
CHI-NGÁNH: số 1 đường Fonek, Khánh-hội
ngang hảng nhà rỗng, của ông

DOCTEUR LÊ-HU'NG-LONG

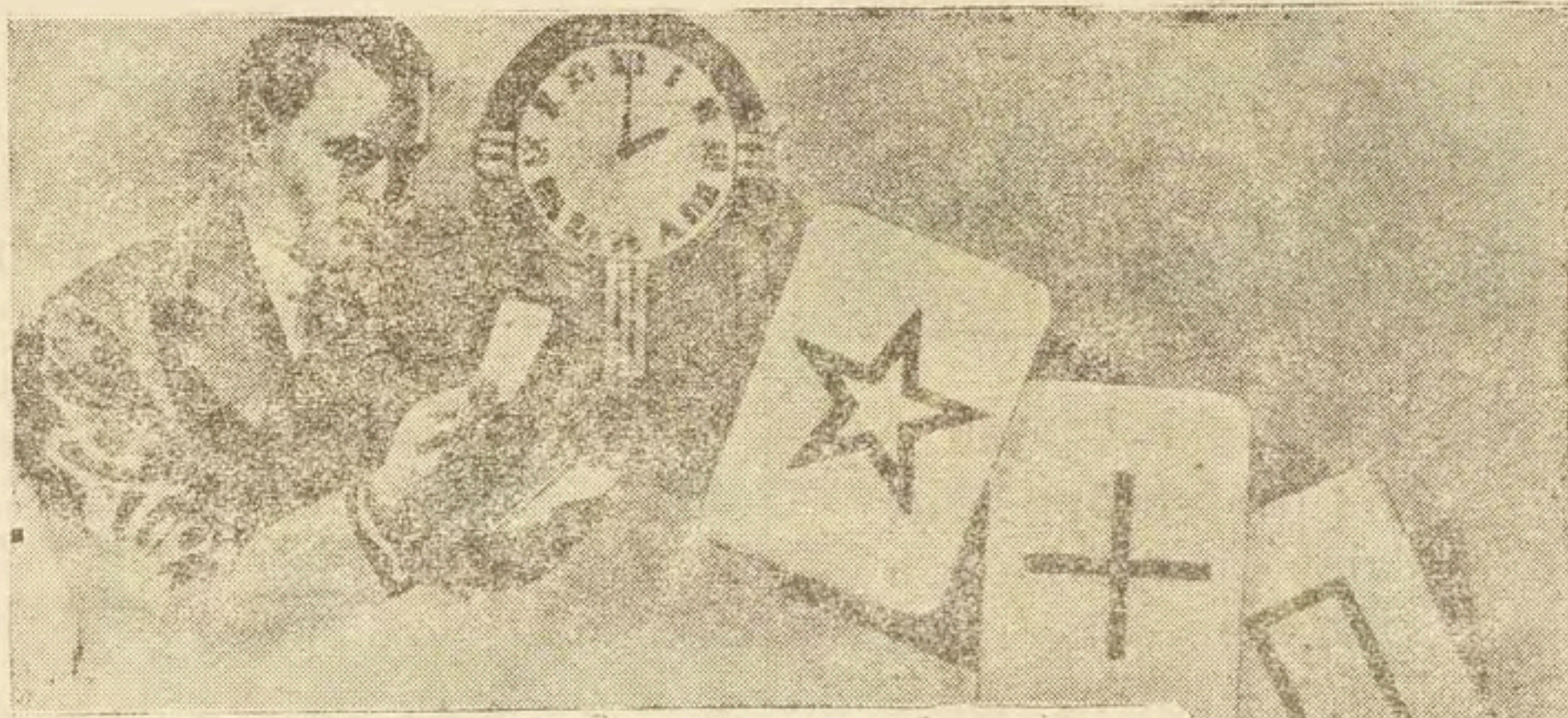
Chuyên trị đủ các chứng bệnh. — Phòng nằm
duyên bệnh rất tinh hảo và đủ các khí cụ tối tân

Điện thoại : số 20.542

Khoa-học

MÔI HIỆN-TƯỢNG KỲ

MỘT NGÀY KIA VÔ TUYẾN
ĐIỂN VÀ NHÀ GIẤY THÉP
ĐỀU LÀ ĐỒ VÔ DỤNG CẢ



NGƯỜI TA THÔNG TIN CHO NHAU

BẢNG "THẦN"

TONG nạn ô-tô-rây
đụng xe đồ Nghĩa
Lợi ở An-lạc hôm tháng rồi, có
một người đem năm mộng thấy
gia-nhơn đi xe đồ bị đụng bể
mặt chết tốt; quả-nhiên chiều
hôm sau tiếp được hung-báo
An-lạc đưa đến.

Báo-chí khoa học tâm-linh
bên Tây-phương từng chép mấy
chuyện như thế là thường.

Tại cù-lao Hawaii, một người
làm chồi ở giữa rừng, tên là
Bayen, đem nọ năm mộng kỳ-
quái: thấy một người bạn quân-
phục lam-lũ, rách rưới, đang
đi lang thang gần miền hỏa-
son, nơi ấy không hề có dân-
cư hay bóng người nào đi tới.
Té ra giữa hồi bấy giờ trong
rừng có một tốp người đang đi
tìm kiếm viên đội - trưởng
Edouard lạc mất trong rừng rậm
mấy bữa nay. Qua ngày bữa
sau, Bayen theo đường lối đi
thấy trong mộng, đưa bọn kia
đi tìm được Edouard.

Một chuyện khác ở nước
Anh cách mấy tháng nay.

Đêm đó mưa to gió lớn, một
cô thiếu-phụ nhà quý-phái nằm
ngủ mộng thấy em trai nàng
ngồi xe hơi chạy tới một chỗ có
vừa lửa kia, cách xa nhà nàng
lối 9 cây số, rút lấy khẩu súng
lục trong túi, tự bắn vào đầu
mình một phát ngã ra chết tốt.

Người thiếu-phụ nằm mộng
thấy rõ ràng từ ly từ chết,
trong lòng kinh hãi quá, lập
tức chỗi dậy, rồi hai vợ chồng
đang đêm đi xe hơi lại chỗ
vừa lửa, theo như trong mộng.
Quả nhiên thấy xác em, và
mỗi mỗi sự vật giống y mộng
thấy.

Thuở nay, người ta vẫn cho
mấy chuyện ấy là mộng mị vô

bằng, nhưng mà nhà khoa-học
cho là một hiện-tượng về tâm-
thần tương-hội nó xui nên sự
thấy trước đó.

Ông hội-trưởng hội Tâm-lý
Hiện-tượng Điều-tra ở Luân-
đôn là bác-sĩ Mianý đề tâm
nghiên-cứu về hiện-tượng này
trải 20 năm, đã đem hiện-tượng
năm mộng đó ra sự thực-
nghiệm rõ ràng. Mà hai người
ở cách xa nhau mấy chục ngàn
cây số: một ở Luân-đôn
và một ở Úc-châu. Ông
bày ra những dấu hiệu riêng
như độc-giã thấy hình in đây:
cùng trong giờ khắc đó, hai
người để hết tâm - thần vào
những con bài dấu hiệu riêng
này, hề óc tưởng-niệm về con
bài nào thì lấy con bài đó ra.
Lạ thay! trong khi ấy người
ở cách xa muốn trùng non biển
kia cũng tưởng-niệm và lấy con
bài y như thế. Bác - sĩ Mianý
thực-nghiệm cả ngàn lần, chỉ
sai có năm bảy lần thôi.

Người ta gọi đó là thuật
«tâm truyền thần hội», nghĩa
là truyền nhau bằng tâm, gặp
nhau bằng tinh thần.

Một mai thuật này nghiên-
cứu tới chỗ tinh-vi, và có
phương pháp khoa-học để thực
hành đúng theo ý muốn, thì
chừng đó người ta có thể bỏ
nhà Bưu-chánh đi, và Vô-tuyến-
điện sẽ trở nên vô dụng.

Vì sao?

Vì chừng đó, ví dụ một
người ở Saigon muốn thông
báo tin tức về nhà cho một
người bà con ở Hanoi, thay vì
viết thư dán cô gởi đi, chỉ có
việc ngồi tâm-tâm niệm-niệm
những tin tức việc nhà đó
khiến trong lúc ấy người bà
con ở Hanoi bị "tâm truyền

thần-hội" mà cảm thấy tin què
việc nhà, khỏi phải chờ thư từ
với nhau gì hết.

Tới lúc ấy công việc thông-
tin của nhà báo cũng khỏi
dùng Vô-tuyến-điện, miễn tới
giờ ước hẹn nhau, viên phông-
sự ở Đông-phương có thể dùng
cách « tâm-truyền thần-hội »
mà đưa tin tức Hoa-Nhật chiến-
tranh về nhà báo mình ở Paris
hay Luân-đôn, mau lẹ, dễ dàng,
lại khỏi tốn kém xu nhỏ giấy
thép nào.

Bao giờ thế-giới mới tới
ngày đó chưa biết?

MỘT MÓN THUỐC TIỀN AI HO ?

mà uống thuốc nào
cũng không hiệu nghiệm,
không dứt tuyệt, thì nên
uống thuốc của

GIA-BƯU-ĐƯỜNG
Nº 90, Tổng đốc Phương
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-
hiệu. Bất cứ dân bà, con
nít, ho gió, ho đàm, hoặc
lâu hoặc mau, uống thuốc
nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uồn
thuốc này cũng bổ tinh
thần khỏe kh. ản.

Nên tin hay không

?

Nhà nước giữ độc-
quyền son phấn

MẤY năm gần đây,
phụ-nữ Nhứt-bồn
hóa theo Âu-tục càng ngày càng
đồng.

Cổ nhiên chị em Phò-tang đã
ân-hóa về tinh thần từ lâu,
Nghĩa là phụ nữ nước Nhứt đã
phấn-dầu cho được bình-dẳng
với đàn ông về sự học và việc
làm, chỉ còn thua có là thẩm
tuyệt cử mà thôi. Nhưng đến
vật-chất cũng đua nhau ân-hóa
đáo để.

Hồi nào con gái nước Nhứt
nổi tiếng là ưa kiem cần chất
phác, mộc mạc tự-nhiên, chớ
không thích điểm trang bằng
dầu mỡ son phấn. Thế mà bây
giờ họ thi nhau ân-hóa cả sự
trang điểm, không có nào mà
không có cây son và hộp phấn
trong mình.

Nhà nước thấy vậy, mới đây
đã ra luật quốc gia độc-quyền
son phấn để lấy mỗi lợi ấy bỏ
vô công-nho, hàng năm thêm
được mấy trăm triệu viên chớ
không ít.

Thử coi người ta
bày tỏ ái-tình

HỒI-đại mới, phong
tục mới. Năm 1937
này, ái-tình cũng có «mốt» mới
của nó. Thử xem một vài chuyện
dưới đây.

Tại tỉnh Toronto (xứ Canada)
một vị lương - y nhơn dịp tới
ngày kỷ niệm kết hôn với vợ,
ông dùng máy quang tuyến X.
chụp hình trái tim của mình
mà đưa cho vợ.

Phi-công Ted Airheart ở San-
Francisco muốn bày tỏ tình
thương với cô thiếu nữ là vị-

hôn thê của chàng, hôm ròi
chàng ngồi p'li-cơ bay liệng
kiểu cách ở trên mái nhà cô nọ
mà vẽ thành hàng chữ nầy ở
không trung:

— Tôi thương mình.

Cũng ở Huê-kỳ, Harold Mar-
den mới làm lễ thành hôn với
cô Doris Engel mà trước giờ
chàng chưa hề biết mặt; là vì
lúc trước chàng nghe tài danh
của nàng rồi thả ngón ve vãn
bày tỏ ái tình bằng cách chụp
lấy tiếng nói ấy vô đĩa hát mà
gởi tới, chớ không có dịp đối
diện nhau bao giờ.

Nhờ câu thi mà
khỏi bị chó cắn

MỘT nhà thi-sĩ nọ,
trong lưng có
nhiều tiền, qua du-lịch xứ Armé-
nie nhằm giữa mùa đông, gió
lạnh tuyết sa.

Bữa nọ ông lần mò tới một
làng xóm mà dân-cư toàn là du-
côn trộm cướp nhà nghề, thuở
nay ai đi qua đó cũng bị chúng
bóc lột hết thấy.

Chúng thả bày chó ngao tủa
ra rước thi-sĩ ta mà cắn. Thi-
sĩ cứ xuống tỉnh lợm cục đá
để ném bày chó. Nhưng bị trời
lạnh quá, đến đôi cục đá dính
chặt dưới đất, thi - sĩ ta cạy
không lên, bèn phát dóa mà
nói:

—Quản gì độc - ác thì thôi,
chúng thả chó ra rước mình,
mà lại cột chặt cục đá dưới
đất...

Tên tướng cướp nghe câu
nói ngộ nghĩnh nên thơ đó, liền
kêu bày chó trở lại, rồi mời
thi-sĩ về nhà đãi đằng cơm
rượu tử-tế.

QUÝ KHÁCH MUỐN CÓ TẤM
HÌNH ĐẸP, XIN MỜI ĐẾN

ARTISTA PHOTO
74, Boulevard Bonnard

TRƯỜNG HỌC

PHẠM-KHẮC-MINH

72 à 80, Boulevard Kitchener -- Cầu Ông Lãnh -- SAIGON

Trường đáng cho phụ-huynh
học-sanh tin cậy

ĐỪNG ĐỂ HO

Bởi vì thuốc PULMOGÉNINE trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc J. MUS ở Saigon



Jeudi 11 Nov.

Giữa Hội-nghị Cửu-quốc tại Bruxelles, Cố-duy-Quân (đại sứ Tàu ở Paris) làm cuốn sổ vong quốc như vậy: Nhứt đã chiếm 3 tỉnh Hà-bắc, Sát-cáp-nhĩ và Tuy-viên có tới 30 triệu dân, và chiếm các đường sắt dài 3063 cây số. Ngoài ra còn chiếm 2 phần Sơn-tây và Sơn-đông, có 45 triệu dân và diện tích 313.000 cây số vuông. Bôm Nhứt đã tàn phá 63 thành-thị trong 3 tỉnh của Tàu.

Vendredi 12 Nov.

Mọi ở Quảng-ngĩa nổi lên làm dữ, giết chết một người hội linh tập là người đến bắt được chúng đi làm xấu. Hai người lính cùng đi với thầy nội ấy cũng bị giết. Một toán lính khố xanh ở đồn Di-lang lối tuần tiêu, cũng bị Mọi vây bọc và đánh 3 người lính bị thương.

Samedi 13 Nov.

Hôm nay tòa Tiểu-hình Saigon xử vụ Lý-thị-Tâm ở đường Ng. Tấn Nghiệm làm nghề chài vảy cá. Mụ này thường cho lính cảnh sát vay mượn, cứ 20\$ phải góp thành 24, tính ra như thế là tiền lãi 40% mỗi năm. Bởi vậy tòa phạt Thị-Tâm 100 quan tiền và treo.

Cùng trong phiên ấy tòa phạt thị Toan 2 tháng tù, vì hội vu-cáo cho người đàn bà ở

lối xóm là thị Kha — có chồng đang ở tù trong khám — có ngoại-tình. Vì sự oan ức hồ thẹn, đến đòi thị Kha tự-tử.

Bình Nhứt chiếm cả Nam-thị, Lưu-bà và phá vỡ trận địa thứ nhì của Tàu. Bình Tàu lui về giữ phía Gia-hưng, Tô-Châu, để cản binh Nhứt tấn - công mãi lên Nam - kinh. Thế là Thượng-hải của Tàu mất rồi.

Có tin nói Tướng-giới. Thạch đã bỏ Nam-kinh mà đi Lạc-dương. Người Nhứt cho là họ Tướng đào-tẩu.

Dimanche 14 Nov.

Quân Nhứt bắt đầu đánh tới Hoa-nam, cho nên lúc này phi-cơ Nhứt thường bay tới dò xét ở Đông-hưng, gần ngay mà biên Bắc-kỳ và Mon-cay của ta.

Ba Hạnh là tay cờ bạc anh chị ở Cầu-muối, có sân đá gà, sanh-nhai về ngón gan lộn và làm đầu một tốp du-côn. Chắc là thời cùng mạng mụ rồi nên trưa hôm nay, đang giữa một độ gà, 4 tên du-côn xúm lại đâm chết Ba-Hạnh rồi a bót tự thú.

Lundi 15 Nov.

Một chiếc máy bay tây 4 máy, định bay từ Paris qua Đông-Pháp, hôm nay bị lật ở Le Caire, kinh-độ Ai-cập. Máy phước không chết ai. Lâu nay phi-cơ Pháp gặp rủi ro xui xẻo và thua kém người ta hoài.

Hải-quân Nhứt bắn phá Áo-môn, trong khi Lục-quân ở Thượng-hải bắn phá Tô-châu tung bùng. Báo Triều nhựt (Asahi) nói rằng Nam-kinh sắp mất đến nơi.

Tại Hội-nghị Bruxelles, có lẽ ba nước Anh, Pháp và Mỹ hiệp nhau thi-hành trừng phạt Nhứt-bôn về kinh-tế như kiểu đã thi-hành với Ý-quốc lúc nọ.



Thổ - phi - Nguyên

Một danh-tướng Nhứt đang cầm binh đánh tỉnh Sơn-đông nước Tàu. Có tin nói binh Nhứt sắp hạ thành Tế-nam thủ-đô Sơn-đông.

Hội-đồng Quân-hạt đã bế mạc sáng hôm qua, thứ hai 15 Novembre.

Một người đàn bà Bắc bán tiệm tạp hóa ở Tân-định bị bắt, vì tội dả sửa phắc - tuya mua hàng của hãng Denis Frères để cãi rằng mình đã trả 1200p. tiền hàng thiếu rồi.

Quan chủ-quận Thanh phủ (Bentre) đang ăng kết vụ vụ bà nghiệp chủ Đào-thị-Nguyệt

mất trộm 30.000\$. Chắc là người trong nhà lấy, chớ không phải người lạ.

Mercredi 17 Nov.

M. Trần-văn-Thạch sẽ ra tòa Phúc-án ngày 30 Nov. tới đây, chống án Tiểu-hình xử 2 tháng tù về vụ lập hội không có phép. Còn M. Nguyễn-an-Ninh thì ngày 23 Nov. ra tòa Tiểu-hình Traviinh với Nguyễn và Sáu.

Mercredi 17 Nov.

Đoàn phi-cơ du-hành bay từ bên Pháp qua Hanói, có 5 chiếc phi-cơ công-tác, hiệu Farman cũng dự, sẽ đến Hanói ngày 21 Nov.

Theo lệnh quan Thống đốc Pages, từ nay trở đi, khắp các ngục-thất ở Nam-kỳ, ngoài hai bữa cơm thường, sáng sớm tù-phạm được ăn cháo điểm-tam nửa.

Tướng-giới-Thạch từ chức

Hành - chánh - viện - trưởng - Khổng - trường - Hi thế Tướng chức này — để chuyên tâm về việc chỉ-huy toàn quốc binh mã, kháng chiến với Nhứt.

Jeudi 18 Nov.

Quân Nhứt đã bắn phá tàn nát thành Tô-châu và đang tấn binh oai hiếp Nam-kinh. Nhà đương-cuộc Nam-kinh đã dự bị thiên đồ đi Tràng-sa ở Hồ-nam, hay Trùng - khánh ở Hồ-bắc. Chỉ còn các cơ-quan quân-sự thì vẫn ở lại Nam-kinh để chống cự binh Nhứt tới cùng.

Có nhiều người chủ trương nên thiên đồ về Quảng-châu.

Từ hôm Thượng-hải mất về tay Nhứt, tình hình lương thực của dân ở đó khủng hoảng lạ lùng: đồ ăn lên giá trên 60%, than lên giá 70%; gạo ăn lại hết. Hiện đang chờ 11.000 tấn gạo ở Đông-pháp minh chở qua hôm nay.

TÂN - TÂN HIỆU

Tiệm bán các thứ kiến thương, kiến bóng, tráng thủy, mài cạnh, và đủ thứ khuôn. Có máy riêng mài kiến

Tél: 21.096. 103, Boulevard Charner, SAIGON

Tệm ngành: Cánhtho, đường Mé Sòng
Phnompenh, đường Ohier.

LÊ - VAN - VINH

DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE NATIONALE
d'Horlogerie de Besançon

Réparation d'Horlogerie et Petite Mécanique:
Marchine à écrire, Phono, Compteur kilométrique,
Appareil Photographique etc...

VENTES: Montres de Besançon et Carillons Westminster
76a Rue d'Espagne, (Angle Catinat) SAIGON

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-dộng theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 858.550 \$ 71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TỔ NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC ở HANOI QUẢN-LÝ ở SAIGON
32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892 68, đường Kinh-Lập - Giấy nói số 21.835

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là
được trúng số (Đến cuối tháng 9 năm 1937): 708.741 \$ 63

KỶ THỨ 51 những số trúng ngày 28 Octobre 1937

xổ hồi 9 giờ ban mai tại Hội-quản ở Hanoi, 32 rue Paul Bert

Do ông Demogue, Quan tư hồi hưu ở Hanoi Chủ tọa.

Thị chứng: Ông Lưu-ngọc-Bích, Đại-thương-gia ở Hanoi

và ông Tran-duc-Mai, Bào-chế-Sur ở Namdinh

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIEM "A"		
Số ra trên bánh xe: 2.837-2.337-1.766-2.538-2.059-0.343-2.765-2.092-0.784-0.633-2.733-0.615		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
23.092	M. PHAN-VAN-GIOI, Hương-bộ, Cholon	400 \$
24.784	M. NGUYEN-VAN-MINH, Lâm ruộng, Phuongchu, Kienan	400 \$
27.633	M. NGUYEN-LAC, Savannakhet	2.000 \$
32.733	M. HIRSCHBRUNNER, Saigon	1.000 \$
33.615	M. PHAN-KINH-VY, Facteur P. T. T., Dienbienphu	400 \$
VÉ TIẾT-KIỆM CỬ		
Xổ số thứ nhứt: BỘI PHẦN		
Số ra trên bánh xe: 6.440-22.900		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
6.440	Vé không đồng tiền tháng	1.000 \$
52.900	Milo M. J. ROCH, Saigon (Vé 200 \$ đăng hồi vốn gấp 5 lần)	
Xổ số thứ nhì: HỒI NGUYÊN VỐN		
Số ra trên bánh xe: 0.447-1.048-0.704-2.697-1.035-0.434-2.707-1.820-2.526-1.496-2.366-2.674-1.445-2.059-2.591-0.261-0.458-0.385-0.135		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
26.526	M. LAO-PHOC-KHY, Thương-gia, Hanoi	500 \$
44.591	M. NGUYEN-VAN-THANH, Giáo-sư, Baria	200 \$
48.458	M. VO-CAM, Thơ-ky Residence, Tourane	200 \$
51.385	M. DO-TRILE, Giáo-sư E.P. S., Hanoi	500 \$
54.135	M. VU-VAN-HAU, Thương-gia, Yenbay	200 \$

Xổ số thứ ba: ĐĂNG MIỄN GÓP

Số ra trên bánh xe: 1.924-0.341-1.518-1.778-2.700-2.513-0.035-1.315-1.873-1.397-0.122-0.400-2.234-1.226-1.621-1.646-2.650-1.361-1.886

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột thứ nhứt.

Những vé được lãnh tiền trúng:

	Cột thứ nhứt	Cột thứ nhì
Mme PHAN-THI-TU, Buôn bán, Hanoi	586 \$ 00	1.000 \$
M. TRAN-LAM-BAO, Médecin, Hunghoa	116 \$ 80	200 \$
M. NGUYEN-DU-CHUNG, P. T. T., Haiphong	116 \$ 40	200 \$
M. NGUYEN-QUANG-DANG, Transport commun, Hatinh (Hội vốn 200 \$ phụ thêm 89 \$)	289 \$ 00	200 \$
Số chưa bán ra		

Khi trúng số thì chủ vé cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ bảy 27 novembre 1937, đúng 9 giờ ban mai, tại phòng Quản-lý ở Saigon, 68, Boulevard Charner.

CÁC NGƯỜI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ? Ngồi cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tất? Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bốn hội từ lúc mới mua vé VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% VÉ tiền lãi

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nên về mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn về

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lãi, càng ngày càng tăng lên.

Vi dụ: góp mỗi tháng 30 \$ để gây một số vốn có bảo đảm ít nhất là 12.000 \$

hơn 43 TRIỆU đồng bạc

Số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Dương

20 \$ 8.000 \$

10 \$ 4.000 \$

5 \$ 2.000 \$

2 \$ 50. 1.000 \$

1 \$ 400 \$

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

1 Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.

2 Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90 % cái giá tiền bán vé, và vẫn được dự các cuộc xổ số.

3 Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những tháng đã bỏ hay là không cũng được.

4 Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí tổn chi.

5 Vé tiết-kiệm này là vé « Vô-Danh » nếu chủ vé hoặc vi quá-cổ, hoặc ý muốn, thì có thể nhường lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tên hay là trừ thêm một món tiền nào cả.

6 Hội Viên-Đông Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trong 1 năm.

HỘI CẦN DỪNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ ĐỦ TƯ CÁCH

TRƯỜNG THỂ THAO của "MAI"

Trước khi sắp đặt chương-trình các cuộc đua

« MAI » xin bày tỏ ý kiến với 2 ông WEIL và MICHAUD

II

Trong số báo trước tôi có ngờ ý là Tổng cuộc xe đạp ở đây đang khi, không thể tổ chức được cuộc đua vòng quanh Nam-kỳ, thì nên thiết-hành cuộc đua vòng quanh ở các tỉnh Tiền-giang tưởng không phải là chuyện khó.

Vòng này tính ra lối chừng 450 cây số - chia làm 3 chặng như sau đây.

Chặng thứ nhất: Khởi chạy tại Saigon ra Cap đi ngang 2 tỉnh Biên-hòa và Bria. Rồi Cap trở lộn lại Thủ-lầu-một do ngã Xuân-lộc.

Chặng thứ nhì: Thủ-lầu-một lên Tây-ninh.

Chặng thứ ba: Tây - ninh về Saigon.

Ba chặng này chỉ có chặng thứ nhất là dài hơn hết và cam go nhất là khúc Xuân-lộc qua Thủ-lầu-một.

Chúng tôi phải để cho nó dài và nguy nan như vậy là bởi lúc khởi chạy ngày đầu anh em còn sức lực nhiều có thể chạy con đường đó. Và lại tính ra thì chặng thứ nhất này không có cam go chi mấy, đối với khoảng đường Saigon-Lagna Saigon.

Định sự thắng bại chúng tôi tưởng hay hơn hết là tính theo giờ, vì đua nhiều chặng khác hơn cách đua một khúc đường. Cộng lại nếu ai về ít giờ hơn hết là thắng cuộc.

Trong những cuộc đua như vậy thì bao giờ cũng có hạng nhà nghề và tay mơ dự chung. Ban tổ-chức nên tùy theo hạng mà kẻ sự thất-bại cũng như kẻ về phần thưởng.

Bây giờ chúng tôi xin nói đến tiền thưởng là một món quan hệ trong các cuộc đua. Một cuộc đua có long - trọng hay không, chẳng phải là do sự tổ-chức nghe rần-rần rờ-rờ. Sự thiết là nếu phần thưởng không đáng chi hết thì đầu nó là cuộc đua vòng quanh Nam-kỳ cũng không đáng kể. Chúng tôi muốn nói về phần thưởng nhiều thì của-rơ dự càng đông và nỗ lực chạy coi mới sướng mắt.

Hội U.V.C. gồm có những người có nhiều thể lực trong xã-hội, tưởng hội thương-thuyết với một hãng buôn nào đây để kiếm tiền làm giải thưởng không phải là khó.

Rồi hệ đoàn của-rơ chạy qua tỉnh nào hay là nghỉ tại nơi nào thiết tưởng hội vận động với quan chủ tỉnh hoặc thương-gia ở đó cho phần thưởng thêm. Đại khái như lúc ở Cap về Thủ-lầu-một nếu ban tổ-chức nhớ tới nhà thuốc Võ-văn-Vân tại tỉnh đó thì hẳn thể nào ông Võ-văn-Vân lại lãnh đạm với ban tổ-chức.

Chúng tôi chỉ nói sơ qua như vậy gọi là trình bày một cái ý-kiến riêng với Tổng-cuộc xe đạp.

Nếu Tổng-cuộc cho là một sự thiết-hành đáng thì còn thiếu gì cách để sắp đặt và kiểm tiền thưởng-

Y. M.

TIN VĂN

Nhật-bồn đã tuyên bố chánh-thức là không dự cuộc đấu cầu tranh giải vô địch thế giới.

Hậu vệ rất có tên tuổi của Etoile de Giadinh và Jean Comte là Thor hiện giờ đã ký tên cho hội Cercle giữ chỗ trung ương cho hội ấy.

Còn Lăng một lão tướng «cột-nhà chày» có tài làm trau sau khi giải nghệ một thời gian, trở vô để giúp cho Jean Comte. Nay nghe như Lăng vì bất bình sao đó mà cởi giày lột áo trả cho hội này rồi.

Mỗi năm vào lễ Đình-chiến hội Automobile Club có tổ chức cuộc đua xe hơi, xe máy dầu từ đầu cầu Bông tới Lăng ông Bà-chiều, đường dài 1 cây số.

Cuộc đua nguy hiểm như vậy mà lại bày ngay chỗ chật hẹp, nếu xảy ra tai-nạn thì người dự đua đã đành phải thiệt thân, mà người đứng coi cũng không tránh khỏi. Chúng tôi tưởng nhà chức-trách nên dẹp cuộc đua ấy dời tới lúc nào có chỗ dành riêng cho cuộc đua này mới được.

Chạy vòng Biển-Hồ lần thứ nhứt năm nay, của-rơ Nguyễn-phát-Giá về nhứt kể đó là Cải (Nam-kỳ), Vang - leng, Đơm (N-K.) và Thêu (N-K.)

Và cuộc lợi đua ở sông Saigon đường trường 3500 thước, lần này giải nhứt lọt về Trước của hội Club Nautique de Cochinchine, nhì về Léoni hội Cercle de natation de Cochinchine.



NGÀY CHÚA NHẬT 21 NOVEMBRE

ĐÁ BANH

Vườn ông Thượng

Thu-dầu-một Jean Comte
Etoile Giadinh Stella

Sân Lareyniere

Aviation Biên-hoà Police B
Cercle Saigon Sport

Sân Renault

Electro B U. S. Cholonnaise
Electro A Stade militaire

Sân Phu-nhuân

Etoile Phu-nhuân Verdun
U. S. Phu-nhuân Port de Commerce

Sân Marine

U. S. Mytho Télépost
Marine Lucia

Sân B.I.S.

J.S. Nga-Sau Distamy
Baader B.I.S.

Sân R.T.A.

Journal Khoa-hoc
Paul Blanchy Brig Giadinh

Sân Stella

Nancy Nga-Sau B
Thái-Binh Stella B

Sân Phú Hoa

An-Nhon Faci
Lac-Hông Đông-Chi

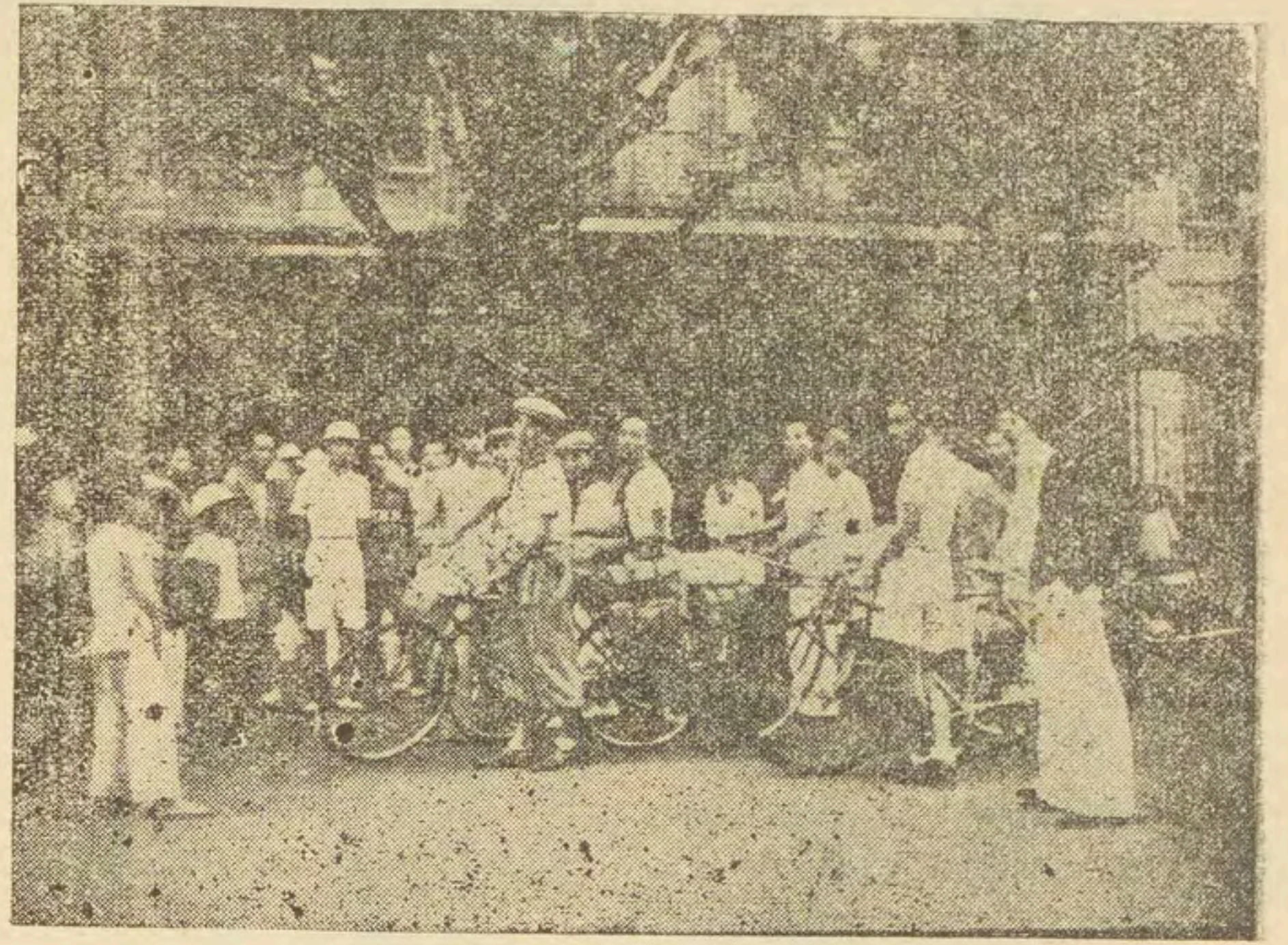
Sân Cây-quéo

Cây-công Cho-dầu
Cây-quéo F. Garnier

Sân Di-An

Di-An Phu-Hoa

Đạp xe máy vòng quanh Đông-dương



Clché VIET-BAO

Ngày 31 Octobre tại Hanoi, ba bạn thể thao HUNG, CHẤT và CHIEM đã bắt đầu khởi-hình cuộc xe đạp vòng quanh Đông-dương. Hình này chụp hồi các bạn tiên đưa lên đường

M. NGUYỄN - HỮU

CHIROMANCIEN (Coi tay theo tây)

21, Rue Verdun - SAIGON

Thì vận, làm ăn, ái-tình, kiện-thưa; đời mình có trúng số được không? Chẳng những biết mấy điều vira kể trên, ngoài ra còn biết được bịnh. Muốn biết tương-lai chắc chắn anh, chị-em nên đến M. NGUYỄN HỮU mà hỏi, mai sau khỏi thất vọng.

Xa không đến được, in hai bàn tay vào giấy; kèm mandat 2 \$ 00; 7 ngày có thơ trả lời và nên cho biết bao nhiêu tuổi. Thơ từ xin do địa-chỉ trên đây.

Dĩa mới - Dĩa mới Dĩa BEKA mới TRÔNG VÀNG

Gánh ĐẠI PHƯỚC CƯƠNG: giá 2 \$ 50
(lựa rút Đào, Kép hay như: cô năm Phĩ, M. năm Châu, cô bảy Nam, M. bảy Chiêu, cô Ai Liên).

TUÔNG TÚY HOA VƯƠNG NỮ (bộ 5 đĩa)

512 1/2 - ca Bần tàu, Hành vân.
513 1/2 - Xuân tình, Kim tiền.
514 1/2 - Vọng cổ.
515 1/2 - Lý Huệ, Giao duyên, Kim tiền.
516 1/2 - Văn thiên tướng.

HAT GIONG TÂY

524 1/2 - J'ai suivi tout mon bonheur
Mama luez Rumba.
525 1/2 - Tango mystérieux
Chanson pour Nina.

ĐỒN HÒA của Tài tử Radio, giá 2 \$ 30

TUÔNG GIÓ BẠC LẠNH LÙNG

544 1/2 - Vọng cổ (Violon - Tranh)
545 1/2 - Vọng cổ (Cò Kim)
547 1/2 - Xuân tình (Violon - Tranh).
549 1/2 - Bình bán chẵn (Cò - Tranh).
538 1/2 - Tranh, Kim, Violon (Vọng cổ).
542 1/2 - Violon (Tây thi, xuân nữ).
543 1/2 - Kim (Hội nguyên tiêu).
550 1/2 - Tranh (Lý chuẩn chuẩn, Tứ đại).

PHỤNG-HẢO: giá 2 \$ 50

cô Phụng-Hả, cô ba Huôi, cô tư Sạng
M. Tiên, M. Thạch, M. bảy Nhỏ

TUÔNG UYÊN ƯƠNG BẠC GIÓ

(bộ 4 đĩa)

557 1/2 - Khóc hoàn thiên, Xang xư.
558 1/2 - Kim tiền, Xang xư.
559 1/2 - Vọng cổ.
560 1/2 - Trương tư, Nam xuân.

HÁT THEO ĐIỀU TÂY

566 1/2 - Adieu Hawaii

Pourquoi quand je te dis.

TUÔNG HIẾU TÌNH KHÓ XỬ

570 1/2 - Vọng cổ.

THAN THÂN

571 1/2 - Vọng cổ.

ÁI TÌNH GIAI CẤP

572 1/2 - Mẫu tâm tử, Tứ đại, Hồi thủ.

GÁI TRON NGHĨA TÌNH

(bộ 2 đĩa)

574 1/2 - Vọng cổ.

575 1/2 - Lưu thủy, Khóc hoàn thiên.

HÁT BỘ: giá 2 \$ 30

551 1/2 - Cô năm H. Trí Phú lối Ai, Nam.

Mọi qua kỳ đầu có ít, hãy gọi mua trước kéo hết. Cứ biên số theo đây thì chúng tôi sẽ gọi tới lập tức theo contre-remboursement

ĐẠI LÝ:

J. KELLER, Importation
72, Rue Mac-Mahon, Saigon

DĨA HÁT

HÁT TIẾNG RỎ

VÀ BỀN HƠN

CÁC THỨ BẢO

KIẾT CHẮC CHẮN



MÁY HÁT

MỖI CHẾ NHIỀU

Kiểu ĐẸP NHÚT

CHẠY KHÔNG

NGHE

TÔI LÀ THẲNG THẬT NGHIỆP



CẢI cảnh hoạt - động trong sở làm cho tôi nồn-nao hội hộp. Người «lon ton» đến nói với tôi nửa giờ nửa ông chủ lên bàn giấy. Tôi cầm lá đơn lui ra ngoài. Mỗi lần có tiếng giày nên cồm-cộp trong phòng là mỗi lần tôi pháp-phồng lo lắng.

Một người bạn âu-phục chứng chạc tiến đến gần tôi và hỏi:

— Anh đi xin việc ?

— Phải ! tôi đáp

Người ấy cả cười :

— Tôi cũng thế !

Chúng tôi yên lặng.

Ông chủ vừa đẩy cửa văn phòng bước ra. Chẳng thèm nhìn chúng tôi, ông ta lắc đầu, xua tay : « Không có chỗ ! » Rồi đi thẳng vào phòng, đóng cửa nghe cái rầm.

Thấy tôi còn đứng tần-ngần, anh bạn kéo tay tôi, dục :

— « Thôi đi ! đi mau lên ! chúng nó nhìn mình chòng-chọc kia kia ! »

Tôi ngánh lại. Mấy người làm việc ngó theo chúng tôi mà xì-xào cười nói. Có người ngồi cắn bút mơ màng hình như vô-sự ; cũng có người tỏ bộ kinh-khinh. Đời họ chắc chưa bao giờ gặp cảnh-ngộ éo-le như chúng tôi.

Anh bạn tôi lẳng lặng đi một mạch ra đường, lẩn-lút trong đám người. Tôi tò-mò tìm mãi không thấy.

Hôm sau, đến viện Pasteur tôi lại gặp anh bạn của tôi bữa trước. Anh ta đương vuốt ve lá đơn cho thẳng thắn, thấy tôi, anh bật cười :

— « Hai ta không hẹn mà gặp ! »

Chúng tôi vào tận phòng giấy ông chủ. Ông này tử tế hơn ở mấy sở khác ; ăn cần hỏi lại-tích chúng tôi. Ông hẹn chờ một tháng nữa mới có việc, nhưng bây giờ không nhận đơn trước.

Anh bạn tôi đưa mắt nhìn tôi ra ý bảo nhau : « Thôi chúng ta chuẩn ».

Chúng ta gặp nhau như thế đến bốn, năm lần. Lần cuối cùng, nhắm hết phương-kế—hết hy-vọng—chúng tôi rủ nhau đi chơi để giết thì-giờ. Thế rồi... ngày nào chúng tôi cũng dặt tay nhau, đi lang-

thang chuyện trò như một đôi nhân-tình mới ; làm bạn thân với non nước cỏ cây. Có khi, chúng tôi ngồi hăng giờ trên ghế băng, suy-nghĩ ghé-gớm như những nhà thông thái. Lại có khi nhìn mây bay nước cuốn như mấy nhà làm thơ !



Anh bạn tôi tên là Hiệp. Theo lời anh nói thì trước anh đã có làm việc ở sở Hỏa-xa và mấy đồn điền của Tây. Nhưng vì tánh anh cương-trực, không chịu lòn cúi nịnh-hót như ai, nên ngày nay mới ra cái nông nổi này. Tôi thích nhất là khi nghe anh ta thuật lại cho nghe những câu chuyện tình lãng-mạn của anh với mấy cô Phù-sao. Lắm chuyện hê-lại rất có duyên, làm cho tôi say mê mà phải mơ màng đến những cuộc ái-ân ở chỗ chân mây cuối trời...

Vừa mới nhận một số tiền cốn con của một người bạn gởi giúp, anh liền mời tôi đi ăn cơm nhà hàng, và nhứt-định vào hiệu Xuân-lai, ở trước ga xe lửa. Dặn đi dặn lại mãi, hình như sợ tôi quên mất cái chỗ quan-trọng ấy.

Đúng giờ hẹn, tôi đến Xuân-lai, một tiệm cơm rất sang. Tôi đưa mắt nhìn quanh không thấy Hiệp đâu. Lơng-lự, không biết nên đi hay ngồi chờ, vì đã hai lần người bồi đến hỏi tôi muốn dùng gì. Tôi đã chịu khó cắt nghĩa rõ ràng với y rằng tôi đương đợi một người bạn và, nếu người ấy không đến thì để đến hôm khác. Người bồi không biết có lắng tri hay không—có lẽ anh ta không muốn hiểu câu nói của tôi !—chốc lát lại đến hỏi làm cho tôi bức bối vô cùng.

Cánh cửa phòng bên bỗng mở. Hiệp ung dung đi ra. Chợt thấy tôi, anh cuống quýt mừng rỡ như một đôi bạn thân xa cách nhau lâu ngày mới gặp.

— Anh chờ tôi lâu lắm rồi ! Hiệp nói. Tôi hẹn anh tám giờ kia mà !

— Tôi đến khi tám giờ đúng.

— Cái đồng hồ của anh là cái đồng-hồ thất-nghiệp !

Cho câu nói của mình là lý-

thứ, Hiệp cười rộ lên, vỗ mạnh vào vai tôi, ra vẻ đặc-chí. Anh kéo ghế ngồi gần tôi, nói nhỏ : « Đứng hay không, cái đó có quan hệ gì, thời giờ đối với chúng ta thật là vô nghĩa, phải không anh ? »

Tôi gật. Hiệp lấy một bao thuốc mới nguyên và một hộp quẹt chưa mở. Anh gọi bồi lấy rượu, lấy bánh, rồi chẻ thứ này đồ, thứ kia tôi, làm nhặng cả lên. Thấy tôi nhìn anh ta mà có vẻ ái ngại, Hiệp khẽ nói :

— « Tôi cần phải sống một đôi phút trường-giã như thế mới được. Để rồi anh sẽ hiểu. Sao anh có vẻ âu sầu thế ? Ta cứ tự nhiên vui vẻ chứ ! Này... ăn này... uống này... »

Hiệp rót rượu ép tôi uống mãi, rồi anh nói :

« Tiệc này để đãi anh. Vậy anh phải vui. Anh vui đi cho tôi được thấy cõi đời đẹp để đôi chút. Thương hại bạn yêu quý của tôi !... Không biết sau này tôi còn có dịp nào gặp anh nữa không ! »

Câu nói thành-thực ấy làm cho tâm hồn tôi rạo-rực. Thoáng một lúc, tôi thấy tôi sung sướng qua. Tôi tưởng như Hiệp đã giải-thoát tôi ra khỏi vòng đau khổ. Vần vợ, tôi nghĩ thật buồn thay cho những kẻ lẻ-loi, không bạn. Nhất là không được bạn như Hiệp. Hiệp nói mãi mà nói rất nhiều, bằng một giọng ôn-tồn thân-mật. Anh khuyên tôi nên nhẫn-nại sống trong cảnh khổ đến này. Anh chỉ vẽ cho tôi con đường đi nếu một mai tôi có lưu lạc vào Nam-kỳ. Rồi chấm hết câu chuyện, anh cất giọng rền rĩ ngâm hai câu thơ trong « *Tỳ-hà-hanh* » :

« Cũng một lửa bên trời lặn
đạn,

« Gặp gỡ nhau lạ sẵn quen
nhau... »

Nghe tiếng Hiệp ngâm nga rất náo - nùng, tôi cảm - động chan chứa.

Bỗng, Hiệp kéo ghế lùi vào phía trong. Tôi nhìn ra sân ga. Một người đàn bà ăn mặc tân-thời đứng dờn dác ngó quanh rồi đi đến phía hàng cơm chúng tôi.

Hiệp nói :

— Vần đến tìm tôi đấy !

— Vần nào thế ? tôi ngạc-nhiên hỏi.

— Nói nhỏ-nhỏ chứ ! Nè !... Vần thương yêu tôi lắm !... Tôi mới gặp Vần được ba hôm... Khốn nạn ! Tôi đã hứa sẽ cưới nàng trong mùa thu tới... Kia !

Một lượt với Hiệp, tôi đứng dậy chào cái người mà anh gọi là « Vần ». Tôi không hiểu tại sao anh ta mới đến mà đã bắt nhân-tình nhân-ngãi với cô trường-giã này được. Vần ngồi bên Hiệp cười nói vồn vã. Trông Hiệp bây giờ có cử-chỉ lịch-sự như người thiếp-thế và nói toàn dọng văn hoa như một kẻ đã quen thú giang-hồ khoáng đẳng.

Tôi ngưng-ngồi ngồi nghe. Lại thay ! Vần đến tiễn Hiệp lên xe ? Hiệp đi đâu ?

Sao Hiệp không nói cho tôi biết một mây may ? Hẳn có sự gì bí-mật đây !...

— « Em Vần ạ ! — Hiệp nói. Anh về chuyển này phải thu xếp công việc cho xong. Sớm được cang hay. Anh đã quyết định rồi. Ngày sung sướng nhất của đời ta sẽ không xa. Khổ quá ! Anh mãi bận theo công việc ăn làm mà quên cả hạnh-phúc của đời người. Bây giờ anh mới biết đời vui và đẹp quá nhỉ ! em Vần nhỉ ! ».

Vần sung-sướng nhìn Hiệp bằng cặp mắt mơ màng. Được thế, Hiệp nói tiếp :

— « Ngày cưới em, anh sẽ cho thầy thợ trong xưởng nghĩ chơi một ngày. Anh muốn cho mọi người đều được hưởng sự sung sướng trong khi anh sung sướng. »

Bỗng Hiệp đứng dậy hốt hoảng :

— « Chết chưa ! chín giờ rồi. Anh phải đi ngay kéo trê xe mất. Thôi em Vần ở lại mạnh giỏi nhé !... À, anh ! anh lên đây tôi nói nhỏ một chút ».

Tôi xách đùm cái va-ly cho Hiệp. Tính tiền nhà hàng xong, Hiệp đến hun bên má Vần một lần cuối cùng. Chúng tôi đi ra ; Hiệp không ngó ngoái lại, mặt anh tái ngắt, người anh run lên. Tôi thấy Vần gục đầu trên bàn khóc nức nở. Chúng

tôi vội vàng mua giấy xe. Xe tới giờ chạy. Hiệp chưa bước lên, siết mạnh cánh tay tôi, nói ấp-ung :

— Anh ơi ! tôi cậy anh cứu người... đàn bà ấy dùm tôi... Khổ quá ! Cô lẽ nằng... nằng đau đớn lắm !...

— Cứ nằng ? cứu nằng thế nào ? Anh nói gì tôi không hiểu. Mau lên ! mau lên ! xe chạy kia !

Một tiếng còi thổi vang. Đoàn xe rung chuyển, bắt đầu chạy. Hiệp vội nhảy lên toa xe, nói với :

— « Không khó gì, anh cứ nói thật với nàng rằng tôi... là một thằng thất-nghiệp ! »

H. CÁC



**LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON**

THIÊN HẠ ĐỒN

Muốn dùng bột xoàn mới thật tốt nên đến tiệm Ba-Quan là chỗ mai bột xoàn mới khéo nhất. Mua bột xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan 58 Rue Vannier, Saigon, Chợ-cũ. — Télép. 21.476.

Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng « SỮA MẸ BÔNG CON » là thứ sữa tốt hơn hết của hãng.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xứ nóng dùng.

Hãng có sẵn nhiều cô mụ, có bang cấp để tiếp quý bà quý cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho quý bà quý cô gởi thử hỏi.



CỘT NGƯỜI TRONG MỘNG

Cột ai, ai khéo cột mình,
Cột người trong mộng vô-tình với ta.
Mơ màng tỉnh giấc Nam-ha,
Dở say, dở tỉnh nghĩ ra hận mình.
Hỏi ai, ai có biết tình?
Biết tình lưu-luyến của mình với ta.
Đã đành trong mộng hồn hoa,
Bốn phương là cửa là nhà nơi nao?
Đánh liều mấy vận thơ trao,
CỬU-LONG (1) khuyên uống, ước ao nên lời.
Thuốc linh hiệu ấy hấp thời,
Việt-Nam nổi tiếng, một đời nên danh.
Bệnh căn đủ chứng trị lành,
Để còn đời thuở đồng thanh tương-ô.
Rõ ràng ngành ngọn tóc tơ,
CỬU-LONG-HOÀN uống bây giờ chờ lâu.
Thanh khí tương cầu.

Ngọc-Mai: TRẦN-DIỆU-KHANH.

(1) CỬU-LONG-HOÀN là một thứ thuốc Đại-bổ và trị được nhiều chứng bệnh hư nhược. Thuốc đã có danh lớn ở nước ta. Ông HỒ-VĂN-TRUNG tự BIỂU-CHÁNH Đốc-phủ-sứ và là nhà văn có tiếng ở Nam-kỳ có tặng cho CỬU-LONG-HOÀN bốn chữ « TẾ-NHUỘC-PHỒ-KHUYNH ».

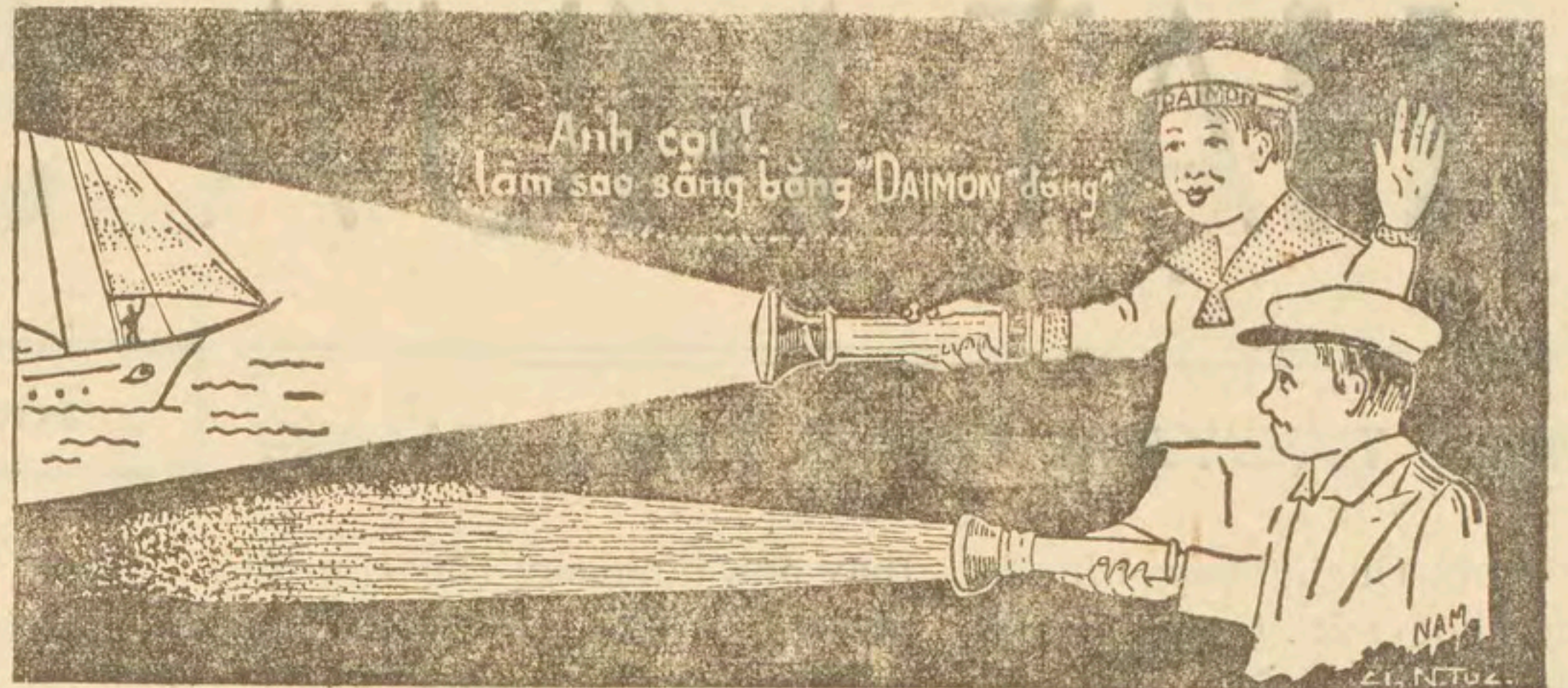
ÉCOLE PASTEUR 103-107, Rue Chaigneau -- Saigon (GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy: 1^{er} ban ngày: từ lớp chót tới lớp nhất
2^o Ban đêm: a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, dùng đăng lâu.

Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhưt là sáng cho thật xa; thì QUIL nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tiền vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazars ở Đông-Pháp
Và bán sỉ tại Chợ lớn: Đại-Tân, Vĩnh-Phát, Trung-Hung, đường Gia-Long; Hạp-Tak, Boulevard Gaudot và tại Saigon: Nguyễn-văn-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mới) Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-củ); Lê-ngọc-Lưu, Hố-môn

BỎ HÚT



Lúc chưa gặp thuốc
Nhứt-Tân-Hoàn

Lúc đã gặp thuốc
Nhứt-Tân-Hoàn rồi

Lấy chi làm bằng có chắc cho bằng trông vào chữ nhưn là người lâu nay tiêu tụy vì ả Phê-dung mà nay đã thoát khỏi, mập mạnh, nên công hiến thuốc Nhứt-Tân-Hoàn cho đồng bào ai còn đương đắm đuối.

Thuốc không pha, không dùng chất độc nội trong 30 hườn thì mạnh.

Giá mỗi hộp 5 hườn 1 \$ 00.

Thuốc Nhứt-Tân-Hoàn dùng toàn thuốc Bắc, bào chế theo toa của ông Docteur Nguyễn-văn-Nhả cho.

Viết thơ và mua thuốc, gởi cho

Dương - văn - Xù
a Căungan (Travinh)

RƯỢU THUỐC ĐẠI BỔ NÉO - TONIO

Của Bác-sĩ PÉRIÉ

TRỊ:

**Đau máu, Đau mới mạnh, Lúc có thai
Và sau khi sanh sản, Ngừa bệnh Lao**

Bán tại: PHARMACIE KIM-QUAN
Số 90, đường Bonard SAIGON

Các nhà thể thao danh tiếng trong xứ như
Chim, Hương, Ngân, Lợi, và chiến tướng
hội Jean Comte đều có dùng:

TONIKOLA

— VUA THUỐC BỔ —

Ai cũng công nhận Tonikola là một thứ thuốc hay vô cùng. Có trữ bán ở các hiệu bào chế thuốc tây ở Saigon, và lục tỉnh, nhưt là ở: PHARMACIE DAKAO, 106, Bd. Albert 1^{er}. Là nơi phát ve nhỏ Tonikola để giúp anh em thí nghiệm thử

SƯU - ĐỘC - BÁ - ỨNG - HOÀN HIỆU ÔNG - TIÊN

CÓ TRỊ ĐANG TẬN GỐC TUYỆT NÓC CÁC
CHỨNG BỆNH PHONG - TÍNH KHÔNG

Xin coi nguyên văn bức thơ của:

**QUAN NHỊ - PHẠM
HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH
Ở TRIỀU-ĐÌNH HUẾ**



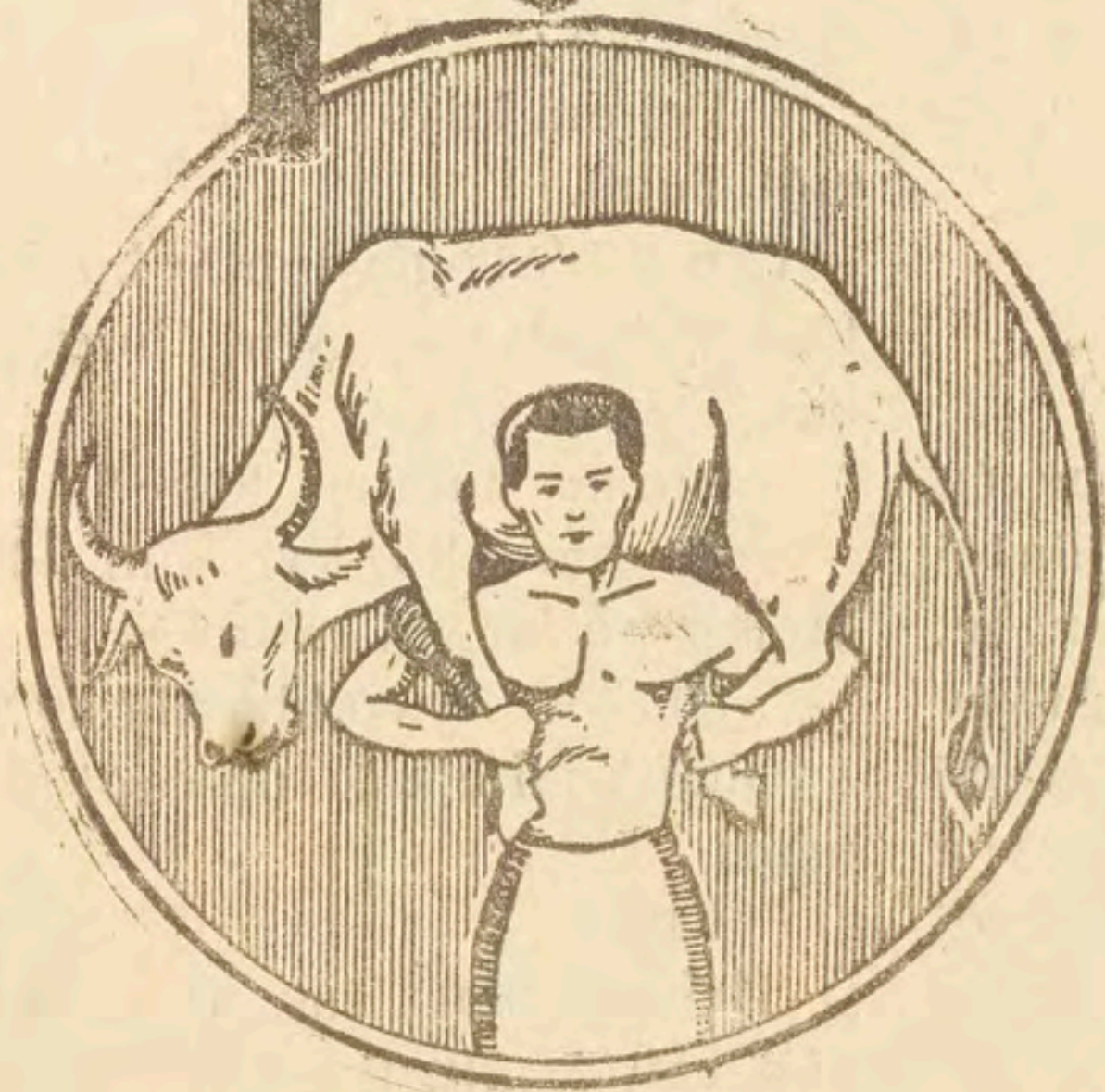
« Tôi và gia quyến tôi thường dùng
« thuốc ÔNG-TIÊN quả có nhiều thứ
« hiệu nghiệm. Như thuốc Ho. Thối
« nhiệt Tán, thuốc Tiêu-xổ, v. v... mà
« nhưt là thuốc SƯU-ĐỘC-BÁ-ỨNG-
« HOÀN tôi lại thường mua giúp cho
« người thân thuộc tôi dùng quả hiệu
« nghiệm như lời quảng-cáo ».

NGUYEN-XUAN-THANH
NHỊ - PHẠM - HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Bao nhiêu đây, quý Ngài thấy rõ sự công hiệu chắc chắn của các thứ thuốc hiệu ÔNG-TIÊN mua dùng khỏi lầm lạc

Có bán lẻ khắp nơi chi-cuộc ÔNG-TIÊN Saigon, 228 Rue d'Espagne, Chợ lớn, 59 Bd Tổng-đốc-Phương, Dakao, 186 Bd Albert 1^{er}, Pnompenh, 57 Ang-Dương

FORTONIC



**RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-
SĨ VÉCET
— PARIS —**

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhưt mỗi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đơn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhưt là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

12, 124, Bd Bena a (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

HẠT MƯA SA

MOT TRUYỆN THẬT TRÊN RỪNG

Tào Khê viết

— Thôi Quang hãy nín đi, đừng khóc nữa. Quang nín đi rồi tôi nói với này. Chúng ta cứ việc... quen nhau như thường, không làm lạ nhau nữa đâu. Được rồi chứ? Thôi Quang nín đi, đừng khóc nữa mà tôi buồn.

Nghe nói, Quang nín liền. Nàng lau mắt khô ráo rồi nhìn tôi có ý oán-trách.

Tôi cười, và nói:

— Có thể mà cũng khóc được. Nói thế chứ tôi gì chúng ta lại phải làm lạ nhau, phải không?

Nức thêm vài cái nữa, vì ban này ghen ngạo, Quang đáp:

— Em khóc vì em tủi thân. Mà bây giờ em mới nói, chứ anh làm thế là bạc tình lắm.

— Là bạc tình? Vậy rồi như chồng em biết mà hành-hà em hậm khố thì sao?

Thần nhiên, Quang đáp:

— Thì em cam chịu.

Tôi ngạc nhiên, không ngờ Quang có thể nói một câu liêu mạng mà có tinh đến thế. Cầm động, tôi đứng dậy, đỡ nàng cùng dậy luôn và nói:

— Thôi chúng ta đi về. Và câu chuyện vừa rồi, ta hãy quên đi, cho như là không có.

Quang nói theo:

— Cho như là không có?

Chúng tôi đi trở về. Lúc ấy, mặt trời dần dần lặn, rồi khuất, cảnh vật chốn rừng núi đã lờ mờ. Buổi hoàng-hôn một lúc một nhuộm đen bầu vũ-trx.

Xa xa, tiếng bip-bip nổi lên một loạt cuối cùng, thay cho tiếng trống thu không và tiếng chuông triều mộ.

Tôi thấy trong lòng bứt rứt, buồn rầu, bão thảm.

— Bây giờ mình mới biết là « không nên đùa dòn với ái-tình » nhưng đã lỡ ra rồi, còn chi!



VII

Quang tra nghe tôi nói chuyện lắm. Thường khi nàng cứ bảo tôi nói chuyện cho nàng nghe, không phải là những chuyện cổ-tích lạ lùng hay khôi-hài cợt-nhả, mà là những câu chuyện đời lắt-léo, đối với nhiều người, chỉ là những chuyện lặt-lẻo, không có thú vị gì hết. Tôi cũng chịu lòng nàng mà nói cho nàng nghe, nhưng tùy theo sức hiểu biết của nàng, tôi chỉ nói những sự thường-thức không xa rộng quá, sợ mình lại thành ra một ông thầy dạy triết-học và tâm-lý với một người đàn bà nhà quê.

Tôi đề ý, thấy rằng Quang chịu nghe tôi nói, lại có ý suy xét nài cho biết tôi nói có đúng hay không. Có lần, tôi nói với nàng rằng không nên tin ai quá, vì lòng người dễ

thay đổi, hôm nay họ còn tốt với mình, đến mai họ có thể trở lại xấu với mình được. Do đấy, tôi lại nói thêm rằng tính nết người ta biến hóa tùy từng lúc.

Quang lắng tai nghe, nhưng hình như không hiểu gì cả, tôi đã tiếc lời nói của tôi thừa.

Thế mà mấy hôm sau, Quang lại nhắc đến câu chuyện vừa nói và hỏi tôi:

— Anh bảo người tốt có thể xấu, thế người xấu có thể tốt được không?

Không đợi tôi trả lời, nàng nói luôn:

— Có thể chứ! Em chỉ suy lấy mình em mà biết. Em là một người tốt mà gặp cảnh

chồng con không ra gì, có thể thành ra xấu được, như muốn bỏ nhà ra đi chẳng hạn. Đã toan xấu thế, may có anh

khuyến bảo em, em không có cái ý đó nữa, mà lại chịu nhẫn-nục hơn xưa, thế là xấu lại thành tốt. Thế nghĩa là tính

nết người ta biến hóa tùy từng lúc. Có phải vậy không?

Tôi gật đầu mỉm cười, khen thầm Quang là người có trí suy nghiệm và phán đoán.

Nhưng tôi lại lấy làm tiếc, là sao từ lúc lọt lòng, Quang không gặp được một hoàn cảnh may-mắn hơn, để có chút học

vấn?

⊙

Tôi thường nói với Quang rằng một ngày kia tôi và nàng sẽ phải cách xa nhau, cái lúc ly-biệt chẳng sớm thì muộn thế nào cũng đến. Tôi lại hỏi nàng lúc ấy thì nàng sẽ thế nào, Quang đáp:

— Thì em buồn, rồi em khóc một mình.

Câu trả lời ngây-thơ ấy khiến tôi vừa buồn cười vừa thương hại. Tôi lại hỏi:

— Sao mà buồn và khóc?

— Vì em nhớ, vì anh đi không trở lại với em nữa.

— Thế lúc ấy có khổ không?

Quang mỉm một nụ cười ả-nại:

— Khổ!

Thế rồi nàng vừa nhìn tôi vừa cắn móng tay, rồi bỗng nàng rưng rưng nước mắt.

Tôi vội cười và nói:

— Ô hay, chưa chi mà đã vội khóc sớm thế?

— Vì anh nói, làm em nghĩ đến lúc cách xa anh, em buồn quá và khổ quá.

— Đã vậy thì bây giờ Quang thử lần lần bớt yêu tôi đi để cho lúc ấy đỡ buồn và đỡ khổ.

Nhìn tôi với đôi mắt thực-thà vô tội, Quang đáp:

— Em vẫn không muốn yêu, mà không biết tại sao không yêu không được!

Người ta thường hóa ra trẻ con trong cuộc tình, tôi lần-thần hỏi nàng:

— Tại sao Quang lại yêu tôi đến nỗi thế?

Tại anh biết em là người khổ mà anh thương. Anh lại hay khuyên bảo em nữa. Đến lúc anh về đi, còn có ai là người thương em, còn có ai là người khuyên bảo em, và em còn tỏ những nỗi đau lòng cùng ai nữa!

Lặng một lát, Quang lại nói:

— Mà không biết tại sao càng lâu em lại càng yêu anh thêm?

Muốn yên-ủi nàng, tôi bảo:

(còn nữa)

Hiệu đồng-hồ

NGUYEN - CHANH - TRUC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lĩnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compieur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

Nài cho dặng

Savon hiệu PHUNG-HOANG

Bọt nhiều, ít bao, Không
mục đồ. Giá rẻ.

Là bốn cái đặc-sắc của
nó. Phải nài cho dặng
savon Phung - Hoang.
Cần nhiều đại lý.

— Savonnerie PHENIX:—
139, Rue des Marins 139 CHOLON

KHẢO CỨU
TÙNG THO'

Phan-văn-Hùm

BIỆN-CHỨNG-PHÁP

PHỒ-THÔNG

Dào-trình-Nhất

VIỆT - NAM

TÂY THUỘC SỬ

(1 nguyên-do)

EDITIONS

ĐU PHƯƠNG QUẾ

41, Boulevard

Tổng-dộc-Phường

CHOLON

124 trang 0\$50

150 trang 0\$60

MAY MAU!

CẮT KHÉO!

GIÁ RẺ

LÀM KỸ

NHÀ NAM

TAILLEUR MODERNE

16, Amiral Courbet - SAIGON

Có nhiều hàng tốt mới lại

nhà vẽ hình

nguyen van khuong

440 QUAT DE CHOCUAN 440

TRUC GARE JACARÉO CHOLON

KHÔNG GIỒNG CỎI TRẢ LẠI

hình nửa thân

0\$50 x 0\$60

màu đen

3\$50

hình nguyên

0\$60 x 0\$80

màu đen

9\$00

ở xa gửi (C) không lĩnh tiền gửi



Hội Khanh

TỐT NHẤT